

CONTOM

ĐẶC SAN CỦA HỘI THỦY SẢN VIỆT NAM

VIETNAM SHRIMP NEWS

SỐ 156 THÁNG 11/2024



TỰ TIN NUÔI TÔM VỤ ĐÔNG

(16-17)



TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ HÂN HẠNH TÀI TRỢ ẤN PHẨM NÀY



GIÁ 30.000Đ

ĐỒNG HÀNH CÙNG TÔM VIỆT

www.contom.vn



THĂNG LONG



Cung cấp các mặt hàng Thức ăn cá chất lượng cao



Công ty Thăng Long là Công ty chuyên nghiệp trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh Thức ăn thủy sản, Tôm giống, Cá giống, Chế phẩm sinh học, Chất xử lý môi trường..., ngoài ra chúng tôi còn cung cấp dịch vụ xét nghiệm, tư vấn phục vụ kỹ thuật, thu mua, chế biến và xuất khẩu những sản phẩm cho khách hàng nuôi. Thăng Long chính là người kề vai sát cánh đáng được Bạn yên tâm và tin cậy.

CÔNG TY TNHH KHOA KỸ SINH VẬT THĂNG LONG

Lô A05, KCN Đức Hoà 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Điện thoại: (84-272) 3761358 - 3779741

Fax: (84-272) 3761359

Email: thanglong@shenglongbt.com

Website: www.shenglongbt.com



SẢN PHẨM ĐỀU ĐẠT CÁC CHỨNG CHỈ

HACCP

ISO 22000:2005

GLOBAL GAP

BAP

9 TUYẾN PHÒNG THỦ CỦA MÔ HÌNH NUÔI TÔM 3 TỐT



1

HỆ THỐNG TÚI LỌC

Sạch chất tạp - Ngừa dịch bệnh



2

XỬ LÝ NƯỚC BẰNG CLO VÀ THUỐC TÍM

Đảm bảo chất lượng nước đầu vào



3

THIẾT BỊ HÚT XÁC TÔM CDSS

Loại bỏ F0

Ngăn chặn nguy cơ lây lan dịch bệnh



4

QUY TRÌNH ÍT THAY NƯỚC

Giảm chi phí

Hạn chế vi khuẩn Vibrio tăng trưởng



5

XỬ LÝ NƯỚC BẰNG VI SINH BSL VÀ UNILIGHT

Ổn định môi trường nước tốt nhất



6

HERBMEDOTCIN TRONG THỨC ĂN

Thành phần thảo dược ức chế vi khuẩn Vibrio



7

VI SINH 3K - MEN GUT PRO

Ức chế vi khuẩn Vibrio - Tiêu hoá khoẻ



8

BỔ SUNG KHOÁNG CAMAX VÀ KING KHOÁNG

Tôm linh hoạt - Vò sáng bóng



9

SẢN PHẨM BỔ GAN

Tăng cường chức năng gan tụy
Tăng cường sức đề kháng



THỦY SẢN UNI-PRESIDENT VIỆT NAM

Mô hình nuôi tôm 3 Tốt của Công ty TNHH Uni-President Việt Nam là sự đúc kết của quá trình nghiên cứu chuyên sâu và thử nghiệm rộng rãi, với sự tham gia của nhiều chuyên gia – kỹ sư ngành thủy sản trong và ngoài nước, cùng đồng hành bà con nông dân với hàng nghìn ao thí điểm mô hình trên khắp các tỉnh thành Việt Nam.

Mô hình nuôi tôm 3 Tốt xây dựng nên 9 Tuyến phòng thủ, mỗi tuyến phòng thủ là một tấm lá chắn kiên cố, bảo vệ toàn diện, giúp cho tôm phát triển khỏe mạnh linh hoạt.

CÔNG TY TNHH UNI-PRESIDENT VIỆT NAM

Số 16-18-20, Đường ĐT 743, KCN Sóng Thần II, Phường Dĩ An, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.

Website: www.uniaqua.com.vn

Đặc biệt, Uni-President là nhà phân phối độc quyền Thiết bị hút xác tôm CDSS tại Việt Nam, thiết bị sẽ kịp thời loại bỏ F0 – loại bỏ những tác nhân gây bệnh sớm nhất, ngăn chặn lây lan dịch bệnh trong ao nuôi, hướng đến xu thế tự động hóa của ngành nuôi tôm thế giới.

Chúng tôi luôn nỗ lực tìm ra giải pháp Tiên tiến – Đơn giản – Hiệu quả nhất, với mong muốn đồng hành cùng bà con đưa ngành nuôi tôm Việt Nam phát triển an toàn và bền vững!

Uni-President – Luôn đồng hành và hỗ trợ quý khách!

ĐIỆN THOẠI ĐẶT HÀNG

Bình Dương: (0274) 3791049 - 3732723 Tiền Giang: (0273) 3953002~4

Quảng Nam: (0235) 3942567



TẬP ĐOÀN VIỆT ÚC

CHẤT LƯỢNG - CÔNG NGHỆ - BỀN VỮNG

TÔM GIỐNG CHẤT LƯỢNG ĐỒNG HÀNH CÙNG THÀNH CÔNG

NÂNG TẦM TÔM VIỆT BẰNG CÔNG NGHỆ DI TRUYỀN
VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỌN GIỐNG TIÊN TIẾN

TẬP ĐOÀN VIỆT ÚC

VPĐD: Lầu 3 - Tòa nhà Lancaster, số 22 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Hotline: 0903 89 2468



GOAL CARE



BẢO VỆ GAN TÔM MỖI NGÀY



NÂNG CAO SỨC ĐỀ KHÁNG

BẢO VỆ GAN TỤY TÔM



Giảm nguy cơ thiệt hại từ Enterocytozoon Hepatopenaei (EHP) và chết sớm do Vibrio Parahaemolyticus.



Giảm và ngăn chặn sự phát triển của mầm bệnh trong đường ruột tôm.



Bảo vệ tính toàn vẹn của tế bào trước ảnh hưởng của tác nhân gây bệnh



CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P. VIỆT NAM

Đồng Nai: Công ty Cổ Phần Chăn Nuôi C.P. Việt Nam - Chi nhánh Nhà máy 3 tại Đồng Nai

Địa chỉ: KCN Bàu Xéo, Xã Sông Trầu, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai

ĐT: (02513) 921502-09



Kết nối với CP



Thức ăn xuất sắc dành cho tôm bố mẹ.

Nâng cao lợi nhuận và cải thiện chất lượng nauplii.

Chất phụ gia tiên tiến nhất cho các loại thức ăn tôm bố mẹ của chúng tôi



🔒 TRUY XUẤT NGUỒN GỐC DỄ DÀNG

Thức ăn do tập đoàn Zeigler sản xuất luôn được kiểm tra cẩn thận và chặt chẽ, nhằm đảm bảo an toàn sinh học, giảm nguy cơ lây nhiễm từ các tác nhân gây bệnh nguy hiểm trên tôm như Virus gây ra hội chứng đốm trắng (WSSV), Vi khuẩn gây ra hội chứng hoại tử gan tụy cấp (AHPND) và Vi bào tử trùng gây bệnh chậm lớn (EHP).



Zeigler Vietnam LLC

11th Floor – Miss Ao Dai Building
21 Nguyen Trung Ngan St., Ben Nghe W., Dist. 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Zeigler Bros., Inc.
400 Gardners Station Road
Gardners, PA 17324 USA

www.zeiglerfeed.com
info@zeiglerfeed.com

+1-800-841-6800
717-677-6826 fax



GLOBAL G.A.P.
The Global Partnership for Safe and Sustainable Agriculture



BECAUSE
IT'S
ABOUT

65

Khám phá
MetAMINO®
ATLAS mới

Tin vào khoa học. Tin 65.

Chúng tôi có thể đảm bảo 65 đơn vị MetAMINO® sẽ đạt được hiệu suất tương đương* với 100 đơn vị của Methionine-Hydroxy-Analogue-Free-Acid. Khác với MHA-FA, MetAMINO® dạng tinh thể bột được tiêu hóa trực tiếp và đạt 100% hiệu quả sinh học. Giúp năng suất thịt vượt trội, tối ưu hệ số chuyển hóa thức ăn, đồng thời dạng tinh thể bột được vận chuyển và định lượng dễ dàng hơn. Bằng cách này, nhu cầu toàn cầu đối với sữa, trứng, thịt và cá có thể được đáp ứng.

Sciencing the global food challenge.

evonik.com/metamino

** vui lòng liên hệ với chúng tôi hoặc truy cập trang web của chúng tôi để có thêm thông tin chi tiết.*

MetAMINO®

DL-Methionine, Feed Grade 99 %

Distributed by:
Evonik Corporation
1701 Barrett Lakes Blvd. - Suite 340
Kennesaw, GA 30144
USA

Evonik Operations GmbH
Animal Nutrition Business Line
P.O. Box 1345
63403 Hanau
Germany
Approval-Number: a DE HE 1 00004

Manufactured by:
Evonik Corporation
4201 Evonik Road
Theodore, AL 36582
USA

Made in USA by Evonik Corporation

Emergency Telephone Number: +49 2236 76-2222 | See back for additional information



Net Weight

25 kg/55.12 lb

EVONIK
Leading Beyond Chemistry



EVONIK
Leading Beyond Chemistry

Đặc san CON TÔM

Hội Thủy sản Việt Nam

CHỦ NHIỆM

TS Nguyễn Việt Thắng

PHỤ TRÁCH

PGS.TS. Nguyễn Chu Hồi

PHÓ TBBT

Nhà báo Đỗ Huy Hoàn

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

Nhà báo Dương Xuân Hùng

NỘI DUNGPhạm Thu Hồng
Dương Nam Anh**THƯ KÝ TÒA SOẠN**

Kim Tiến

CỘNG TÁC NỘI DUNGMinh Thanh, Hải Đăng, Cẩm Phượng, Vũ Mưa,
Thùy Linh, Lê Cung, Phạm Duy Tường, Phan
Thanh Cường, Nguyễn Anh, Lê Hoàng Vũ,
Mai Xuân Trường**KỸ THUẬT VI TÍNH**

Phạm Dương

TÒA SOẠNLầu 2, Nhà B,
116 Nguyễn Đình Chiểu,
P. Đa Kao, Q.1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.62777616
Email: toasoan.contom@gmail.com**Văn phòng tại Hà Nội:**Tầng 3, nhà A7, số 10 Nguyễn Công Hoan,
Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 0243.7713699**LIÊN HỆ QUẢNG CÁO**Phòng Quảng cáo Tạp chí Thủy sản Việt Nam
Điện thoại: (028) 62.777.616
ĐD: 0944.663.828
Email: nghia@thuysanvietnam.com.vn**ĐẶT MUA TẠP CHÍ**Điện thoại: (024) 3.771.1756
Email: Phqc@thuysanvietnam.com.vn**TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG**Tên tài khoản: Tạp chí Thủy sản Việt Nam
Số 3106566688
Ngân hàng Đầu tư & Phát triển
Việt Nam (BIDV) -
Chi nhánh TP Hồ Chí Minh**Giấy phép xuất bản**Số 70/GP-XBDS ngày 11/06/2024
In tại Công ty TNHH MTV Lê Quang Lộc
(TP Hồ Chí Minh)**Thưa Quý vị bạn đọc!**

Càng về cuối năm, ngành tôm Việt Nam càng có nhiều tín hiệu tích cực. Từ đầu tháng 10 đến nay, thị trường xuất khẩu bắt đầu khởi sắc hơn, nhu cầu nhập khẩu thủy sản từ các thị trường lớn dần tăng trở lại. Dự báo nhu cầu nhập khẩu thủy sản của các nước tiếp tục tăng để phục vụ dịp lễ Giáng sinh và năm mới.

Về sản xuất trong nước, việc giá tôm phục hồi phần nào giải tỏa áp lực đối với các hộ nuôi tôm. Hiện, nhiều người dân đã cải tạo, thả nuôi vụ mới với kỳ vọng, đến cuối vụ giá tôm tiếp tục tăng có thể gỡ lại phần nào chi phí đầu tư cho những vụ trước.

Tuy nhiên, ngành tôm hiện cũng ghi nhận những khó khăn không nhỏ trong quá trình phát triển, khi dịch bệnh vẫn là thách thức lớn và việc kiểm soát hạ tầng chưa đạt yêu cầu ở một số khu vực nuôi tôm.

Những vấn đề này đã được các đại biểu trao đổi, chia sẻ tại “Hội thảo tham vấn giải pháp nuôi tôm hiệu quả và kết quả đánh giá sơ bộ triển khai Quyết định 79/QĐ-TTg giai đoạn 2018 - 2023”. Hội thảo đã tập trung làm rõ nhiều vấn đề có liên quan đến cơ cấu giá thành cũng như hiệu quả của ngành tôm trong bối cảnh cạnh tranh đến từ các nước diễn ra ngày càng gay gắt.

Ngoài ra, thời điểm này, các tỉnh khu vực miền Bắc cũng đang trong giai đoạn nuôi tôm vụ Đông. Thực tiễn cho thấy nuôi tôm vụ Đông rất khó thành công, do bất lợi khi nhiệt độ xuống thấp trong thời gian dài. Tuy nhiên, để có thể “chế ngự” được thời tiết, vượt qua khó khăn, những năm trở lại đây, nhiều người nuôi đã đầu tư công nghệ hiện đại, hạn chế tác động của môi trường, thả nuôi quy mô lớn, mang lại lợi nhuận cao.

Đây là những nội dung chính của Đặc san Con Tôm phát hành tháng 11/2024, ở đó sẽ có nhiều ý kiến của người trong cuộc đóng góp cho những chương trình, kế hoạch phát triển của ngành tôm Việt Nam, nhất là những “cao kiến” giúp con tôm nước ta cạnh tranh sòng phẳng với các nước xuất khẩu khác.

Ngoài ra, trong số này, Con Tôm tiếp tục có những bài viết chuyên sâu về kỹ thuật, những mô hình sản xuất tôm tiên tiến, hiệu quả ở trong và ngoài nước,... Mời các bạn đón đọc!

Trân trọng!
BAN BIÊN TẬP

**Hộp thư**

Tòa soạn luôn hoan nghênh sự đóng góp và các bài viết đặc sắc về ngành tôm từ các CTV, bạn đọc gần xa.

Thư và bài vở xin gửi về: **Tạp chí Thủy sản Việt Nam** - Lầu 2, Nhà B,
116 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.62777616

Email: toasoan.contom@gmail.com

Hoặc liên hệ trực tiếp theo số điện thoại: 0374 099 498 (Ms. Kim Tiến)

Website: www.thuysanvietnam.com.vn • www.contom.vn

Theo dòng thời sự

T14-15: Hiệu quả chưa tương xứng

Vấn đề - Sự kiện

T16-17: Tự tin nuôi tôm vụ Đông

Tòa soạn - Bạn đọc

T18-19: Đảm bảo kế hoạch nuôi trồng thủy sản các tháng cuối năm 2024

Thị trường xuất khẩu

T24-25: Tín hiệu tốt từ các thị trường chủ lực

Nhìn ra thế giới

T30-31: Mỹ: Tôm vùng Vịnh tự tin cạnh tranh với hàng ngoại

Thức ăn - Dinh dưỡng

T38: Các tiến bộ về việc thay thế Artemia trong trại tôm giống

Khoa học - Kỹ thuật

T40-41: Chăm sóc tôm nuôi vụ Đông

Thông tin doanh nghiệp

T46-47: Sức khỏe tôm ương: Quyết định thành bại vụ nuôi

T48-49: Phụ gia cải thiện sức khỏe tôm: Nền tảng khoa học và thực tế

T50: Nano Bubbles: Công nghệ xanh cho nuôi trồng thủy sản bền vững

T51: Bổ sung khoáng vi lượng hữu cơ cho tôm nuôi

Mô hình điển hình

T52: Cà Mau: Hiệu quả mô hình tôm - lúa

T53: Châu Âu: Cải tiến công nghệ nuôi tôm trên núi

Đồng hành cùng nhà nông

T54-55: Một số biện pháp phòng, chống bệnh do vi bào tử trùng



29



31



41

HÀ NỘI

Tiên phong nuôi tôm càng xanh toàn đực

Với những ưu điểm vượt trội về tốc độ sinh trưởng, tỷ lệ sống và hiệu quả kinh tế, mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực của anh Nguyễn Hữu Sơn, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội đã và đang nhận được đánh giá cao. Tại đây, tôm càng xanh toàn đực được thả với mật độ 7 - 8 con/m², sử dụng thức ăn có độ đậm từ 25 - 30%. Sau hơn 4 tháng thả nuôi, tỷ lệ sống của tôm đạt trên 80%, kích cỡ trung bình mỗi con khoảng 30 g. Dự kiến, năng suất thu hoạch dao động 1,2 - 1,4 tấn/ha. “Hiện, trên thị trường, tôm càng xanh có giá khoảng 300.000 đồng/kg. Gia đình tôi dự kiến thu hoạch khoảng 1 tấn, sau khi trừ mọi chi phí, lợi nhuận thu về ước trên 200 triệu đồng/ha”, anh Sơn chia sẻ. Sự thành công của mô hình sẽ giúp người nuôi thủy sản tại địa phương có thêm đối tượng nuôi mới để tăng nguồn thu nhập.



NGUYỄN HẰNG

HẢI PHÒNG

Đa dạng đối tượng nuôi

Tôm rảo có khả năng thích ứng với dải độ mặn rộng, vì vậy, đối tượng này thích hợp để nuôi ở các đầm tự nhiên ven sông, ven biển. TP Hải Phòng là địa phương đi đầu trong cả nước về nghiên cứu và phát triển nuôi tôm rảo, từ việc sản xuất giống đến xây dựng mô hình nuôi thâm canh phù hợp. Với khả năng thích nghi rộng và hiệu quả kinh tế cao, mô hình nuôi tôm rảo thâm canh tại TP Hải Phòng đã được chứng minh là phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương, mở ra triển vọng phát triển bền vững cho ngành thủy sản. Được biết, sau hai năm triển khai, mô hình nuôi tôm rảo thâm canh tại TP Hải Phòng đã đạt hiệu quả kinh tế cao. Theo đó, khi kết thúc vụ nuôi, tôm cho tỷ lệ sống trung bình đạt 60%, hệ số chuyển đổi thức ăn (FCR) là 1,5, năng suất đạt 3 tấn/ha, với tỷ suất lợi nhuận từ 74,76 - 113,76% và lợi nhuận ròng lên tới 455 triệu đồng/ha.

THÁI THUẬN

NAM ĐỊNH

Thu nhập tiền tỷ từ tôm công nghệ cao

Từ một hộ nuôi nhỏ lẻ thu nhập thấp, đến nay, ông Cao Văn Ba, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy đã sở hữu tới 5 ha tôm ứng dụng công nghệ cao. Trên tổng diện tích 5 ha thì có đến 3 ha được ông Ba sử dụng thành 50 ao nuôi tôm với diện tích từ 300 - 1.000 m². 2 ha còn lại là diện tích của 5 ao lắng và 1 ao chứa được dùng để xử lý nước trước khi đưa vào ao nuôi. Thông thường, ông Ba chọn thả nuôi tôm từ tháng 6 (âm lịch) rải rác cho đến tháng 9 (âm lịch), thời gian thu hoạch từ tháng 10 (âm lịch) đến dịp lễ 30/4 và 1/5. Vì nuôi tôm trái vụ nên thời điểm thu hoạch tôm sẽ bán được giá cao nhất trong năm. Nhờ vậy, từ năm 2018 - 2022, ông Ba đạt doanh thu 6 tỷ đồng/năm. Riêng 6 tháng đầu năm 2023, ông thu hoạch 60 tấn tôm, đạt 14 tỷ đồng, trừ chi phí còn thực lãi 6 tỷ đồng.



DIỆU CHÂU

THÁI BÌNH

Mạnh dạn đầu tư mô hình công nghệ cao

Những năm gần đây, các hộ nuôi TTCT, tôm sú trên địa bàn tỉnh Thái Bình đã mạnh dạn đầu tư thực hiện mô hình nuôi tôm công nghệ cao, từng bước đem lại hiệu quả kinh tế cao. Ông Đào Duy Tứ, xã Nam Thắng (huyện Tiền Hải) cho biết: “Với diện tích hơn 1.500 m², tôi chia thành 4 ao nuôi TTCT theo hình thức công nghệ cao với mật độ khoảng 250 - 300 con/m². Cứ hơn 100 ngày, gia đình lại thu hoạch 1 vụ, với sản lượng khoảng 7 tấn. Một năm 3 vụ đều đặn, sau khi trừ các chi phí giống, thức ăn, gia đình tôi thu lãi 1 tỷ đồng”. Được biết, nuôi tôm công nghệ cao cho năng suất đạt từ 30 - 35 tấn/ha, tùy vào mật độ nuôi, mang lại hiệu quả kinh tế gấp 3 - 5 lần so với nuôi truyền thống. Mô hình có ưu điểm khi thời tiết thay đổi bất lợi, mưa lớn, ao nuôi không bị phân tầng nước, không làm tôm sốc nhiệt gây chết hàng loạt.

THANH HIẾU

THANH HÓA

Hệ lụy từ nuôi tôm tự phát

Theo Sở NN&PTNT Thanh Hóa, tính đến cuối năm 2023, diện tích nuôi trồng thủy sản tự phát tại thị xã Nghi Sơn đã vượt quá quy hoạch ban đầu hơn 150 ha, gây ô nhiễm nguồn nước và ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ sinh thái. Nhiều hộ dân tại phường Tĩnh Hải đã tự ý chuyển đổi đất nông nghiệp thành khu vực nuôi tôm mà không có sự giám sát chặt chẽ từ phía cơ quan chức năng. Hậu quả là nước thải từ các ao nuôi tôm không được xử lý đúng cách, gây ô nhiễm nghiêm trọng nguồn nước và môi trường xung quanh. Báo cáo từ Ban quản lý thị xã Nghi Sơn cho thấy, lượng nước thải từ các ao nuôi tôm không qua xử lý đã làm gia tăng hàm lượng nitơ và photpho trong nước, vượt mức cho phép từ 2 - 3 lần. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân mà còn gây thiệt hại lớn cho các ngành kinh tế khác như du lịch và ngư nghiệp.



DUY AN

HÀ TĨNH

Làm giàu nhờ tôm càng xanh

Được biết, trang trại của gia đình anh Lê Công Tuấn, xã Cẩm Thạch, huyện Cẩm Xuyên có diện tích 4 ha keo và hơn 6.000 m² ao hồ mặt nước. Năm 2020, anh Tuấn mạnh dạn vay vốn, cải tạo ao để nuôi tôm càng xanh. Ban đầu, anh chỉ nuôi 1 ao với diện tích 1.500 m². Tuy nhiên, sau khi thấy hiệu quả, anh tiếp tục nhân rộng mô hình. Đến nay, gia đình anh sở hữu 3 ao nuôi tôm càng xanh với diện tích 4.500 m². So với TTCT thì tôm càng xanh dễ nuôi và sống khỏe, thích nghi cao trong môi trường tự nhiên nên ít xảy ra dịch bệnh. “Mỗi vụ, tôi thả nuôi 10 vạn giống tôm càng xanh. Sau 6 tháng nuôi thì thu hoạch. Với 3 ao nuôi, vụ này, tôi dự kiến thu về khoảng 1,5 tấn tôm, doanh thu đạt trên 450 triệu đồng. Sau khi trừ chi phí, gia đình tôi thu lãi gần 300 triệu đồng”, anh Lê Công Tuấn cho hay.

THẢO ANH

BẠC LIÊU

Nhân rộng mô hình luân canh tôm - lúa

Ngày 29/10, Sở NN&PTNT Bạc Liêu phối hợp với Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên thế giới tại Việt Nam (WWF - Việt Nam) tổ chức Hội thảo “Giải pháp nâng cao hiệu quả canh tác nông nghiệp bền vững thích ứng biến đổi khí hậu (BĐKH)”.

Nhằm nâng cao khả năng chống chịu BĐKH hệ sinh thái nông nghiệp và cộng đồng địa phương, thông qua mô hình luân canh tôm - lúa cải tiến thích ứng BĐKH, dự án của WWF - Việt Nam đã bám sát nhóm mục tiêu, nhu cầu của người dân, từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất trước tác động của BĐKH, tạo thu nhập, nâng cao đời sống cho người tham gia.

Tại Hội thảo, các đại biểu chia sẻ thực trạng sản xuất tôm - lúa; đánh giá hiệu quả kinh tế, môi trường và giải pháp cải tiến kỹ thuật mô hình luân canh tôm - lúa; chia sẻ kinh nghiệm triển khai đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha lúa chất lượng cao”,... Đồng thời, WWF - Việt Nam cũng chia sẻ kết quả, đánh giá hiệu quả về môi trường, giảm phát thải với giải pháp cải tiến mô hình luân canh tôm - lúa, tôm - rừng.

LÊ LOAN



Tôm - lúa là mô hình sản xuất thân thiện với môi trường

Ảnh: GB

QUẢNG NGÃI

Tôm nguyên liệu chỉ đáp ứng 30% nhu cầu

Tính đến nay, tỉnh đã có 17 doanh nghiệp chế biến thủy sản hoạt động tại Khu công nghiệp Quảng Phú, với tổng công suất đăng ký gần 50.000 tấn sản phẩm/năm. Trong giai đoạn 2020 - 2023, sản lượng chế biến vượt xa công suất đăng ký, đạt hơn 64.500 tấn, chủ yếu tập trung vào các sản phẩm tôm và cá đông lạnh. Tuy nhiên, hiện, ngành chế biến thủy sản tỉnh đang đối mặt với tình trạng thiếu hụt nguyên liệu trầm trọng do sản lượng nuôi tôm trong tỉnh chỉ đáp ứng được 30% nhu cầu, buộc các doanh nghiệp phải tìm kiếm nguồn cung bên ngoài. Mặc dù Chính phủ đã có định hướng phát triển nuôi trồng thủy sản, nhưng thực tế diện tích nuôi tôm tại địa phương lại bị thu hẹp do quy hoạch chồng chéo. Nhiều vùng nuôi hiệu quả bị giải tỏa để phục vụ các dự án khác, trong khi các khu vực còn lại thì cho năng suất thấp.

NAM CƯỜNG

PHÚ YÊN

Dịch bệnh xảy ra ở rải rác tại nhiều vùng nuôi

Từ đầu năm đến nay, dịch bệnh trên tôm nuôi nước lợ xảy ra rải rác tại hầu hết vùng nuôi trên địa bàn tỉnh, với khoảng 49,5 ha. Trong đó, 30 ha tôm nuôi bị bệnh hoại tử gan tụy cấp (thị xã Đông Hòa), 1,5 ha bị bệnh hoại tử cơ quan tạo máu và cơ quan biểu mô (thị xã Đông Hòa), 13 ha bị bệnh đốm trắng (thị xã Đông Hòa 2 ha, huyện Tuy An 10 ha, thị xã Sông Cầu 1 ha), 5 ha bị bệnh vi bào tử trùng (thị xã Đông Hòa). Ông Trương Văn Bình, Phó Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và thú y Phú Yên cho biết: “Chi cục đã phối hợp với các địa phương hướng dẫn biện pháp phòng và trị bệnh trên tôm nuôi, cấp thuốc sát trùng Sodium Chlorite 20% để xử lý các diện tích hồ nuôi có tôm bị bệnh, không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng”.

DUY MẠNH

TIỀN GIANG

Làm giàu nơi cù lao nhiễm mặn

Là huyện cù lao nhiễm mặn nằm ở hạ lưu sông Tiền, điều kiện thiên nhiên ở Tân Phú Đông phải chịu từ 6 đến 9 tháng nhiễm mặn. Sau nhiều năm tìm hiểu, ông Lê Thành Tăng đã tiên phong trong chuyển đổi sản xuất tại địa phương. Hưởng ứng chủ chương của Nhà nước về phát triển nuôi trồng thủy sản xuất khẩu trên nền đất lúa kém hiệu quả thích ứng biến đổi khí hậu, năm 2006, ông Tăng chuyển 1 ha đất trồng lúa sang nuôi TTCT. Ông chọn nuôi TTCT thâm canh bởi mô hình mang lại năng suất vượt trội so với trồng trọt và chăn nuôi truyền thống. Theo đó, mỗi năm ông nuôi 2 vụ, mỗi vụ kéo dài khoảng 4 tháng. Năng suất mô hình đạt bình quân từ 5 tấn đến 6 tấn/ha/vụ. Sau gần 20 năm, hiện, ông có khoảng 3 ha tôm nuôi trên huyện cù lao Tân Phú Đông. Sản lượng thu hoạch đạt 27 - 30 tấn tôm/năm, lợi nhuận trên 1 tỷ đồng.

HUYỀN THƯƠNG

CÀ MAU

Sản lượng tôm đạt trên 200.000 tấn

Thông tin từ Sở NN&PTNT Cà Mau, 10 tháng đầu năm 2024, sản lượng tôm nuôi của tỉnh đạt trên 200.000 tấn, đạt 82,3% so kế hoạch, tăng 2,02% so cùng kỳ. Dự báo 3 tháng cuối năm nay, điều kiện thời tiết, môi trường không thuận lợi, dịch bệnh trên tôm nuôi có nguy cơ bùng phát. Do đó, ngành chức năng khuyến cáo người nuôi tuân thủ đúng quy trình nuôi từ khâu chuẩn bị ao nuôi đúng kỹ thuật, chọn tôm giống có chất lượng tốt, thay thế hóa chất, thuốc kháng sinh bằng các sản phẩm sinh học, chọn thời điểm, kích cỡ phù hợp để thu hoạch tôm nuôi đảm bảo được lợi nhuận cao nhất. Bên cạnh đó, đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng các vùng nuôi, chú trọng đầu tư thay thế máy móc, thiết bị động cơ sang các thiết bị sử dụng điện năng lượng mặt trời, để hạ giá thành sản xuất, tăng lợi nhuận cho người nuôi.

NGUYỄN LAM

MỸ

● Hủy bỏ rà soát thuế chống bán phá với tôm Trung Quốc

Bộ Thương mại Mỹ (DOC) hôm 1/11/2024 đã tuyên bố hủy bỏ rà soát hành chính đối với thuế nhập khẩu đang được áp dụng cho mặt hàng tôm từ Trung Quốc trong giai đoạn 1/2/2023 đến 31/1/2024. DOC đã gửi thông báo vào tháng 5/2024 để cảnh báo các bên liên quan rằng họ có ý định hủy bỏ việc xem xét và không có lô tôm nào của Trung Quốc chịu thuế chống bán phá giá vào Mỹ trong khoảng thời gian trên. Theo DOC, phần lớn tôm nhập khẩu vào thị trường Mỹ có xuất xứ Ấn Độ, Ecuador, Thái Lan và Indonesia với tỷ trọng trên 90%. Trong khi đó, nhập khẩu tôm từ Trung Quốc vào Mỹ bắt đầu xu hướng giảm dần từ năm 2018. Trong năm này, Mỹ nhập khẩu 50.495 tấn tôm từ Trung Quốc, chiếm 7% tổng khối lượng nhập khẩu của cả nước. Tuy nhiên, con số này giảm mạnh còn 3.775 tấn vào năm 2023. Tính đến hết tháng 8/2024, Mỹ nhập khẩu 2.080 tấn tôm từ Trung Quốc.



● Xác định xuất xứ tôm bằng công nghệ di truyền

Các mẫu xét nghiệm di truyền gần đây đã tiết lộ rằng các lễ hội tôm vinh hải sản vùng Vịnh “đánh tráo” sản phẩm tôm tự nhiên vùng Vịnh bằng tôm nuôi nhập khẩu dưới hình thức gian lận nhãn mác. SEAD Consulting, đơn vị cung cấp dịch vụ xét nghiệm tôm, đã sử dụng công nghệ RIGHTTest để xác định nguồn gốc của tôm được dán nhãn xuất xứ “vùng Vịnh” tại các sự kiện này. Kết quả cho thấy việc gian lận nhãn mác diễn ra phổ biến ở các lễ hội tôm Shrimp Festival ở bang New Orleans; Shrimp & Petroleum Festival tại bang Louisiana và National Shrimp Festival ở Gulf Shores, Ala. SEAD Consulting xác nhận, 4/5 mẫu tôm tại mỗi lễ hội đều là tôm nuôi nhập khẩu chứ không phải tôm tự nhiên vùng Vịnh. Những phát hiện này đã dấy lên nghi ngờ về tính minh bạch của hoạt động dán nhãn tôm tại các lễ hội, đồng thời chứng tỏ sự thiếu sót của chính quyền trong việc hỗ trợ cộng đồng ngư dân địa phương. RIGHTTest là công cụ kiểm tra di truyền có độ chính xác cao, cho phép xác định nhanh chóng nguồn gốc tôm, giúp chống gian lận thương mại hải sản vùng Vịnh.



ECUADOR

Dẫn đầu xuất khẩu tôm sang châu Âu

Theo Kontali, cơ quan phân tích ngành thủy sản toàn cầu, toàn cảnh thị trường tôm thế giới đang thay đổi mạnh mẽ, điển hình nhập khẩu tôm tăng mạnh ở châu Âu và châu Á mặc dù Trung Quốc đang đối mặt rất nhiều thách thức. Khối lượng nhập khẩu tôm của châu Âu đã tăng 6%, vượt mốc 500.000 tấn, Erwin Termaat, chuyên gia Kontali cung cấp số liệu tại AquaExpo 2024, Ecuador. Erwin giải thích, lượng tôm vào EU tăng vọt do nhu cầu tiêu thụ mạnh bởi sản phẩm tôm dễ chế biến, cùng đó các hãng tôm Ecuador cũng tích cực cải thiện chất lượng để gia tăng xuất khẩu vào châu Âu. “Ecuador đang thực hiện chiến lược cải thiện công nghệ chế biến và đóng gói nhằm tăng sức hấp dẫn cho sản phẩm tôm tại thị trường châu Âu”, Termaat cho biết. Ngoài ra, hình ảnh tôm Ecuador ngày càng được cải thiện tích cực tại châu Âu với lượng xuất khẩu tăng 15%. Nhờ đó, các hãng tôm Ecuador phục hồi nhanh sau đại dịch, đồng thời chủ động tìm kiếm thị trường mới và cải thiện chất lượng sản phẩm. Các đối thủ của tôm Ecuador tại châu Âu, gồm Ấn Độ cũng ghi nhận khối lượng xuất khẩu tăng 4%; trong khi Việt Nam gần như “giậm chân tại chỗ” với lượng xuất khẩu tương đương các năm trước.



■ Trong 9 tháng đầu năm 2024, Nga đã nhập khẩu 2,7 nghìn tấn tôm từ Trung Quốc, tăng gấp đôi so cùng kỳ năm trước, chủ yếu là TTCT. Tính theo giá trị, nhập khẩu tôm 9 tháng đầu năm của Nga đã tăng 75% so năm trước, đạt 12,5 triệu USD. Dù vậy, Nga chỉ chiếm tỷ trọng 2% khối lượng và 1% giá trị trong xuất khẩu tôm của Trung Quốc.

■ Công ty Watershed AC Evogene và Đại học Ben Gurion của Israel đã sử dụng công nghệ CRISPR để cải thiện tính trạng quan trọng của tôm càng xanh, gồm tốc độ tăng trưởng, khả năng kháng bệnh và khả năng thích ứng với môi trường. Sự hợp tác này đã tạo ra đột phá về công nghệ chỉnh sửa gen lần đầu tiên trên tôm càng xanh. Nhóm nghiên cứu kỳ vọng giải pháp này sẽ giúp nâng cao hiệu quả sản xuất và tính bền vững của ngành tôm nuôi trên thế giới.

■ Bộ thương mại Mỹ (DOC) đã ra phán quyết cuối cùng về các thuế chống bán phá giá (AD) và thuế chống trợ cấp (CVD) đối với tôm nước ấm đông lạnh từ Ecuador, Indonesia, Ấn Độ và Việt Nam. Theo đó, Santa Priscila của Ecuador sẽ bị áp thuế AD 0,48%. Trong khi đó, các công ty tôm của Indonesia gồm PT First Marine và các bên khác sẽ chịu thuế AD 3,90%. Sociedad Nacional của Ecuador hưởng thuế AD 0% thay vì mức sơ bộ 10,58%. Nhiều công ty tôm của Indonesia từng bị ảnh hưởng bởi thuế AD sơ bộ 6,3%, thì nay giảm gần một nửa. Mức thuế CVD cuối cùng cũng giảm so mức sơ bộ.

■ Lượng nhập khẩu tôm của Trung Quốc từ Ecuador giảm 4% do thách thức liên quan đến kinh tế và sản xuất. Nhu cầu tiêu thụ tôm vẫn duy trì mức thấp, ngay cả những dịp lễ quan trọng, một chuyên gia phân tích ngành thủy sản tại Kontali cho hay. Bất chấp những khó khăn này, làn sóng thương mại điện tử vẫn lan tỏa khắp Trung Quốc và chi phối toàn bộ hành vi mua bán hàng hóa của người tiêu dùng với doanh số bán tôm trực tuyến hiện chiếm khoảng 25% tổng lượng nhập khẩu. Các sàn thương mại điện tử Alibaba và Tiktok là công cụ giúp tôm dễ tiếp cận hơn với người tiêu dùng.

■ Tại sự kiện Aqua Expo ở Guayaquil, Ecuador tháng trước, các chuyên gia của Rabobank nhấn mạnh, ngành tôm toàn cầu đang diễn biến phức tạp cùng với biến động giá cả và cạnh tranh gay gắt. Thương mại toàn cầu ngành tôm suy giảm 13% trong năm 2023 do khủng hoảng thừa nguồn cung và giá tôm lao dốc. Tuy nhiên, tôm vẫn là mặt hàng thủy sản có khối lượng giao dịch lớn thứ hai toàn cầu, chỉ sau cá hồi. Trung Quốc, Mỹ, và châu Âu tiếp tục duy trì vị trí thị trường tiêu thụ tôm lớn nhất thế giới.

HONDURAS

Ngành tôm khủng hoảng khi 60 trại nuôi đóng cửa

Ngành công nghiệp tôm của Honduras đang rơi vào khủng hoảng khi 60 trang trại dừng hoạt động do các đơn hàng xuất khẩu giảm mạnh với ước tính thiệt hại lên đến 63 triệu USD. Theo số liệu thống kê chính thức, xuất khẩu tôm Honduras sang Trung Quốc từ đầu năm đến nay bị thu hẹp đáng kể, chỉ có 2 container được vận chuyển trong tháng 6. Sau căng thẳng chính trị giữa Honduras và Đài Loan, chính sách ưu đãi 20% thuế cho người nuôi tôm tại Honduras cũng bị xóa bỏ. Javier Amador, Chủ tịch Hiệp hội Nuôi trồng Thủy sản Quốc gia Honduras cho biết, xuất khẩu tôm 9 tháng đầu năm sang Đài Loan giảm 14,7 triệu pound (6.668 tấn), sang Mexico giảm 7 triệu pound (3.174 tấn). Khủng hoảng ngành tôm khiến 6.000 công nhân ở miền Nam bị mất việc khi công ty Empacador, một trong những nhà chế biến tôm lớn nhất Honduras phải đóng cửa do không có đơn hàng xuất khẩu.



BANGLADESH

Xuất khẩu tôm khởi sắc nhờ miễn thuế tại Trung Quốc

Đại sứ quán Trung Quốc tại Bangladesh cho biết chính quyền Bắc Kinh đã quyết định miễn thuế cho tất cả hàng hóa từ Bangladesh. Chính sách này chính thức có hiệu lực vào ngày 1/12/2024 và trở thành đòn bẩy xuất khẩu tôm của Bangladesh sang thị trường Trung Quốc, đặc biệt là tôm sú. Cổng thông tin điện tử thủy sản Bangladesh (SNB) cho biết, Bangladesh có 180.000 ha nuôi tôm với phần lớn sản lượng xuất khẩu sang EU. Tuy nhiên, việc miễn thuế vào Trung Quốc có thể tạo ra “cú hích” cho toàn ngành tôm Bangladesh theo hướng mở rộng sang sản xuất TTCT và nâng cấp công nghệ chế biến. Đầu tháng 10/2024, SNB đưa tin Trung Quốc đang tìm kiếm cách thức đầu tư vào các cơ sở chế biến và xuất khẩu tôm tại Bangladesh. Theo đó, phía Trung Quốc nhắm mục tiêu hiện đại hóa ngành tôm Bangladesh bằng công nghệ tiên tiến để giảm chi phí sản xuất.



CHÂU ÂU

Nhu cầu tiêu thụ tôm đang tăng

Dữ liệu của Kontali cho thấy nhu cầu tiêu thụ tôm tại châu Âu đang bắt đầu tăng mạnh 11% trong quý đầu năm 2024. Mặc dù giá tôm nhập khẩu liên tục biến động, nhưng tình trạng lạm phát giá đang có xu hướng hạ nhiệt, từ đó thúc đẩy giá bán lẻ. Nhiều chuyên gia dự báo nhu cầu tiêu thụ tôm tại thị trường châu Âu còn tiếp tục lên cao hơn trong hai tháng cuối năm nay, bất chấp xu hướng chuyển dịch sang tiêu dùng các mặt hàng protein giá cạnh tranh hơn như thịt gà. Nguồn cung tôm theo từng khu vực thuộc châu Âu cũng khác biệt đáng chú ý. Cụ thể, các quốc gia Nam Âu, gồm Italy, Pháp, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha chủ yếu mua tôm Ecuador, và các sản phẩm giá trị gia tăng từ Trung Quốc. Ngược lại, Tây Bắc Âu chỉ nhập khẩu tôm Ấn Độ với tỷ trọng 45%, còn lại 28% từ Việt Nam và 16% từ Ecuador. Nguyên nhân một phần do Tây Bắc Âu thường chế biến lại sản phẩm và tái xuất sang Nam Âu. Nhu cầu tiêu thụ tôm tại Anh cũng đang xu hướng tăng tương tự châu Âu. Sau những tháng đầu năm ảm đạm, lượng nhập khẩu tôm của Anh tăng 10% trong tháng 4 và tháng 5. Trong năm 2024 - 2025, Anh dự kiến tăng nhập khẩu tôm trực tiếp từ các quốc gia như Việt Nam, và giảm lượng nhập khẩu trung gian như Hà Lan và Bỉ.



■ Ủy ban Thương mại liên bang Mỹ vừa nhận được đơn yêu cầu điều tra các cáo buộc rằng chương trình Thực hành nuôi trồng thủy sản tốt nhất (BAP) có liên quan đến sai phạm trong quá trình cấp chứng nhận tôm Ấn Độ. Trước đó, ngày 1/11/2024, Tổ chức phi lợi nhuận về các vấn đề vi phạm nhân quyền Corporate Accountability Lab (CAL) trụ sở tại Chicago, Mỹ và Liên minh tôm miền Nam (SSA) cũng tiếp nhận đơn yêu cầu tương tự. Theo SSA và CAL, tôm Ấn Độ liên quan đến hàng loạt cáo buộc cưỡng bức lao động và sản xuất thiếu trách nhiệm; do đó, việc cấp chứng nhận BAP cho tôm Ấn Độ là hành vi gian lận hoặc lừa đảo.

■ Theo dự báo của Rabobank, tổng sản lượng tôm nuôi toàn cầu năm 2025 sẽ tăng nhẹ và đạt 6,1 triệu tấn. Trong đó, sản lượng tôm của Ecuador, châu Á và Trung Quốc nhích lên, còn Ấn Độ dự kiến phục hồi sau đợt sụt giảm trong năm 2023 và 2024. Ecuador tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu thế giới về sản xuất tôm nhưng tốc độ tăng trưởng nguồn cung chậm lại và có thể sẽ định hình xu hướng toàn cầu. Venezuela vẫn là quốc gia tiềm năng đứng thứ 2 trong khu vực châu Mỹ dù tốc độ tăng trưởng dự kiến chậm lại, nhưng đến năm 2025, nguồn cung của Venezuela dự kiến 70.000 tấn.

■ Xuất khẩu tôm của Bangladesh khủng hoảng do thiếu nguồn cung và khó tiếp cận thị trường. Khoảng 17.500 tấn trong tổng sản lượng của năm 2023 là tôm sú, và phần còn lại là tôm nuôi nước ngọt và tôm tự nhiên. Thị trường EU chiếm 70% sản lượng xuất khẩu, Anh 12% và Mỹ 6%. Sản xuất tôm ở Bangladesh tương đối ổn định ở mức 135.000 tấn, trong đó 70.000 tấn là tôm sú, 55.000 tấn là tôm nước ngọt, và khoảng 10.000 tấn là tôm đánh bắt tự nhiên. Trước sự thiếu hụt về nguyên liệu tươi sống và giá tôm thấp, các nhà máy chế biến có nguy cơ phá sản, người lao động mất việc và nông dân thua lỗ.

■ Giá tôm Ấn Độ tuần 41 tăng 5 INR/kg với hầu hết các cỡ trong bối cảnh nguồn cung thắt chặt và nhu cầu tiêu thụ từ thị trường Mỹ tăng mạnh. Sau vài tuần tăng giá, TTCT Ấn Độ đang duy trì mức cao thứ 3 trên thị trường quốc tế, riêng tôm cỡ 60 con/kg giá lên đến 3,98 USD/kg, chỉ sau TTCT Thái Lan (4,55 USD/kg) và Việt Nam (4,23 USD/kg). Làn sóng tăng giá tại Ấn Độ cũng kéo theo hiện tượng các nhà máy đồ xô thu mua tôm nguyên liệu. Giá tôm cỡ 60 con ở Andhra Pradesh lên tới 330 INR/kg vào đầu tuần 41, tăng 1,5% so với mức 325 INR/kg của tuần 40. ■

TUẤN MINH
(Tổng hợp)

Hiệu quả chưa tương xứng

Các tham luận tại “Hội thảo tham vấn giải pháp nuôi tôm hiệu quả và kết quả đánh giá sơ bộ triển khai Quyết định 79/QĐ-TTg giai đoạn 2018 - 2023”, do Cục Thủy sản phối hợp cùng Sở NN&PTNT Cà Mau và Tổ chức GIZ tổ chức vào ngày 31/10, đã tập trung làm rõ nhiều vấn đề có liên quan đến cơ cấu giá thành cũng như hiệu quả của ngành tôm trong bối cảnh cạnh tranh đến từ các nước diễn ra ngày càng gay gắt.



Dù thu hoạch có sản lượng nhưng lợi nhuận của người nuôi ở vụ tôm năm nay là không cao

Ảnh: XT

Thành tựu giai đoạn 2018 - 2023

Tại Hội thảo, Cục Thủy sản cho biết, trong giai đoạn 2018 - 2023, ngành tôm Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả tích cực nhờ sự chỉ đạo quyết liệt từ Chính phủ và việc triển khai Quyết định 79/QĐ-TTg. Số lượng cơ sở sản xuất giống tôm tăng đáng kể, không chỉ đáp ứng nhu cầu trong nước mà còn đảm bảo chất lượng để phục vụ cho xuất khẩu. Sản lượng tôm nước lợ cũng ghi nhận mức tăng trưởng ổn định, diện tích nuôi được mở rộng tại các vùng trọng điểm như Sóc Trăng, Bạc Liêu, và Cà Mau.

Các sản phẩm tôm của Việt Nam ngày càng đa dạng, đạt tiêu chuẩn quốc tế như ASC, GlobalGAP và các chứng nhận khác, đáp ứng tốt nhu cầu khắt khe của thị trường. Sự đa dạng hóa này giúp ngành

tôm giảm thiểu rủi ro khi thị trường biến động, đồng thời nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm.

Tuy nhiên, ngành cũng ghi nhận những khó khăn không nhỏ trong quá trình phát triển, khi dịch bệnh tôm vẫn là thách thức lớn và việc kiểm soát hạ tầng chưa đạt yêu cầu ở một số khu vực nuôi tôm.

Dịch bệnh nhiều, giá thấp

Phân tích về cơ cấu giá thành và hiệu quả của các mô hình nuôi tôm, TS Phan Thanh Lâm, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản II cho biết, đối với các mô hình nuôi quảng canh hay quảng canh cải tiến, phần chi phí lớn nhất chủ yếu là con giống và cải tạo ao. Tuy nhiên, do nguồn thức ăn tự nhiên không đủ cho suốt thời gian nuôi nên năng suất tôm đạt thấp, lợi nhuận không cao.

■ Tại Hội thảo, các chuyên gia dự báo những tháng cuối năm, ngành tôm vẫn còn nhiều thách thức cần phải vượt qua. Sản xuất tôm toàn cầu tăng trở lại cuối năm 2024, đến năm 2025 duy trì ổn định. Tôm sú sẽ tiếp tục được nuôi và phát triển mạnh trở lại (Trung Quốc, Việt Nam, Indonesia, Ấn Độ). Cạnh tranh gay gắt giữa các nước sản xuất tôm, khi một số nước tiêu thụ tôm có chiến lược phát triển thủy sản nội địa, tăng yêu cầu về chất lượng.

Riêng đối với mô hình thâm canh và siêu thâm canh thì phần chi phí cho thức ăn chiếm rất lớn, phổ biến từ 60% tổng chi phí vụ nuôi trở lên. Chi phí thức ăn cao trong khi tình hình dịch bệnh trên tôm, nhất là bệnh phân trắng, bệnh tôm chậm lớn,... liên tục xuất hiện, cộng thêm giá tôm giảm mạnh khiến nhiều hộ nuôi tôm bị thua lỗ, phải ngưng nuôi gây thiếu hụt tôm nguyên liệu vào giai đoạn cao điểm.

Không chỉ có người nuôi nhỏ lẻ, mà ngay cả những doanh nghiệp có diện tích nuôi tôm lớn đều có chung phản ánh, rằng tỷ lệ tôm nuôi thành công thấp có nguyên nhân lớn nhất từ tôm giống nhiễm bệnh.

Lợi nhuận chưa tương xứng sản lượng

Theo ông Châu Công Bằng, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Cà Mau, kế hoạch sản lượng tôm nuôi và kim ngạch xuất khẩu tôm năm 2024 của Cà Mau khả năng đạt là rất cao. Còn trên bình diện chung của cả nước, xuất khẩu tôm trong 10 tháng qua cũng đã đạt 3,2 tỷ USD, tăng 13% so cùng kỳ. Tuy nhiên, lợi nhuận trong toàn chuỗi thì lại không đạt như kỳ vọng, thậm chí có nhiều hộ, trang trại và doanh nghiệp bị thua lỗ do giá tôm giảm thấp trong thời gian dài cũng như tình hình

ÔNG TRẦN ĐÌNH LUÂN, CỤC TRƯỞNG CỤC THỦY SẢN

Chủ động tạo mạng lưới liên kết

Ngành tôm Việt Nam đang đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, như: Dịch bệnh trong nuôi trồng; Giá thành sản xuất, chi phí thức ăn và thuốc thú y cho tôm còn khá cao. Cùng đó, việc kiểm soát chi phí chưa thực sự hiệu quả dẫn đến giá tôm chưa đủ cạnh tranh so với các nước khác. Do đó, khuyến khích các địa phương và doanh nghiệp cần chủ động tạo mạng lưới liên kết giữa hiệp hội nuôi tôm ở các tỉnh để tăng cường hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong giai đoạn khó khăn. Mạng lưới này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc chia sẻ phương pháp nuôi tôm hiệu quả, đồng thời giúp tăng cường sự đoàn kết và phát triển của ngành.



ÔNG VÕ VĂN PHỤC, TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP THỦY SẢN SẠCH VIỆT NAM

Cần hiểu được quy luật thị trường

Giá tôm tươi đây sẽ khó có khả năng quay về mức cao như trước, nên người nuôi cần có kiến thức, khoa học công nghệ để làm sao đưa giá thành tôm cỡ trung về mức 90.000 - 100.000 nghìn đồng/kg thì mới cạnh tranh được. Chúng ta không thể đòi hỏi giá tôm cao được vì giá tôm được hình thành theo cung - cầu thị trường. Hiện tại giá tôm cao một phần là do người dân không nuôi nữa trong khi nhu cầu chế biến xuất khẩu lại cao. Đây là quy luật của thị trường nên chúng ta phải chấp nhận và người nuôi tôm cũng cần hiểu được quy luật này để biết được mùa nào nên thả giống nhiều, mùa nào nên thả ít.



dịch bệnh làm cho tôm chậm lớn. Đây thật sự là thách thức, khó khăn mà ngành tôm đang đối mặt và rất cần có giải pháp hóa giải.

Nhìn nhận ngành tôm vẫn còn quá khó, ông Quảng Trọng Thao, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Kiên Giang, chỉ rõ, điểm yếu lớn nhất của ngành tôm chúng ta hiện nay chính là đa số lấy nghề nuôi tôm làm sinh kế chứ không phải đầu tư nuôi tôm để làm kinh tế. Mà đã là sinh kế thì kiểu gì họ cũng phải thả nuôi, bởi không nuôi thì cũng không biết làm gì để sống.

"Ngành tôm là một trong những ngành lớn nhưng với tình trạng mạnh ai nấy làm như hiện nay thì sẽ không bền vững. Do đó, tôi đề nghị, Cục Thủy sản phải là nhạc trưởng, lấy 4 tỉnh nuôi tôm trọng điểm là: Cà Mau, Bạc Liêu, Kiên Giang và Sóc Trăng làm trung tâm liên kết để hình thành nên một chuỗi liên kết hoàn chỉnh giữa tất cả các bên liên quan và giữa các tỉnh với nhau", ông Thao đề xuất.

Giải pháp tháo gỡ

Trước những khó khăn ngành tôm gặp phải, Sở NN&PTNT các tỉnh đã đề xuất nhiều giải pháp tháo gỡ. Theo đó, các tỉnh kiến nghị đẩy mạnh đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất, nhất là trong xử lý chất thải và nước

thải. Điều này không chỉ giúp tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường mà còn đảm bảo tính bền vững trong sản xuất.

Xây dựng mô hình quản lý cộng đồng vùng nuôi tập trung áp dụng tiêu chuẩn sản xuất thủy sản bền vững như: GlobalGAP, VietGAP, tiêu chuẩn thực hành nuôi tốt (BAP), nuôi trồng thủy sản hữu cơ, nuôi sinh thái và các tiêu chuẩn quốc tế khác theo yêu cầu thị trường xuất khẩu.

Ngoài ra cũng cần đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, đặc biệt là xử lý chất thải và nước thải trong quá trình sản xuất để bảo đảm tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tương ứng với loại hình nuôi. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư chuyển giao công nghệ, xây dựng các cơ sở vật tư, thiết bị, cung ứng dịch vụ trong nước được chủ động sản xuất và giảm giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh trong nuôi trồng thủy sản.

Thực hiện có hiệu quả việc chuyển giao khoa học kỹ thuật, thường xuyên cảnh báo về giá cả thị trường, như: Giá tôm nguyên liệu; giá thuốc, thức ăn, vật tư thủy sản,... đến người dân để có kế hoạch nuôi và thu hoạch đạt lợi nhuận cao.

XUÂN TRƯỜNG

CON SỐ

3,2 tỷ
USD

Là ước giá trị kim ngạch xuất khẩu tôm 10 tháng đầu năm 2024, tăng 13% so cùng kỳ năm trước.

129
nghìn
lồng

Là số lồng nuôi tôm hùm thương phẩm của thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên tính đến hiện nay.

362 hộ

Là số hộ nuôi TTCT nước ngọt tại vùng Đồng Tháp Mười, tỉnh Long An, tập trung ở các huyện Vĩnh Hưng, Mộc Hóa, Tân Thạnh, Thạnh Hóa và thị xã Kiến Tường.

79

Là số cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống tôm nước lợ của tỉnh Bến Tre, đáp ứng nhu cầu tại địa phương và khu vực lân cận.

200
nghìn
tấn

Là ước sản lượng tôm nuôi 10 tháng đầu năm 2024 của tỉnh Cà Mau, đạt 82,3% so kế hoạch, tăng 2,02% so cùng kỳ.

Tự tin nuôi tôm vụ Đông

Thực tiễn cho thấy nuôi tôm vụ Đông rất khó thành công, bởi thời gian nuôi kéo dài do thời tiết lạnh, đầu vụ đối mặt với mưa bão, rét đậm, rét hại vào cuối vụ. Tuy nhiên, những năm trở lại đây, người dân các địa phương đã đầu tư công nghệ hiện đại, hạn chế tác động của môi trường để thả nuôi quy mô lớn trong vụ sản xuất nhiều rủi ro này, mang lại lợi nhuận cao.



Người nuôi phải có các biện pháp chủ động kiểm soát sức khỏe tôm và môi trường ao nuôi

Lợi nhuận cao

Những năm gần đây, nuôi tôm vụ Đông ở miền Bắc nước ta đã được nhiều hộ dân các địa phương như Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Hải Phòng, Quảng Ninh,... triển khai rộng rãi, mang lại hiệu quả cao.

Theo các chuyên gia, nuôi tôm vụ Đông có những lợi thế như sản phẩm dễ bán hơn, giá bán cao hơn chính vụ (từ 70.000 - 150.000 đồng/kg), tăng số vụ nuôi/năm,...

Tại Kim Sơn, Ninh Bình, diện tích nuôi tôm trong nhà kín vào vụ Đông đã tăng lên nhanh

chóng, nếu như những năm 2016 chỉ có một vài hộ thí điểm thì nay diện tích này đã tăng lên khoảng 100 ha. Ông Trần Văn Huệ (xóm 2, xã Kim Đông) cho biết: "Diện tích nuôi tôm công nghệ cao qua Đông đã mang lại lợi nhuận ổn định hàng tỷ đồng mỗi năm cho gia đình. Để vụ nuôi hiệu quả, tôi đã đầu tư cải tạo hạ tầng nuôi, phủ bạt toàn bộ hệ thống ao, trang bị thêm nhiều thiết bị phụ trợ như: Máy tạo ôxy, máy quạt, bạt lót,... Năm 2023, tôi thu lãi gần 1 tỷ đồng".

Còn tại Hà Tĩnh, mặc dù thời tiết diễn biến thất

thường, mưa nhiều ngay từ đầu vụ, thế nhưng hiện một số hợp tác xã, doanh nghiệp, cá nhân tại các vùng nuôi trên địa bàn tỉnh như huyện Nghi Xuân, Lộc Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh,... vẫn chấp nhận "mạo hiểm" đầu tư nuôi tôm vụ Đông, do lợi nhuận cao gấp 2 - 2,5 lần so với chính vụ. Được biết, toàn tỉnh hiện có khoảng 600 ha nuôi vụ Thu - Đông.

Không ít rủi ro

Theo các chuyên gia, mặc dù nuôi tôm vụ Đông đem lại hiệu quả kinh tế rất cao nhưng

Với giá bán và nhu cầu thị trường tăng cao, nuôi tôm vụ Đông sẽ mang lại doanh thu, lợi nhuận và kinh tế ổn định cho người dân các địa phương.

cũng tiềm ẩn không ít những rủi ro.

Bởi quá trình nuôi sẽ gặp nhiều khó khăn do nhiệt độ xuống thấp trong thời gian dài khiến con tôm hạn chế bơi lội, thời gian sinh trưởng dài hơn, hiệu quả sử dụng thức ăn giảm. Cùng đó, biên độ nhiệt giữa ngày và đêm lớn cũng tác động đến nhiệt độ, độ mặn, pH, kiểm

trong nước,... làm con tôm khó thích nghi, tăng trưởng kém, miễn dịch giảm, tôm kém phát triển và nhiều dịch bệnh.

Theo chia sẻ của ông Dương Viết Luynh, một trong những hộ tiên phong nuôi tôm vụ Đông tại khu vực Cồn Thoi (huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình), nuôi tôm vụ Đông gặp rất nhiều rủi ro do thời tiết diễn biến phức tạp, đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật cao cùng với bề dày kinh nghiệm của người nuôi. Do đó, dù công nghệ có tốt đến mấy nhưng nếu chủ quan lơ là, không sát sao với đàn tôm thì nguy cơ mất trắng rất cao.

“Nhiều khi nước để cả tháng không sao nhưng chỉ cần một trận mưa là pH thay đổi, một đợt gió mùa về chất lượng nước cũng thay đổi mà mùa Đông thời tiết cứ thay đổi liên tục như vậy. Khi tôm yếu, cần phải thay nước ngay nhưng nhiệt độ giữa ao trữ và ao nuôi khác nhau, nếu thay không cẩn thận gây sốc nhiệt, sốc môi trường lại thành ra mất luôn vụ tôm”, ông Luynh cho biết thêm.

Cùng đó, tôm vụ Đông thường gặp 2 bệnh chính là hồng thân (SEMBV) và bệnh đốm trắng. Các bệnh này xuất hiện chủ yếu vào mùa lạnh khi nhiệt độ xuống thấp, ảnh hưởng ở tất cả các giai đoạn phát triển của tôm, nhưng tỷ lệ chết cao nhất thường xuất hiện từ 1 - 2 tháng sau thả giống. Mầm bệnh có trong tôm hoặc xâm nhập từ bên ngoài thông qua nguồn nước, các kỹ chủ trung gian. Tác nhân gây hai bệnh này đều gây tỷ lệ chết cao và hiện chưa có thuốc chữa trị hiệu quả.

Vượt khó khăn

Để có thể “chế ngự” được thời tiết, vượt qua khó khăn, bất lợi, những năm trở lại đây, nhiều người nuôi đã đầu tư công nghệ hiện đại, hạn chế tác động của môi trường để thả nuôi quy mô lớn, mang lại lợi nhuận cao.

Theo đó, các hộ nuôi đã đầu tư hệ thống nhà kín, áp dụng công nghệ cao để quản lý môi trường nước, giúp chủ động kiểm soát nhiệt độ ổn định, tránh được thời tiết bất lợi tác động đến pH, độ mặn, gây phân tầng nước trong ao nuôi, giảm thiểu dịch bệnh cho con tôm. Đồng thời, áp dụng quy trình nuôi tôm 2, 3 giai đoạn ít thay nước, nuôi tôm trong ao đất bền vững; ứng dụng chế phẩm sinh học trong quản lý môi trường và dịch bệnh.

Bên cạnh đó, để giúp người dân nuôi tôm an toàn, trước khi bước vào vụ Đông, ngành chuyên môn các địa phương đã phối hợp tổ chức tập huấn cho các hộ nuôi về phương pháp nuôi, xử lý ao đầm, phòng chống dịch bệnh. Đặc biệt, thường xuyên lấy mẫu quan trắc môi trường đất, nước, thông báo rộng rãi kết quả để làm cơ sở cho người dân có biện pháp xử lý phù hợp.

Phó phòng Khuyến ngư, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia Lê Ngọc Quân cho biết: “Mặc dù cho thu nhập tốt hơn nuôi tôm vụ Xuân Hè nhưng không phải ai cũng nuôi được tôm vụ Đông do đầu tư chi phí lớn, nhiều rủi ro. Để có một vụ tôm hiệu quả cao nhất thì người nuôi cần chú ý đến thời tiết, đặc biệt những hôm trời rét đậm, rét hại. Hơn nữa cần kiểm tra môi trường nước thường xuyên và áp dụng các biện pháp kỹ thuật như sử dụng chế phẩm xử lý môi trường, thức ăn, con giống, kiểm soát dịch bệnh thật tốt thì mới đảm bảo hiệu quả”.

Theo bà Nguyễn Thị Hoài Thúy, Trưởng phòng Nuôi trồng thủy sản (Chi cục Thủy sản Hà Tĩnh): “Đối với tôm vụ Đông, người nuôi thường phải đối mặt với nhiều yếu tố bất lợi, tính rủi ro cao do biến đổi phức tạp của thời tiết, mưa lũ bất thường. Ngành chuyên môn khuyến cáo chỉ thả nuôi với vùng tránh được mưa lũ, phải được đầu tư bài bản theo hình thức thâm canh, công nghệ

ÔNG ĐỖ ĐÌNH MINH, CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THỦY SẢN QUẢNG NINH

Bố trí lại mật bằng sản xuất hợp lý

Các công ty, hộ sản xuất cần rà soát lại quy hoạch chi tiết để có giải pháp bố trí lại mật bằng sản xuất hợp lý, nhằm tiết kiệm diện tích, đầu tư, chi phí để tổ chức sản xuất bền vững cho chính các hộ nuôi. Bên cạnh đó, người nuôi cần cải tạo ao nuôi đúng quy trình, thả tôm với mật độ phù hợp; thường xuyên theo dõi môi trường trong ao nuôi để có biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời; tăng cường sử dụng các chế phẩm sinh học, hạn chế dùng hóa chất diệt khuẩn nhằm ổn định môi trường ao nuôi. Ngoài ra, nên cho tôm ăn đúng khẩu phần, bổ sung các loại vitamin, khoáng chất, vi lượng để tăng cường sức đề kháng cho tôm.



ÔNG NGUYỄN CÔNG HOÀNG, CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THỦY SẢN HÀ TĨNH

Thả giống với mật độ thưa

Các hộ dân phải chú trọng đến chất lượng con giống, lấy giống tôm tại các cơ sở uy tín trong và ngoài tỉnh, thả giống phù hợp, cỡ giống lớn,... Đặc biệt, thả giống với mật độ thưa, từ 50 - 60 con/m² đối với ao đất, 80 - 100 con/m² đối với những diện tích nuôi trên cát. Ngoài ra, chủ động các biện pháp quản lý môi trường và bảo vệ sản phẩm, công trình trong mùa mưa lũ an toàn và hiệu quả.



Nuôi tôm vụ Đông trong nhà bạt giúp hạn chế được tác động của nhiệt độ

Ảnh: TTP

cao trên cát mới hy vọng đem lại hiệu quả về kinh tế. Riêng những diện tích ao nuôi quảng canh, quảng canh cải tiến chỉ nên nuôi xen ghép, luân canh các đối tượng tôm, cua, cá,... ở

các vùng nuôi trung triều có ao đầm đảm bảo độ sâu hơn 1 m, mang tính tận dụng cải thiện thu nhập là chủ yếu”.

NGUYỄN HẰNG

Đảm bảo kế hoạch nuôi trồng thủy sản các tháng cuối năm 2024

Ngày 25/10/2024, Bộ NN&PTNT ban hành Văn bản số 8024/BNN-TS gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường chỉ đạo sản xuất nuôi trồng thủy sản các tháng cuối năm 2024 đảm bảo kế hoạch tăng trưởng.



Ngành thủy sản yêu cầu các địa phương tập trung quản lý, chăm sóc tốt tôm nước lợ

Ảnh: PTC

Nội dung Văn bản nêu rõ, sản xuất thủy sản 9 tháng đầu năm 2024 đạt kết quả khá, ước đạt 6,972 triệu tấn tăng 2,6% so cùng kỳ năm trước, trong đó sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 3,995 triệu tấn tăng 4% so cùng kỳ năm trước, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 7,23 tỷ USD.

Xuất khẩu thủy sản Việt Nam đang thích nghi, điều chỉnh thị trường và mở mới thị trường sẽ giúp kim ngạch xuất khẩu thủy sản hồi phục trở lại mức 9,5 - 10 tỷ USD năm 2024 (dự kiến ngành tôm đạt khoảng 4 tỷ USD, cá tra đạt khoảng 1,9 tỷ USD, các mặt hàng hải sản khác đạt khoảng 3,6 - 4,1 tỷ USD), tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 5,86 triệu tấn.

Để đảm bảo mục tiêu, kế hoạch tăng trưởng nuôi trồng thủy sản, phát triển sản xuất ổn định, đáp ứng nhu cầu nguyên liệu thủy sản phục vụ chế biến, xuất khẩu và thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024, Công điện số 100/CP-TTg ngày 27/9/2024 và Công điện số 108/CP-TTg ngày 18/10/2024 về việc tập trung chỉ đạo, triển khai các biện pháp nhanh chóng phục hồi sản xuất nông nghiệp sau bão số 3 và mưa lũ, Bộ

NN&PTNT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị chức năng khẩn trương triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Hướng dẫn tiếp tục xuống giống thủy sản những diện tích chủ động kiểm soát điều kiện nuôi; tập trung quản lý, chăm sóc tốt đối tượng nuôi chủ lực (tôm nước lợ, cá tra). Khuyến khích phát triển sản xuất các loài thủy sản có giá trị kinh tế cao (cá biển, nhuyễn thể, rong biển, cá rô phi, cá nước lạnh,...) và các loài thủy sản nuôi bản địa, đặc hữu để phát huy tiềm năng lợi thế tự nhiên đối với tất cả các loại hình nuôi trồng thủy sản nước ngọt, nước lợ, nước lạnh, trên biển, hồ chứa,... để bù đắp thiệt hại do bão số 3 và hoàn thành kế hoạch sản xuất cả năm 2024.

2. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thực hiện tốt công tác quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi trồng thủy sản trọng điểm, khuyến cáo kịp thời đến người nuôi để ứng phó hiệu quả với điều kiện môi trường nuôi có diễn biến bất lợi; kiểm tra, giám sát chặt chẽ và có biện pháp xử lý kịp thời tình hình dịch bệnh, không để xảy ra dịch bệnh trong thời gian sản xuất trái mùa.

3. Các tỉnh phía Bắc tổ chức hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật sản xuất, nuôi trồng thủy sản qua vụ Đông trong điều kiện nhiệt độ giảm sâu và có thể có rét đậm, rét hại kéo dài.

4. Quản lý chặt chẽ việc tuân thủ quy định của pháp luật thủy sản; chủ động hướng dẫn, kết nối các địa phương, doanh nghiệp sản xuất giống, thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường, vật tư, trang thiết bị phục vụ nuôi trồng thủy sản để cung ứng đủ nhu cầu nuôi thương phẩm hoặc hỗ trợ người dân khôi phục sản xuất tại các vùng bị thiệt hại sau bão số 3. Tổ chức kiểm tra, thanh tra; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và thực hiện công khai theo quy định (nếu có).

5. Tiếp tục thực hiện Văn bản số 785/BNN-TS ngày 26/01/2024 của Bộ NN&PTNT về việc nghiêm túc thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm trong nuôi trồng thủy sản để đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm sản phẩm thủy sản phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, đặc biệt vào các tháng cuối năm, dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội đầu xuân,...

6. Tập trung chỉ đạo lồng ghép các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tổ hợp tác và người nuôi: (i) tổ chức các liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong các chuỗi giá trị sản phẩm thủy sản, (ii) áp dụng các giải pháp giảm giá thành trong sản xuất; (iii) khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tiếp tục đầu tư, phát triển sản phẩm thủy sản có giá trị gia tăng, OCOP, Halal,... thúc đẩy tiêu thụ trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu.

Bộ NN&PTNT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo đơn vị chức năng khẩn trương tổ chức triển khai nhiệm vụ, đánh giá kết quả sản xuất năm 2024, xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực để tổ chức sản xuất nuôi trồng thủy sản năm 2025 và báo cáo kết quả triển khai, những khó khăn bất cập về Bộ để kịp thời xử lý, phối hợp chỉ đạo.

PHẠM THU

VĂN BẢN MỚI

■ Ngày 18/10/2024, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký ban hành Công điện số 108/CĐ-TTg về việc đẩy mạnh khôi phục sản xuất nông nghiệp sau bão số 3. Theo đó, để đẩy nhanh phục hồi sản xuất nông nghiệp, ổn định đời sống nhân dân, góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng của ngành nông nghiệp trong những tháng cuối năm 2024 và cả năm 2025, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng Bộ NN&PTNT, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan có liên quan, Bí thư, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nhất là tỉnh Quảng Ninh và TP Hải Phòng tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phục hồi sản xuất nông nghiệp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện 100/CĐ-TTg ngày 27/9/2024, hỗ trợ người dân, cơ sở sản xuất kinh doanh nhanh chóng khôi phục hoạt động sản xuất nông, lâm, thủy sản bị thiệt hại sau bão, lũ; Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi bị ảnh hưởng của bão, lũ vừa qua, nhất là tỉnh Quảng Ninh và TP Hải Phòng tăng cường chỉ đạo, triển khai quyết liệt các biện pháp khôi phục sản xuất, đẩy nhanh tốc độ khôi phục sản xuất lâm nghiệp và nuôi trồng thủy, hải sản, trong đó: Khẩn trương triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các hộ dân, cơ sở sản xuất bị thiệt hại do bão, lũ theo quy định của pháp luật để người dân có nguồn vốn nhanh chóng khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh; Theo dõi sát tình hình, diễn biến thị trường, nguồn cung vật tư đầu vào cho sản xuất và hàng hóa nông sản trên địa bàn, kịp thời phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các biện pháp kiểm soát giá cả, không để xảy ra đầu cơ, găm hàng, thao túng thị trường, lợi dụng để trục lợi. Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi không bị ảnh hưởng của bão, lũ vừa qua, chủ động chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân đẩy mạnh sản xuất, tập trung vào các lĩnh vực, sản phẩm còn dư địa phát triển (nhất là lúa, cà phê, cao su, tôm, cá tra, sản phẩm gỗ,...), phấn đấu đạt

mức tăng sản lượng và giá trị cao hơn 10% so kế hoạch đã đề ra nhằm bù đắp sụt giảm, nhất là việc giúp đỡ, hỗ trợ cho các khu vực, địa phương bị ảnh hưởng của thiên tai.

■ Ngày 24/10/2024, Bộ NN&PTNT ban hành Thông tư số 12/2024/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản. Trong đó, một số nội dung được sửa đổi, bổ sung như sau: Đối tượng quan trắc: Là chất lượng nước vùng nuôi động vật thủy sản được nuôi tập trung theo các quy định hiện hành về phát triển nuôi trồng thủy sản của địa phương (bao gồm chất lượng nước cấp và nước tại cơ sở nuôi); Về thông số quan trắc: Nhóm I (thông số môi trường thông thường): pH, nhiệt độ, độ mặn/độ dẫn điện, độ kiềm, độ trong, TSS (chất rắn lơ lửng); Nhóm II (thông số hữu cơ và dinh dưỡng): DO, BOD₅, COD, TOC, N-NH₄, N-NO₃, N-NO₂, P-PO₄, SO₄²⁻, S²⁻/H₂S; Nhóm III (thông số vi sinh): Coliform, E.coli, *Vibrio* spp., *Aeromonas* spp. Và các tác nhân khác gây bệnh ở động vật thủy sản nuôi; Nhóm IV (thực vật phù du): Tảo, tảo độc hại, chlorophyll a; Nhóm V (thuốc bảo vệ thực vật): Nhóm Clo hữu cơ, nhóm lân hữu cơ, nhóm carbamate, nhóm cúc tổng hợp, nhóm neonicotinoid, nhóm evermectin, thuốc trừ cỏ và tổng độ phóng xạ a, b; Nhóm VI (kim loại nặng): Cu, Pb, Cd, As, Hg, Cr³⁺, Cr⁶⁺, Ni, Mn, Al và Fe tổng số (Fe_{ts}); Nhóm khác (các chất hữu cơ gây ô nhiễm): Chất hoạt động bề mặt, dầu, mỡ, phenol, CN. Căn cứ thực tiễn sản xuất, mục đích và nhu cầu quan trắc theo từng giai đoạn, Cục Thủy sản hướng dẫn lựa chọn thông số quan trắc môi trường quy định tại khoản này. Về thời gian gửi báo cáo và bản tin thông báo kết quả quan trắc môi trường đến Cục Thủy sản và cơ quan quản lý chuyên ngành thủy sản cấp tỉnh trong thời hạn như sau: Đối với các thông số Nhóm I, II (trừ BOD₅), không quá 3 ngày, kể từ ngày thu mẫu; Đối với thông số BOD₅ và

thông số nhóm III, IV, VI và nhóm khác, không quá 7 ngày, kể từ khi thu mẫu,... Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 12/12/2024.

■ Ngày 30/10/2024, Tổng cục Hải quan đã có Công văn 5302/TCHQ-GSQL về việc ghi nhãn hàng hóa xuất khẩu. Theo đó, Tổng cục Hải quan trả lời Công văn số 95/CV-VASEP của VASEP đề nghị được thực hiện ghi trên nhãn hàng hóa xuất khẩu là "Sản xuất tại Việt Nam" hoặc "Sản phẩm của Việt Nam" theo quy định tại tiết a điểm 3 Điều 10 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, cụ thể "Nhãn của hàng hóa xuất khẩu thực hiện ghi nhãn hàng hóa theo quy định pháp luật của nước nhập khẩu" như sau: 1. Quy tắc xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa xuất khẩu được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa, Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 và các Thông tư quy định thực hiện quy tắc xuất xứ trong các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia. 2. Về ghi xuất xứ hàng hóa: Thực hiện theo Điều 10 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP và Điều 15 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP quy định về xuất xứ hàng hóa. Trường hợp không xác định được xuất xứ hàng hóa theo quy định thì ghi xuất xứ hàng hóa trên nhãn theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP. ■



Xanh hóa vùng nuôi

VIETSHRIMP
2025

26-28
THÁNG BA

ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ Triển lãm Cần Thơ (CPA)
108A Lê Lợi, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, Việt Nam

☎ (+84) 944 66 3828

🌐 www.vietshrimp.vn

✉ vietshrimp@gmail.com

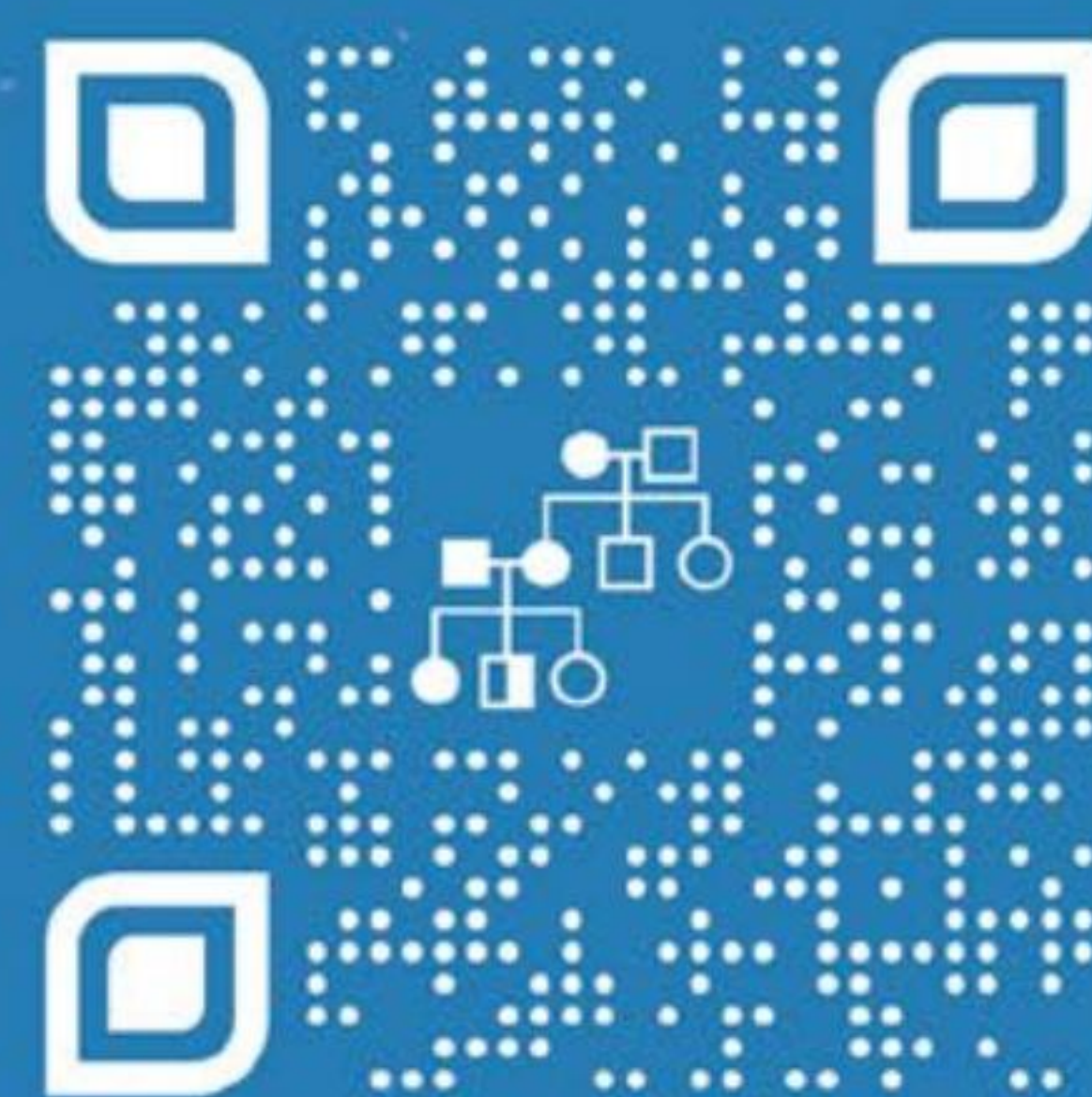


Khám phá tiềm năng của các loài thủy sản với *chương trình chọn giống*:

- Chọn giống đại trà
- Chọn giống gia đình
- Chọn giống gen"



Tìm hiểu thêm thông
tin tại đây





HƯƠNG VỊ NGON LỚN NHANH

> Cải thiện mùi vị

> Bổ sung dinh dưỡng

LALPACK Nutri Flavor là sản phẩm bổ sung có nguồn gốc từ nấm men

Chứa nhiều dinh dưỡng dễ tiêu hóa

> Axit amino, khoáng, vitamin

> Hỗ trợ hấp thu thức ăn và sức khỏe đường ruột

Dễ sử dụng, liều dùng hàng ngày có thể điều chỉnh tùy thuộc vào ao nuôi và điều kiện



Not all products are available in all markets nor associated claims allowed in all regions.



SAFMANNAN

BETA GLUCAN & MOS TĂNG CƯỜNG MIỄN DỊCH



» Kích thích hệ miễn dịch,
nâng cao sức đề kháng cho tôm

» Ngăn ngừa các bệnh đầu vàng,
sưng gan, teo gan

» Tăng khả năng hấp thu chất dinh dưỡng



Công ty TNHH Kỹ thuật Công nghệ Khoa Học Xanh

Hotline: 091616.8200

Website: khoa hocxanh.com

Địa chỉ: Lô LF26, đường số 2, KCN Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An



Doanh nghiệp thủy sản Việt Nam cần duy trì chất lượng sản phẩm cao, tăng cường chế biến sâu để mở rộng thị trường

Ảnh: Nguyễn Hằng

Tín hiệu tốt từ các thị trường chủ lực

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), sau 9 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu của ngành tôm đạt 2,8 tỷ USD, tăng 11% so cùng kỳ năm trước.

Khẳng định vị thế

Xuất khẩu tôm sang các thị trường chính như Mỹ, EU, Trung Quốc,... đều ghi nhận tăng trưởng khả quan.

Cụ thể, trong 9 tháng năm 2024, xuất khẩu tôm sang Trung Quốc và Hồng Kông (Trung Quốc) đạt 585 triệu USD, tăng 29% so cùng kỳ năm trước. Trong đó TTCT và tôm hùm có mức tăng trưởng ấn tượng. Nguyên nhân là do Trung Quốc đang đưa ra nhiều giải pháp nhằm tăng chi tiêu, tiêu dùng trong dân, điều này hỗ trợ cho hoạt động nhập khẩu tôm.

EU hiện là thị trường nhập khẩu tôm lớn thứ 4 của Việt Nam, đạt trên 360 triệu USD, tăng 15% so cùng kỳ năm trước và chiếm 13% tổng giá trị xuất khẩu tôm của Việt Nam đi các thị trường trong 3 quý đầu năm 2024.

Từ đầu năm đến nay, xuất khẩu tôm của Việt Nam sang EU chỉ giảm trong tháng 2 và tháng 3, các tháng còn lại đều ghi nhận tăng trưởng hai con số. Kết quả này cho thấy tôm Việt Nam đang ngày càng khẳng định được

chất lượng, đảm bảo được các yêu cầu cao tại thị trường EU.

Riêng với thị trường Mỹ, trong 9 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu tôm Việt Nam sang thị trường này đạt 566 triệu USD, tăng 9% so cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã hạ lãi suất trong kỳ họp tháng 9/2024 và kỳ vọng sẽ có thêm hai đợt hạ lãi suất vào tháng 11 và tháng 12/2024, góp phần thúc đẩy tiêu dùng do chi phí vay giảm, nhất là khi số lượng việc làm đang tăng. Điều này có lợi cho xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường Mỹ, trong đó mặt hàng tôm sẽ có cơ hội tăng trưởng tốt hơn trong những tháng tới.

Trước đó, ngày 22/10/2024, Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đã công bố kết quả cuối cùng trong các cuộc điều tra thuế chống bán phá giá (AD) với tôm nước ấm đông lạnh từ Ecuador, Indonesia và các cuộc điều tra thuế chống trợ cấp (CVD) với tôm nước ấm đông lạnh từ Ecuador, Ấn Độ, Indonesia và Việt Nam.

Theo đó, tôm Việt Nam có kết quả tích cực hơn 3 nước còn lại trong đợt công bố này của DOC.

Cơ hội và thách thức

Mặc dù các doanh nghiệp thủy sản xuất khẩu sang Mỹ luôn phải đối mặt với nhiều chính sách bảo vệ chặt chẽ như thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp, nhưng nhu cầu của thị trường này vẫn rất lớn và chất lượng thủy sản Việt Nam ngày càng được cải thiện, giúp duy trì và mở rộng vị thế tại thị trường này.

Do đó, VASEP nhận định, thương mại thủy sản Việt Nam với Mỹ ít bị tác động trước những biến động chính trị như kết quả bầu cử Tổng thống, dù kết quả bầu cử có thể gây xáo trộn trong thương mại thế giới. Và việc ông Donald Trump tái đắc cử Tổng thống, các chính sách thương mại đặc thù của Mỹ có thể tạo ra cả cơ hội lẫn thách thức cho xuất khẩu thủy sản Việt Nam trong thời gian tới.

Về cơ hội, giữa bối cảnh Mỹ - Trung Quốc đang đối đầu thương mại, có thể xảy ra những thay đổi lớn trong chuỗi cung ứng và nhập khẩu của Mỹ. Cụ thể, Mỹ có thể giảm nhập khẩu các sản phẩm thủy sản từ Trung Quốc và tìm kiếm các nguồn cung thay thế, trong đó có Việt Nam.

Tôm và cá tra là những sản phẩm thủy sản chủ lực của Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ, và việc quốc gia này tăng thuế quan đối với thủy sản Trung Quốc có thể mở ra cơ hội lớn cho tôm và cá tra Việt Nam thay thế sản phẩm thủy sản Trung Quốc. Điều này giúp tăng trưởng xuất khẩu thủy sản Việt Nam vào thị trường Mỹ. Ngoài ra, Trung Quốc với việc giảm nhập khẩu thủy sản từ Mỹ, có thể chuyển sang nhập khẩu sản phẩm thủy sản từ Việt Nam để thay thế.

Mặt khác, khi xung đột thương mại gia tăng, chuỗi cung ứng toàn cầu có thể bị xáo trộn, tạo cơ hội cho Việt Nam trở thành một nguồn cung thay thế đáng tin cậy cho các quốc gia muốn tránh thuế quan cao từ Mỹ, đặc biệt là các sản phẩm thủy sản. Vì vậy, Việt Nam có thể được lựa chọn làm nhà cung cấp thay thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Về thách thức, mặc dù Việt Nam có thể tận dụng một số cơ hội từ xung đột thương mại Mỹ - Trung Quốc, nhưng đồng thời, doanh nghiệp thủy sản Việt Nam cũng phải đối mặt với các biện pháp phòng vệ thương mại của Mỹ, có thể bao gồm thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp và các yêu cầu nghiêm ngặt về chất lượng sản phẩm.

Dù kết quả thuế chống bán phá giá đối với tôm, cá tra và thuế chống trợ cấp với tôm Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ có xu hướng thuận lợi hơn trong năm 2024, nhưng các doanh nghiệp vẫn cần thận trọng và có chiến lược khi xuất khẩu sang thị trường này.

Chính phủ Mỹ dưới thời ông Trump đã tăng cường các biện pháp bảo vệ liên quan đến an toàn thực phẩm và tiêu chuẩn chất lượng. Điều này có thể gây khó khăn cho các nhà xuất khẩu thủy sản Việt Nam khi phải tuân thủ các tiêu chuẩn ngặt nghèo hơn về vệ sinh an toàn thực phẩm, dẫn đến tăng chi phí sản xuất và kiểm tra.

ĐÔNG PHONG

VASEP lưu ý, doanh nghiệp thủy sản Việt Nam cần duy trì chất lượng sản phẩm cao, tăng cường chế biến sâu và khai thác các hiệp định thương mại tự do (FTA) để mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Rộng cửa vào thị trường UAE

Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE) được coi là thị trường tiềm năng vì nhu cầu tiêu thụ thủy sản, trong đó có tôm, ngày một tăng.



Kim ngạch xuất khẩu tôm của Việt Nam sang UAE đạt khoảng 20 triệu USD mỗi năm

Ảnh: Đặng Thu

Cuối tháng 10 vừa qua, Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Việt Nam - UAE (CEPA) đã được ký kết, trở thành hiệp định thương mại tự do đầu tiên Việt Nam ký với một nước Ả Rập. Đây là tiền đề quan trọng để Việt Nam thúc đẩy xuất khẩu những mặt hàng thế mạnh sang Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất.

Theo Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công Thương), hiện nay UAE là một trong những đối tác thương mại, đầu tư quan trọng hàng đầu của Việt Nam tại khu vực Trung Đông, là cửa ngõ để Việt Nam tiếp cận các thị trường Trung Đông cũng như Tây Á và châu Phi.

Thống kê của Tổng cục Hải quan cho thấy, giai đoạn 2018 - 2023, tổng trao đổi thương mại giữa hai nước bình quân đạt khoảng 5 tỷ USD/năm. Về cán cân thương mại, Việt Nam luôn xuất siêu sang thị trường UAE với giá trị lớn, từ 3 - 4 tỷ USD/năm. Kết quả này có sự đóng góp của nhiều ngành hàng nông nghiệp, khi những năm gần đây xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang UAE đều ghi nhận tăng trưởng.

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) cho biết, giai đoạn từ 2018 - 2022, UAE đứng thứ 16 về nhập khẩu tôm từ Việt Nam, chiếm tỷ trọng khoảng 0,5% tổng giá trị xuất khẩu tôm Việt Nam

đi các thị trường. Mỗi năm, kim ngạch xuất khẩu tôm của Việt Nam sang UAE đạt khoảng 20 triệu USD.

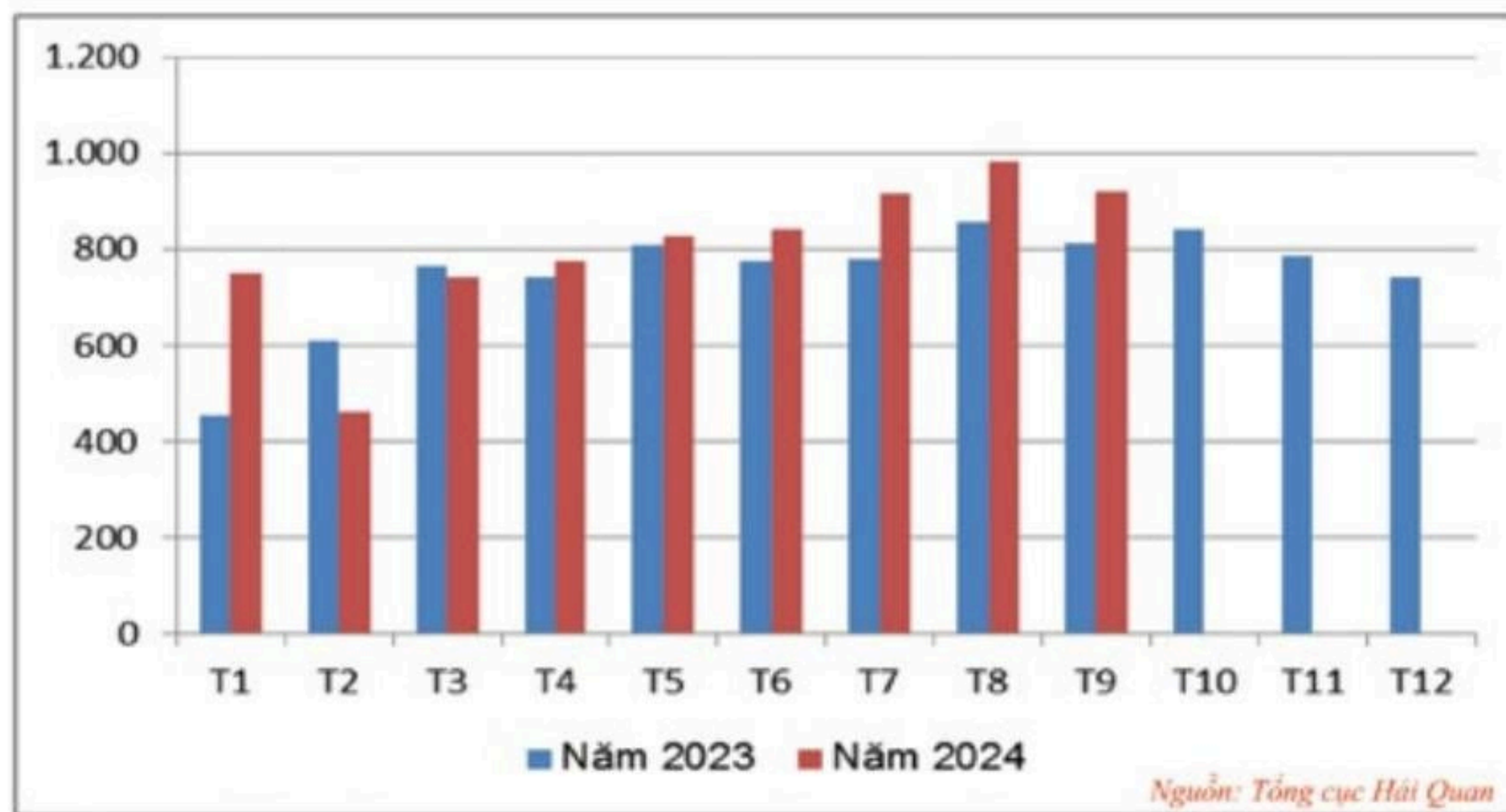
Mặc dù chiếm thị phần nhỏ nhưng UAE được coi là thị trường tiềm năng vì nhu cầu tiêu thụ thủy sản, trong đó có tôm, ngày một tăng và nhất là khi Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Việt Nam - UAE vừa mới được ký kết, mở thêm cơ hội cho xuất khẩu tôm sang thị trường này. Trong 9 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu tôm sang thị trường này đạt 7,4 triệu USD, chiếm tỷ trọng 0,3% và tăng trưởng 34% so cùng kỳ năm trước.

Trên thị trường UAE, tôm Việt Nam phải cạnh tranh với tôm Ấn Độ, Trung Quốc, Ecuador. Ấn Độ chiếm gần 60 - 70% thị phần, Ecuador mới thâm nhập thị trường vài năm gần đây với 15% thị phần, trong khi thị phần tôm Việt Nam chỉ chiếm khoảng 5 - 7%. Ấn Độ dường như đã tận dụng tốt lợi thế thuế quan tại thị trường này để gia tăng thị phần xuất khẩu tôm của mình trong những năm qua.

VASEP kỳ vọng với Hiệp định CEPA mới được ký kết, tôm Việt Nam sẽ được hưởng ưu đãi thuế cao nhất, sớm nhất, để có thể tăng thị phần tại thị trường UAE.

THÁI BÌNH

Xuất khẩu thủy sản qua các tháng năm 2023 – 2024 (ĐVT: Triệu USD)



Xuất khẩu tôm bút phá mạnh mẽ

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), trong tháng 10/2024, xuất khẩu thủy sản của nước ta ước đạt hơn 1 tỷ USD, tăng 28% so cùng kỳ năm trước. Lần đầu tiên sau 27 tháng (kể từ tháng 6/2022), xuất khẩu thủy sản theo tháng đã trở lại đạt mức 1 tỷ USD. Đặc biệt, xuất khẩu sang Trung Quốc bùng nổ với mức tăng 37%. Các thị trường khác cũng không kém phần sôi động, như xuất khẩu sang Mỹ tăng 31%, Nhật Bản tăng 22%, EU tăng 27%, Hàn Quốc tăng 13%. Xuất khẩu tôm và cá tra đã có sự bứt phá mạnh mẽ, với mức tăng lần lượt là 26% và 24%, vượt xa cá ngừ và mực - bạch tuộc. Dù ngành tôm và cá tra đang trong mùa cao điểm nhập khẩu nhưng vẫn phải đối mặt với tình trạng thiếu nguyên liệu trong nước. VASEP lưu ý các doanh nghiệp cần linh hoạt hơn trong việc sử dụng nguồn nguyên liệu dự trữ và các nguồn cung thay thế để tận dụng tối đa cơ hội trên thị trường.

Giá tôm thẻ chân trắng nguyên liệu tại ĐBSCL



Theo VASEP, giá tôm nguyên liệu của Việt Nam đã ghi nhận tích cực hơn kể từ tháng 7 năm nay. Giá TTCT nguyên liệu các cỡ 50, 80, 100 con/kg tăng đều kể từ tháng 7 đến tháng 9. Dự kiến giá tôm nguyên liệu vẫn tiếp tục khả quan trong quý IV/2024, tuy nhiên có khả năng thiếu nguyên liệu cục bộ do đây là giai đoạn Trung Quốc sẽ tăng mua cho nhu cầu lễ Tết Nguyên đán và năm mới, doanh nghiệp cần nguồn nguyên liệu để đẩy mạnh sản xuất các đơn hàng cuối năm. Liên quan đến tình hình sản xuất, quý II/2024, sản lượng TTCT của Việt Nam ước đạt 368.700 tấn, tăng 5,1% so cùng kỳ năm trước; tôm sú đạt 88.200 tấn, tăng 2%.

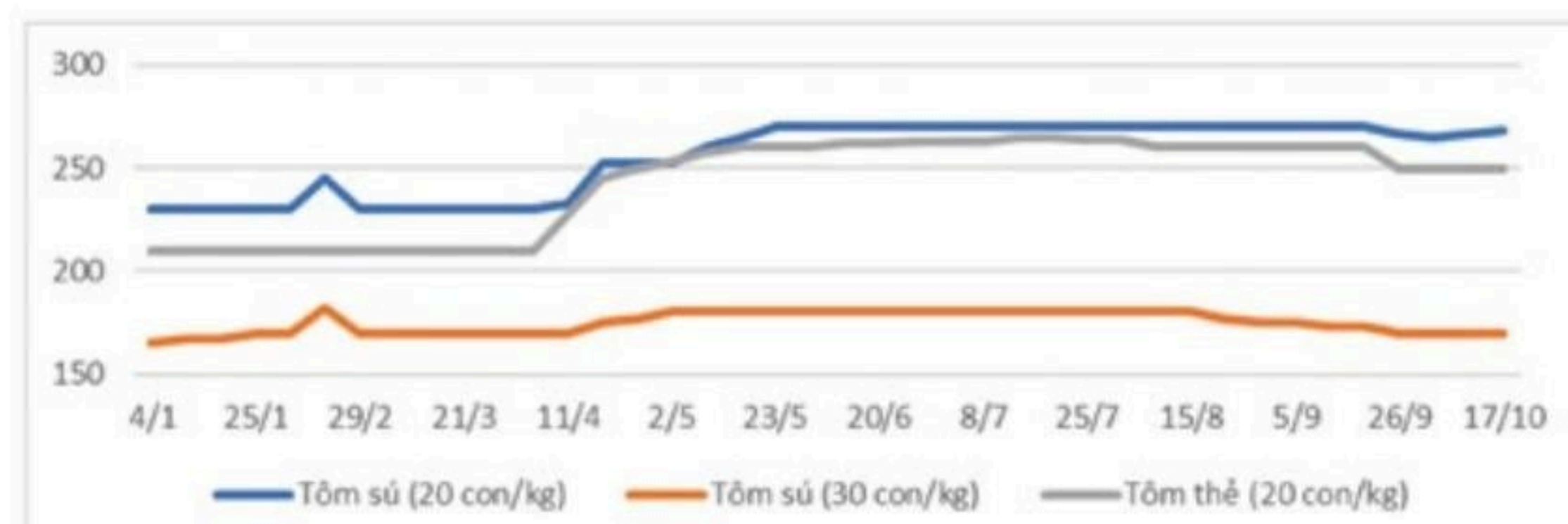
Mỹ là thị trường đơn lẻ nhập khẩu tôm lớn nhất Việt Nam

Theo đó, thị trường Mỹ chiếm tỷ trọng 20% tổng xuất khẩu tôm của Việt Nam đi các thị trường. Tính tới 15/10/2024, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ đạt gần 600 triệu USD, tăng 10% so cùng kỳ năm trước. 3 quý đầu năm 2024, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ đạt 566 triệu USD, tăng 9% so cùng kỳ năm trước. Sau khi giảm 7% trong quý II/2024, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ trong quý III/2024 đảo chiều tăng 19%. Quý III/2024, xuất khẩu tôm sang Mỹ đạt 263 triệu USD, tăng 19% so cùng kỳ năm trước. Lượng hàng tồn kho giảm, nhu cầu phục vụ dịp lễ cuối năm, triển vọng kinh tế tích cực hơn phần nào giúp xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ khả quan hơn. 3 quý đầu năm 2024, giá trung bình xuất khẩu TTCT đông lạnh sang Mỹ dao động 9,6 - 10,3 USD/kg, giá tôm sú dao động 14,9 - 19,3 USD/kg.

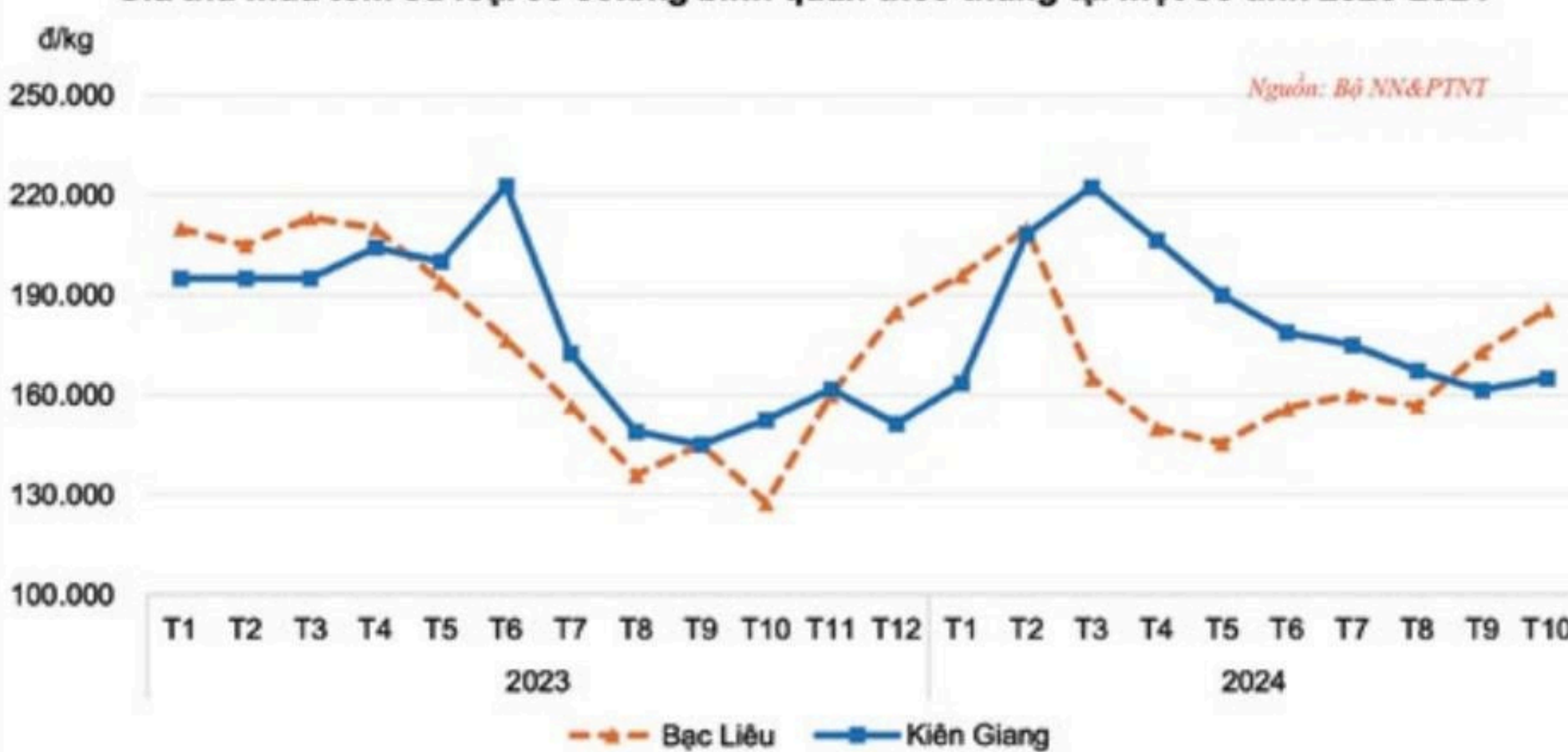
Tăng cường xuất khẩu thủy sản sang Colombia

Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, 9 tháng đầu năm 2024 xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang thị trường Colombia đạt 28,5 nghìn tấn, trị giá 42,52 triệu USD, tăng 53% về lượng và tăng 40,8% về trị giá so cùng kỳ năm trước. Cá tra, basa là nhóm hàng xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Colombia, chiếm tới 97,8% về lượng và chiếm 94,3% về trị giá trong tổng xuất khẩu thủy sản sang Colombia trong 9 tháng năm 2024, với lượng xuất khẩu đạt 27,9 nghìn tấn, trị giá 40,12 triệu USD. Riêng mặt hàng tôm vẫn còn rất khiêm tốn chỉ chiếm 1,97% trong tổng giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường này. Để đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang thị trường Colombia, ngành chức năng khuyến cáo, các doanh nghiệp cần đảm bảo chất lượng hàng xuất khẩu, đồng thời khảo sát thông tin thị trường thường xuyên để nắm bắt những thay đổi cũng như hiểu rõ hơn về thị hiếu tiêu dùng của người dân nơi đây.

Giá nguyên liệu tôm tại Cà Mau từ đầu năm 2024 đến nay (ĐVT: đồng/kg)



Giá thu mua tôm sú loại 30 con/kg bình quân theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



PHÚ YÊN

Giá tôm thương phẩm bấp bênh

Từ đầu năm 2024 đến nay người nuôi tôm tại tỉnh Phú Yên gặp nhiều khó khăn do giá cả bấp bênh. Trước tháng 3/2024, tôm hùm xanh tại các vùng nuôi của tỉnh Phú Yên có giá từ 800.000 - 900.000 đồng/kg và được nhiều thương lái thu mua. Nhưng từ tháng 4/2024 đến nay, giá tôm hùm xanh liên tục giảm. Hiện, giá vẫn ở mức thấp, từ 600.000 - 700.000 đồng/kg. Bên cạnh đó, tôm hùm xanh loại lớn (loại 0,4 kg trở lên) tiêu thụ chậm, giá bán thấp hơn loại nhỏ nên nhiều người nuôi tôm thua lỗ. Riêng đối với TTCT, Phó Chủ tịch UBND thị xã Đông Hòa Nguyễn Văn Hồng thông tin, năm nay, mặc dù dịch bệnh tôm nuôi được khống chế kịp thời, không để lây lan diện rộng. Tuy nhiên, thời tiết khắc nghiệt làm tôm nuôi kém phát triển, giá tôm thương phẩm giảm hơn 20.000 đồng/kg so các năm trước nên đa số người nuôi tôm có thu nhập không cao.

KIÊN GIANG

Phú Quốc được mùa ruốc

Bắt đầu từ tháng 9 âm lịch, người dân và khách du lịch tại TP Phú Quốc nô nức ra biển bắt ruốc. Dụng cụ bắt ruốc chỉ cần có lưới ô nhỏ tầm 1 - 1,5 mm là tha hồ kéo ruốc. Những người chuyên nghiệp hơn sẽ chạy ghe kéo lưới ruốc để có sản lượng nhiều hơn. Ruốc tươi bán tại chỗ có giá khoảng 5.000 - 6.000 đồng/kg, ruốc phơi khô giá 80.000 - 90.000 đồng/kg. Anh Nguyễn Văn Khương, người dân ở phường Dương Đông, TP Phú Quốc cho biết: “Mùa ruốc năm nay anh cùng bạn trong xóm xuống biển kéo ruốc về ăn và đãi khách du lịch ở homestay của mình. Riêng những người chạy ghe kéo lưới ruốc kiếm được vài trăm kg ruốc mỗi ngày. Mùa ruốc giúp nhiều người có thêm thu nhập trang trải cho cuộc sống. Người kéo ruốc có khi bội thu kếp cả ruốc và cá”.

BẠC LIÊU

Tôm nguyên liệu cuối năm tăng giá

Theo ông Tạ Hoàng Nhiệm - Chủ tịch Hiệp hội tôm tỉnh Bạc Liêu: “Giá tôm tăng là tín hiệu đáng mừng, đồng thời kỳ vọng thị trường cuối năm sẽ tiếp tục tăng do nhu cầu sử dụng lớn. Tuy nhiên, đáng tiếc là hiện nông dân không còn tôm để bán. Nhiều hộ sợ thua lỗ nên “treo” ao hoặc thả nuôi cầm chừng, một số khác cắt bán tôm cỡ nhỏ để hạn chế thua lỗ”. Hiện, TTCT nguyên liệu loại 20 con/kg có giá 195.000 đồng/kg; loại 40 con/kg được thu mua với giá 144.000 đồng/kg; loại 100 con/kg được mua với giá 95.000 đồng/kg,... mức giá này đã tăng trung bình từ 6.000 - 8.000 đồng/kg so tháng trước.

CÀ MAU

Giá tôm các loại tăng

Thông tin từ Chi cục Thủy sản Cà Mau, trong tuần từ 29/10 - 4/11, giá TTCT và tôm sú trên bìa bàn tỉnh đều tăng so tuần trước đó. Cụ thể, đối với tôm sú, loại 20 - 30 con/kg tăng 5.000 đồng/kg; Loại 40 con/kg tăng 10.000 đồng/kg so tuần trước. So cùng kỳ, loại 30 con/kg tăng 15.000 đồng/kg; Loại 40 con/kg tăng 25.000 đồng/kg; riêng loại 20 con/kg giảm 5.000 đồng/kg. TTCT tăng từ 2.000 - 6.000 đồng/kg so tuần trước và tăng từ 8.000 đồng/kg - 51.000 đồng/kg so cùng kỳ.

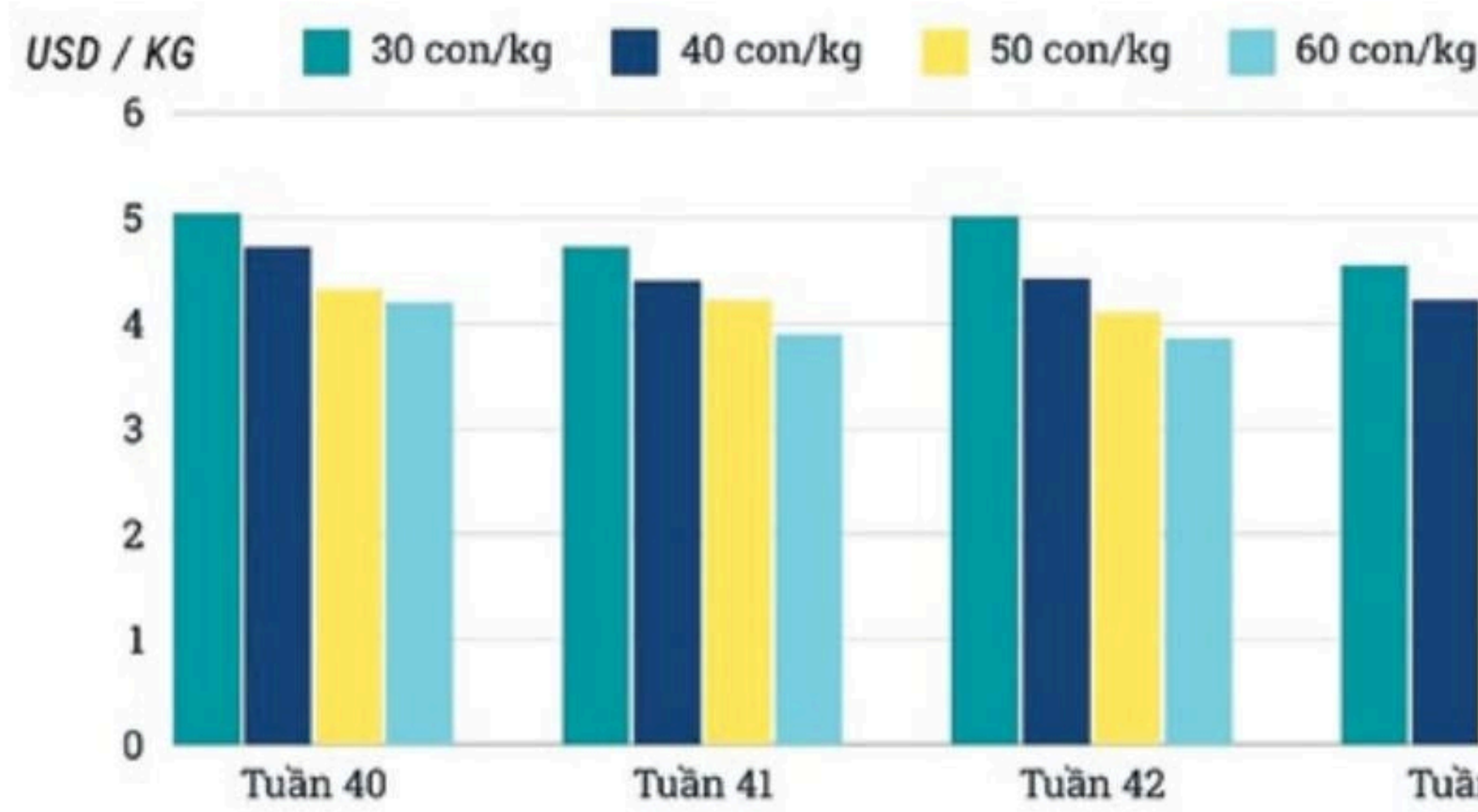
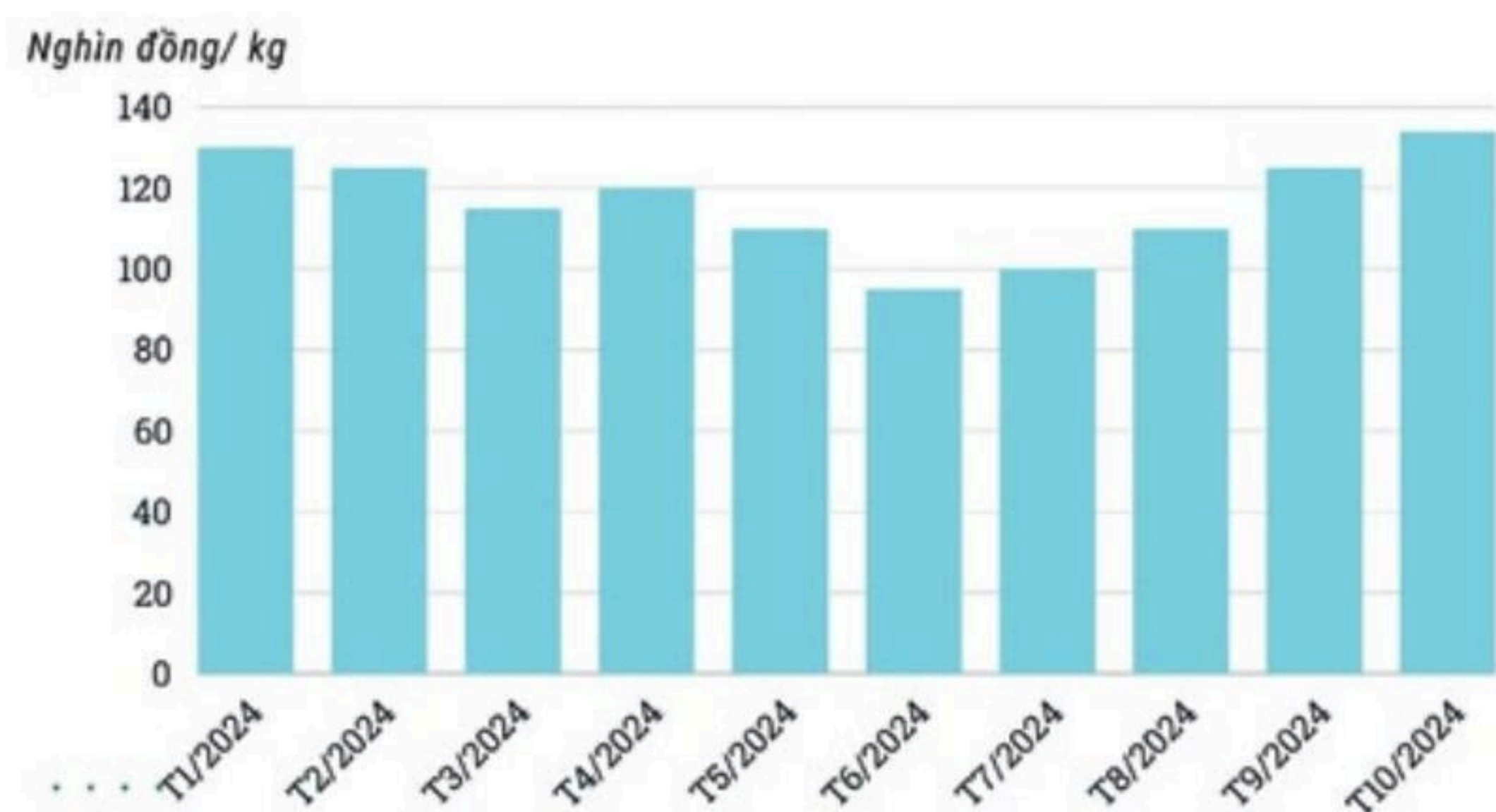
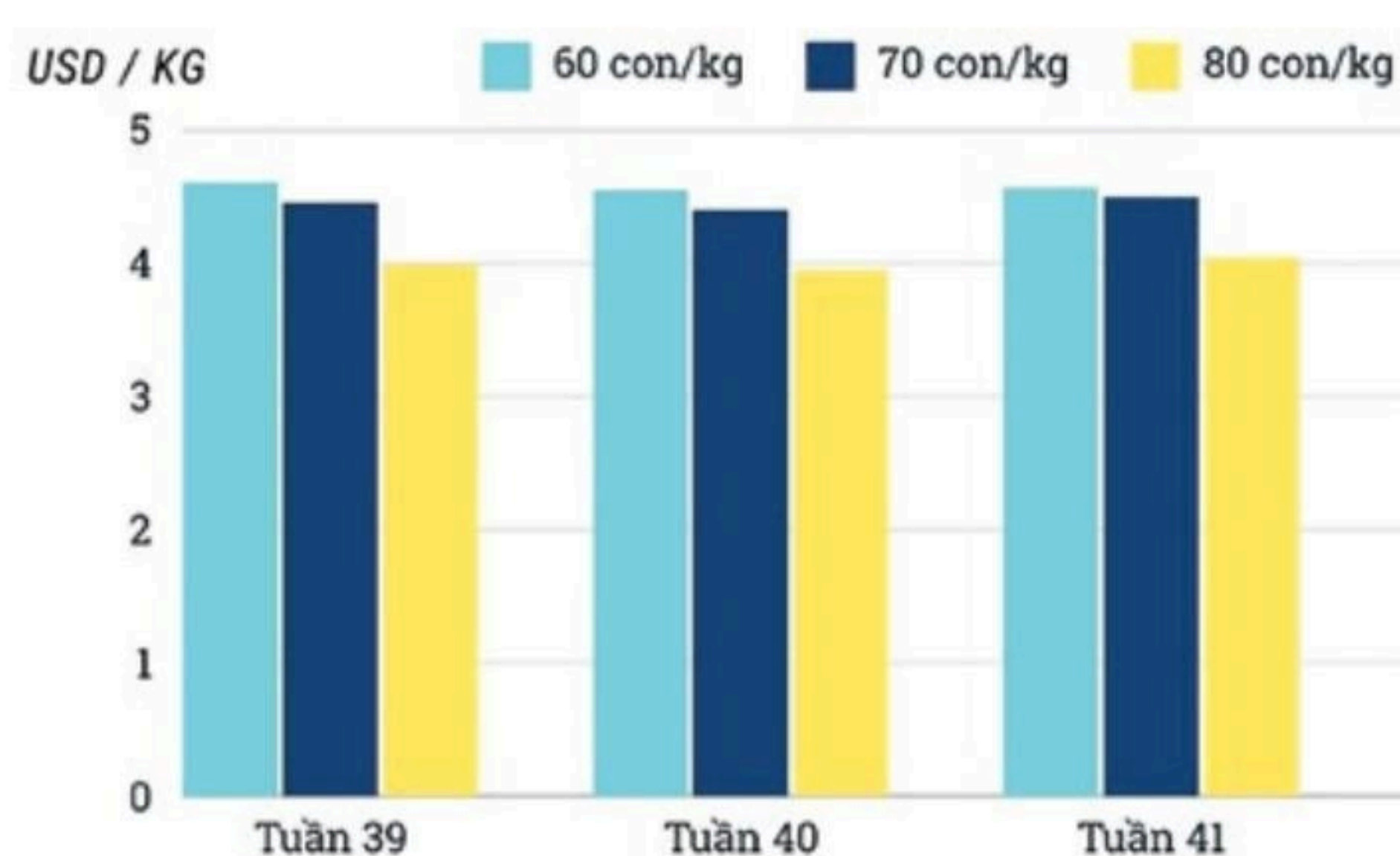
ANH VŨ
(Tổng hợp)



Bảng giá tôm tại địa phương từ 01/11 - 07/11/2024			
Địa phương	Loại tôm	Kích cỡ	Giá (VNĐ/kg)
Đà Nẵng	Tôm sú	15 con/kg	330.000
		25 - 30 con/kg	240.000
		40 con/kg	180.000
	TTCT	Tôm sống	160.000
		60 - 80 con/kg	90.000 - 125.000
Khánh Hòa	Tôm hùm bông sống	≥ 1 kg/con	1.200.000
		0,7 - 1 kg/con	1.000.000
	Tôm sú	40 con/kg	340.000 - 360.000
	TTCT	60 - 80 con/kg	150.000 - 160.000
	Tôm sú giống	P15	80 - 90 đồng/con
	TTCT giống	P12	60 - 70 đồng/con
Đồng Tháp	Tôm càng xanh	15 - 25 con/kg	160.000 - 180.000
	TTCT	100 con/kg	85.000 - 88.000
	Tôm càng xanh giống	Tôm PL (cỡ 80.000 - 90.000 con/kg)	-
		Tôm toàn đực (cỡ 100.000 con/kg)	60 - 80 đồng/con
Nguồn: VASEP			

Giá TTCT kiểm kháng sinh tại ao tại Bạc Liêu				
Mặt hàng	Kích cỡ	Đơn vị tính	Ngày 10/10	Giá tăng, giảm so với tuần trước (đồng)
TTCT kiểm kháng sinh	20 con/kg	đồng/kg	205.000	+5.000
TTCT kiểm kháng sinh	30 con/kg	đồng/kg	165.000	+3.000
TTCT kiểm kháng sinh	40 con/kg	đồng/kg	145.000	+2.000
TTCT kiểm kháng sinh	50 con/kg	đồng/kg	130.000	+500
TTCT kiểm kháng sinh	80 con/kg	đồng/kg	105.000	+300
TTCT kiểm kháng sinh	100 con/kg	đồng/kg	95.000	+500
Nguồn: FB Thuysansach				

Bảng giá nguyên liệu tại Phú Yên tuần từ 01/11 - 07/11/2024				
Mặt hàng	Kích cỡ	Dạng sản phẩm	Đơn giá (VNĐ/kg)	Nguồn cung
Tôm hùm	1- < 1,7 kg	Tươi sống	1.100.000	Có hàng
	<0,7 kg	Tươi sống	1.100.000	
	>0,7 kg	Tươi sống	1.000.000	
Tôm hùm xanh	0,2 - 0,3 kg	Tươi sống	770.000	Có hàng
Tôm thẻ chân trắng	100 con/kg	Tươi	85.000 - 110.000	Hàng ít
Tôm sú (nước mặn)	50 con/kg	Tươi	220.000	Hàng ít
	40 con/kg	Tươi	250.000	
	30 con/kg	Tươi	300.000	
Nguồn: VASEP				

Giá TTCT Indonesia, tuần 40-43/2024**Giá TTCT tại ao (50 con/kg) Việt Nam năm 2024****Giá TTCT Thái Lan, tuần 39-42/2024****Xuất khẩu thủy sản Việt Nam theo tháng****MỸ****Giá tôm tăng trở lại sau khi mức thuế AD/CVD được công bố**

Ngày 22/10, Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đã đưa ra quyết định cuối cùng về thuế chống bán phá giá (AD) và thuế đối kháng (CVD) đối với tôm nước ấm đông lạnh từ Ấn Độ, Ecuador, Indonesia và Việt Nam. Theo đó, nhiều tỷ lệ đã giảm so với mức thuế sơ bộ hồi đầu năm nay. Với nhu cầu tiêu dùng phục hồi, giá container cao và chi phí lưu trữ lạnh tăng, giá tôm tại Mỹ đã tăng trở lại. Trong tuần sau đó, tôm kích cỡ 21 - 25 con/lb và 31 - 35 con/lb (bỏ đầu, còn vỏ) từ Mỹ Latinh có giá lần lượt 4,15 USD/lb và 3,75 USD/lb, còn loại 40 - 50 con/lb và 50 - 60 con/lb (còn đầu, còn vỏ) đạt 2,95 USD/lb và 2,8 USD/lb.

BANGLADESH**Xuất khẩu tôm gặp khó**

Xuất khẩu tôm tại Bangladesh đang đối mặt với khủng hoảng nghiêm trọng do nguồn cung hạn chế và khó khăn trong việc tiếp cận thị trường. Năm 2023, thị trường EU chiếm 70% sản lượng xuất khẩu tôm của Bangladesh, tiếp theo là Anh với 12% và Mỹ với 6%. Bangladesh chủ yếu cung cấp tôm cho ngành thực phẩm, với yêu cầu về chất lượng không quá khắt khe. Tuy nhiên, điều này khiến ngành tôm dễ bị tác động bởi giá thành, dẫn đến việc người mua và nhà cung cấp phải giảm giá mạnh, ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng và uy tín của tôm Bangladesh trên thị trường quốc tế. Sản xuất tôm ở Bangladesh hiện đạt khoảng 135.000 tấn, trong đó 70.000 tấn là tôm sú, 55.000 tấn là tôm nước ngọt và khoảng 10.000 tấn là tôm đánh bắt tự nhiên.

ECUADOR**Tháng 9/2024, xuất khẩu tôm giảm mạnh**

Theo dữ liệu từ Phòng Nuôi trồng Thủy sản Quốc gia Ecuador (CNA), tháng 9/2024, xuất khẩu tôm đông lạnh của Ecuador đã giảm 11% so cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chính do nhu cầu giảm tại thị trường ở châu Á. Cụ thể, tháng 9/2024, tổng sản lượng tôm xuất khẩu của Ecuador đạt 95.213 tấn. Giá trị xuất khẩu cũng giảm 14%, xuống còn 470 triệu USD, do giá bán trung bình giảm 3%, còn 4,93 USD/kg. Tại thị trường Trung Quốc, khối lượng đã giảm 18%, xuống còn 51.109 tấn. Trong khi đó, xuất khẩu sang Mỹ sụt giảm mạnh hơn, với mức giảm 31% xuống còn 14.218 tấn. Tuy nhiên, sự sụt giảm ở các thị trường lớn phần nào được bù đắp bởi sức tăng trưởng mạnh mẽ tại các thị trường nhỏ. Sản lượng tôm đông lạnh Ecuador xuất khẩu sang Lithuania tăng 248% đạt 1.519 tấn; UAE tăng 164% đạt 1.183 tấn; Pháp tăng 46% đạt 3.572 tấn; Nga cũng tăng 47% đạt 3.241 tấn.

TRUNG QUỐC**Nhập khẩu tôm giảm nhẹ trong tháng 9/2024**

Theo dữ liệu từ Hải quan Trung Quốc, nhập khẩu tôm đông lạnh nước ấm của Trung Quốc đã giảm mạnh trong tháng 9/2024, với tổng khối lượng giảm 24% so cùng kỳ năm trước, chỉ còn 66.149 tấn, giảm 26% về giá trị, xuống còn 327 triệu USD. Ecuador hiện là nhà cung cấp tôm lớn nhất cho Trung Quốc. Ấn Độ, đứng vị trí thứ 2, với tổng sản lượng giảm 48%, chỉ còn 9.505 tấn, giảm 49% về giá trị, xuống còn 50 triệu USD. Indonesia ghi nhận sự sụt giảm mạnh nhất, với khối lượng giảm 80%, chỉ còn 365 tấn, với mức giá trung bình đạt 7,85 USD/kg. Venezuela là nhà cung cấp lớn duy nhất ghi nhận tăng trưởng tích cực trong tháng 9, với khối lượng tăng 22%, đạt 296 tấn.

INDONESIA

Giá TTCT giảm trong tuần thứ 45 (4 - 10/11)

Trong tuần 45, giá TTCT Indonesia kích cỡ 30 con/kg; 40 con/kg; 50 con/kg và 60 con/kg đã giảm xuống lần lượt còn 67.850 IDR/kg (4,3 USD/kg); 61.550 IDR/kg (3,9 USD/kg); 59.000 IDR/kg (3,73 USD/kg) và 54.800 IDR/kg (3,47 USD/kg). Đối với tôm cỡ 70 con/kg; 80 con/kg; 90 con/kg và 100 con/kg giá cũng giảm xuống còn 53.650 IDR/kg (3,40 USD/kg); 52.100 IDR/kg (3,30 USD/kg); 51.100 IDR/kg (3,24 USD/kg) và 50.100 IDR/kg (3,17 USD/kg). So sánh với các quốc gia trên thế giới, giá tôm cỡ 60 con/kg của Indonesia đứng thứ 5, xếp sau Trung Quốc (5,9 USD/kg); Việt Nam (4,58 USD/kg); Thái Lan (4,58 USD/kg) và Ấn Độ (3,92 USD/kg).

THÁI LAN

Kỳ vọng TTCT tăng giá vào cuối năm

Trong tuần 43 (21 - 27/10), giá TTCT cổng trại tại Thái Lan đang giữ mức ổn định. Giá tôm loại 60 con/kg duy trì ở mức 152,5 THB/kg (4,53 USD/kg) trong 3 tuần qua. Ngược lại, giá tôm 70 con/kg giảm còn 147,5 THB/kg (4,38 USD/kg), trong khi tôm 80 con/kg lại tăng lên 137,5 THB/kg (4,08 USD/kg). So với giá tôm TTCT ở Việt Nam và bang Andhra Pradesh (Ấn Độ) - lần lượt là 4,68 USD/kg và 3,92 USD/kg - Thái Lan giữ vị thế cạnh tranh, chỉ sau Trung Quốc. Giá tôm TTCT loại 60 con/kg của Indonesia đứng thứ năm, giảm xuống còn 3,58 USD/kg, trong khi Ecuador giữ mức giá thấp nhất với tôm loại 50/60 và 60/70 ở mức 3,3 USD/kg và 3 USD/kg. Các số liệu này cho thấy Thái Lan đang duy trì mức giá cạnh tranh, đồng thời mở ra kỳ vọng về một đợt tăng giá vào cuối năm, khi nhu cầu tôm trên thị trường quốc tế có xu hướng tăng mạnh.

Giá tôm tuần 43 (21 - 27/10)

Ấn Độ: Giá tôm tại bang Andhra Pradesh, Ấn Độ, vẫn giữ ở mức ổn định trong tuần 43, nhưng dự kiến sẽ có sự tăng trưởng trong thời gian tới. Giá trung bình cho tôm 60 con/kg không đổi ở mức 330 INR/kg; loại 40, 50 và 70 con/kg lần lượt đạt mức 390 INR/kg, 350 INR/kg và 310 INR/kg. Tại thành phố Nellore, giá TTCT các kích cỡ lớn cũng giữ ổn định so tuần trước, ngoại trừ tôm 60 và 70 con/kg giảm nhẹ 5 INR/kg. Mặc dù hiện tại giá vẫn thấp hơn so mức cao vào cuối năm 2021, nhưng nếu tình trạng khan hiếm nguồn cung tiếp tục, có khả năng giá tôm tại nông trại Ấn Độ sẽ tăng trong vài tháng tới.

Trung Quốc: Giá TTCT tại Trung Quốc đã tăng nhẹ khoảng 1 - 2 CNY/kg so tuần trước ở tất cả các khu vực. Cụ thể, giá tôm 60 con/kg ở tỉnh Quảng Đông đã tăng lên 38 CNY/kg (5,32 USD); 40 CNY/kg ở Quảng Tây và 38 CNY/kg ở tỉnh Phúc Kiến. Tỉnh Giang Tô hiện vẫn là khu vực nuôi TTCT có giá cao nhất tại Trung Quốc, giữ mức 41 CNY/kg. Đặc biệt, sau một thời gian dài giá tôm ổn định tại tỉnh Sơn Đông, giá đã tăng mạnh trong tuần qua, từ 32 CNY/kg lên 36 CNY/kg.

Ecuador: Giá TTCT giữ ổn định trong tuần qua. Cụ thể, giá TTCT kích cỡ 30 - 40 con/kg vẫn giữ ở mức 3,75 USD/kg; loại 40 - 50 con/kg đạt 3,5 USD/kg; loại 50 - 60 con/kg ở mức 3,3 USD/kg; loại 60 - 70 con/kg ở mức 3 USD/kg và loại 70 - 80 con/kg ở mức 2,6 USD/kg.



Ảnh: NMT

Sản phẩm tôm nhập khẩu chính của Mỹ, T1-T9/2024 (GT: nghìn USD, KL: tấn)						
Sản phẩm	T1-T9/2023		T1-T9/2024		Tăng, giảm (%)	
	GT	KL	GT	KL	GT	KL
TỔNG NK	4.745.769	575.330	4.292.333	550.162	-10	-4
Tôm nuôi lột vỏ đông lạnh	2.073.138	265.211	1.983.471	268.731	-4	1
Tôm thịt chế biến đông lạnh	783.195	79.191	675.089	72.123	-14	-9
Tôm bao bột đông lạnh	330.634	42.057	312.441	42.764	-6	2
Tôm nuôi đông lạnh cỡ 46-55	277.986	37.700	207.775	30.292	-25	-20
Tôm nuôi đông lạnh cỡ <33	241.234	18.410	205.546	16.310	-15	-11
Tôm nuôi đông lạnh còn vỏ cỡ 67-88	196.479	32.956	145.381	25.355	-26	-23
Tôm nuôi đông lạnh cỡ 33-45	185.324	23.186	172.269	22.774	-7	-2
Tôm nuôi đông lạnh cỡ 56-66	155.429	22.651	156.040	23.980	—	6
Tôm thịt đông lạnh	104.097	8.295	98.478	7.402	-5	-11
Tôm đông lạnh còn vỏ cỡ <33	78.768	4.368	52.582	3.344	-33	-23

Giá TTCT nguyên liệu tại Ecuador, tuần 42-45/2024 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	Tuần 42	Tuần 43	Tuần 44	Tuần 45
20-30	3,90	3,90	4,30	4,50
30-40	3,75	3,75	4,10	4,40
40-50	3,50	3,50	3,90	4,05
50-60	3,30	3,30	3,50	3,75
60-70	3	3	3,10	3,30
70-80	2,60	2,60	2,80	3
80-100	2,60	2,60	2,60	2,60
100-120	2,60	2,60	2,60	2,60
120-140	2,60	2,60	2,60	2,60

Giá TTCT nguyên liệu tại bang Andhra Pradesh (Ấn Độ), tuần 42-45/2024 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	Tuần 42	Tuần 43	Tuần 44	Tuần 45
30	5,71	5,71	5,71	5,47
40	4,64	4,64	4,64	4,64
50	4,17	4,17	4,17	4,16
60	3,93	3,93	3,93	3,80
70	3,69	3,69	3,69	3,57
80	3,33	3,33	3,33	3,21
90	3,15	3,15	3,15	3,09
100	3,03	3,03	3,03	2,97

QUANG THẢO
(Tổng hợp)

MỸ

Tôm vùng Vịnh tự tin cạnh tranh với hàng ngoại

Cơ quan nghề cá quốc gia Mỹ khẳng định tôm tự nhiên không chỉ giàu giá trị dinh dưỡng mà còn bền vững. Đây chính là điểm cộng để sản phẩm chắc chân trên thị trường trước sự tấn công ồ ạt của tôm nhập khẩu giá rẻ từ châu Á và Mỹ Latinh.



TTCT, tôm chì Alaska và tôm he chiếm phần lớn sản lượng khai thác tôm tự nhiên ở Mỹ

Ảnh: ST

Xây dựng hình ảnh bền vững

Nghề đánh bắt tôm cũng được ghi nhận như một nét văn hóa Mỹ, đồng thời tạo sinh kế cho hàng nghìn ngư dân khai thác thương mại. Mỹ cũng là quốc gia duy nhất đặt ra tiền lệ toàn cầu về giảm đánh bắt không chủ ý bằng lưới kéo tôm. Do đó, tôm tự nhiên vùng vịnh của Mỹ trở thành lựa chọn hải sản bền vững của FishWatch nhiều năm qua.

Mỹ là một trong số những quốc gia sở hữu nghề cá quy mô lớn và bền vững nhất thế giới nhờ thế mạnh về khoa học công nghệ và quy trình quản lý hiệu quả. Các loại hải sản Mỹ được đánh giá bền vững gồm cá, nhuyễn thể có vỏ và rong biển được thu hoạch hoặc nuôi theo cách thức bảo vệ sức khỏe lâu dài của quần thể và hệ sinh thái. Tôm đánh bắt tự nhiên của Mỹ cũng không ngoại lệ và cũng lọt

vào Danh sách lựa chọn hải sản thông minh nhờ quản lý nguồn lợi bền vững và sử dụng phương pháp khai thác có trách nhiệm theo quy định của Cơ quan Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia Mỹ (NOAA).

Hầu hết hoạt động đánh bắt tôm Mỹ tập trung ở vùng biển Đông Nam trải dài từ bang Texas đến Bắc Carolina. 3 loài tôm tự nhiên, gồm TTCT, tôm chì Alaska và tôm he, chiếm phần lớn sản lượng khai thác tôm tự nhiên. Đây cũng là 3 loài tôm cho giá trị kinh tế cao nhất. Theo NOAA, tôm tự nhiên vùng vịnh là loại giáp xác có tuổi thọ ngắn, phát triển nhanh, thường đạt chiều dài 12 - 16 cm trong vòng 2 năm. Nhờ đó, chúng có khả năng phục hồi nhanh trước hoạt động đánh bắt quá mức và cho khai thác quanh năm.

Để duy trì ngành tôm tự nhiên bền vững, NOAA theo dõi chặt chẽ các xu hướng trong

quần thể tôm và tiến hành đánh giá trữ lượng. Các chuyên gia NOAA sử dụng dữ liệu từ các cuộc khảo sát nghề cá độc lập, và dữ liệu sản lượng cập cảng thực tế để ước tính sản lượng bền vững tối đa - một thước đo đảm bảo trữ lượng bền vững trong khi vẫn tối đa lượng tôm cập bến.

NOAA cũng đánh giá các phương án quản lý để tăng lợi ích kinh tế cho ngành khai thác tôm tự nhiên. Trong một số trường hợp, chính quyền sẽ đóng cửa vụ khai thác tạm thời để bảo vệ nguồn lợi trong quá trình di cư hàng năm, giúp tôm tăng kích thước với giá trị cao hơn. Các nhà khoa học Mỹ đang xây dựng một thước đo tiêu chuẩn về dữ liệu, đánh giá và rà soát hoạt động đánh bắt 3 loài tôm chủ lực của vùng vịnh Mexico gồm tôm chì Alaska, TTCT và tôm he.

Khắc phục khó khăn

Nhu cầu tôm tại thị trường Mỹ tăng đáng kể trong những thập kỷ gần đây và hiện khoảng ¼ hải sản mà người Mỹ đang tiêu thụ là sản phẩm tôm. Tuy nhiên, nhu cầu tăng lên đều được đáp ứng bằng tôm nhập khẩu giá rẻ, đẩy tôm tự nhiên nội địa rơi vào thế khó, mất thị phần và giá rớt liên tục. Cùng đó, chi phí sản xuất của các đội tàu khai thác tôm, gồm nhiên liệu, nhân công vẫn không ngừng tăng. Những xu hướng này đã tạo ra tình hình kinh tế khó khăn cho ngành đánh bắt tôm Mỹ và nền kinh tế địa phương trong ít nhất hai thập kỷ qua.

Năm 2023, giá tôm tự nhiên vẫn tiếp tục lao dốc. Dữ liệu sơ bộ từ vịnh Mexico cho thấy doanh thu tôm tự nhiên năm 2022 đạt 329 triệu USD, và giảm 38% xuống 204 triệu USD vào năm 2023 mặc dù sản lượng tôm trong khoảng thời gian này chỉ giảm nhẹ 4% từ 111 triệu pound còn 107 triệu pound. Nhiều ngư dân lo ngại giá tôm lao dốc khiến họ không đủ lời lãi để tiếp tục hoạt động khai thác.

Một số bang vùng Vịnh thực hiện chiến lược thu mua tôm giúp các nhà máy giải phóng hàng tồn kho và khuyến khích ngư dân hoạt động trở lại. Năm ngoái, Bộ Nông nghiệp Mỹ cũng phát động chiến dịch phân phối thực phẩm trong nước thông qua các chương trình thu mua tôm và cá da trơn nội địa. Giải pháp ngắn hạn nhưng đã tiếp sức cho ngành tôm nội địa vực dậy sau nhiều khó khăn.

Về dài hạn, NOAA cùng các lãnh đạo trong ngành tìm kiếm giải pháp từ FishWatch và thúc đẩy hoạt động tiếp thị nhằm tạo sự khác biệt cho sản phẩm. Các nhà khoa học tại Trung tâm Khoa học Thủy sản Đông Nam của NOAA cũng xem xét thách thức hiện tại và tương lai của ngành khai thác tôm tự nhiên.

Trong Sáng kiến tương lai Tôm, NOAA sử dụng kinh nghiệm cùng kiến thức địa phương để đưa ra tầm nhìn cho ngành tôm trong tương lai, xác định rào cản và khám phá giải pháp tiềm năng. John Walter, Phó Giám đốc khoa học và dịch vụ hội đồng tại Trung tâm Khoa học Thủy sản Đông Nam cho biết: “Ngành tôm tự nhiên của Mỹ nỗ lực giảm thiểu đánh bắt nhằm để hạ thấp tối đa sản lượng khai thác không mong muốn, giữ vững hình ảnh bền vững trong cuộc cạnh tranh khốc liệt với tôm nuôi giá rẻ”.

TUẤN MINH
(Tổng hợp)

Nỗ lực trở lại “bình thường mới”

■ NOVEL SHARMA

Chuyên gia thương mại và nuôi trồng thủy sản Rabobank

Tại các thị trường tiêu thụ tôm, hậu COVID-19 năm 2022 đã khiến lượng hàng tồn kho tăng cao, nhu cầu thấp. Từ nửa cuối năm 2022, Trung Quốc trở thành thị trường tôm lớn nhất thế giới với lượng nhập khẩu một triệu tấn trong khi sản lượng nội địa chỉ 800.000 tấn. Dù vậy, tôm nhập khẩu chủ yếu là tôm đông lạnh hoặc ướp lạnh, có giá thấp hơn so với tôm trong nước.

Giá tôm nuôi vẫn thấp mặc dù khối lượng tiêu thụ đã chạm mức cao kỷ lục. Ngược lại, cá hồi Na Uy thắng lớn trong năm 2023 với giá trung bình 97 NOK/kg, vượt mức giá 82 NOK/kg vào năm trước đó. Dù nguồn cung cá hồi cuối năm 2024 dồi dào hơn nhưng giá mặt hàng này vẫn duy trì ở mức cao.

So sánh chỉ số giá TTCT với các loại protein thực phẩm khác tại Mỹ cho thấy nghịch lý tôm rất rẻ nhưng nhu cầu lại không tăng. Nguyên nhân do giá bán lẻ tôm chưa đủ hấp dẫn người tiêu dùng. Nhiều dự đoán lạc quan rằng nhu cầu tiêu thụ tôm tại Mỹ và châu Âu sẽ tăng trở lại, nhưng không đạt mức kỳ vọng của ngành tôm.

Tại Trung Quốc, tình hình kinh tế vĩ mô hiện tại vẫn chưa thuận lợi để tạo đà kích cầu tiêu thụ tôm. Trong năm 2024, giá tôm châu Á liên tục giảm khiến khó khăn bao trùm. Từng có thời điểm chỉ trong vòng 1 tuần (tuần 15), giá TTCT cỡ 60 con/kg tại Quảng Đông, Trung Quốc giảm 4,3%. Cùng đó, khối lượng tôm châu Á xuất khẩu sang Mỹ tăng nhưng giá bán lại giảm 5,45%.

Giá tôm nhập khẩu trung bình từ Ecuador vào Trung Quốc trong 2 tháng đầu năm 2024 đã giảm xuống mức thấp lịch sử 4,36 USD/kg. Trong khi đó, lượng tôm Ecuador vào thị trường này cũng lao dốc trong các tháng đầu năm, một phần do Trung Quốc tăng cường kiểm tra hàng hóa tại cảng nhằm siết chặt quản lý nhãn mác và dư lượng sulphite. Tình trạng dư cung, giá thấp, cùng các cuộc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp từ Mỹ cũng làm gia tăng áp lực cho ngành tôm châu Á.



Nhu cầu tiêu thụ tôm tại Mỹ và châu Âu kỳ vọng sẽ tăng trở lại

Ảnh: Pngtree

Dự báo sản lượng tôm tại châu Á không thay đổi so với năm trước, trong khi Ecuador tăng 13 - 14%. Những công ty lớn có năng lực chế biến sẽ chiếm ưu thế ở Ecuador, đồng thời sử dụng đòn bẩy “công nghệ hóa” mở rộng sản xuất. Trong khi đó, tại Ấn Độ, ngành tôm lại bị chi phối bởi các doanh nghiệp quy mô nhỏ. Tại quốc gia này, thách thức lớn nhất là tỷ lệ vụ nuôi không thành công. Điểm tích cực là mật độ thả nuôi thấp nhưng không phá vỡ ranh giới sinh học. Chi phí hậu cần tăng, nhưng TTCT Ecuador vẫn chiếm thị phần 65% tại Trung Quốc, chủ yếu là sản phẩm HOSO trong khi Ấn Độ cung cấp tôm bóc vỏ sang Mỹ.

Dù chưa trở lại “bình thường mới”, ngành tôm châu Á vẫn đón những tín hiệu triển vọng tích cực. Số liệu đưa ra tại Hội nghị Thị trường thủy sản toàn cầu 2024 (GSMC) ước tính nguồn cung TTCT cho năm 2024 đạt 5,1 triệu tấn, tăng 4,5% so năm 2023. Trong đó, lượng tôm đến từ Trung Quốc chiếm tỷ trọng 20%, Ecuador 12% và Brazil 20%.

Ngành tôm của Ecuador năm 2024 được kỳ vọng tăng trưởng tốt dù tốc độ mở rộng chậm hơn so năm trước do lợi nhuận thu hẹp. Chính điều này khiến tăng trưởng ngành tôm toàn cầu 2025 chững lại cùng sản lượng dự kiến 6,1 triệu tấn. Tại các thị trường tiêu thụ tôm, tình trạng giá thấp tiếp tục duy trì do nguồn cung chưa có dấu hiệu cắt giảm. Mặc dù vậy, Mỹ, EU, Nhật Bản và Hàn Quốc vẫn nằm trong nhóm thị trường tôm tiềm năng; trong khi Ecuador, Việt Nam và Ấn Độ tiếp tục tăng sản xuất tôm. ■

Vinhthinh Biostadt

CHUỖI CUNG ỨNG VINHTHING BIOSTADT HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

**CUNG CẤP GIẢI PHÁP
ƯƠNG VÈO MẬT ĐỘ CAO
ĐẶC BIỆT CHO NUÔI AO ĐẤT**



- Mật độ ương cao từ 3.000 - 10.000 con/m²
- Giảm thiểu rủi ro trong tháng nuôi đầu
- Giải quyết triệt để vấn đề thường gặp trong ương
- Quy trình 8 thay nước
- Hỗ trợ chuyển giao 24/24 quy trình kỹ thuật ương

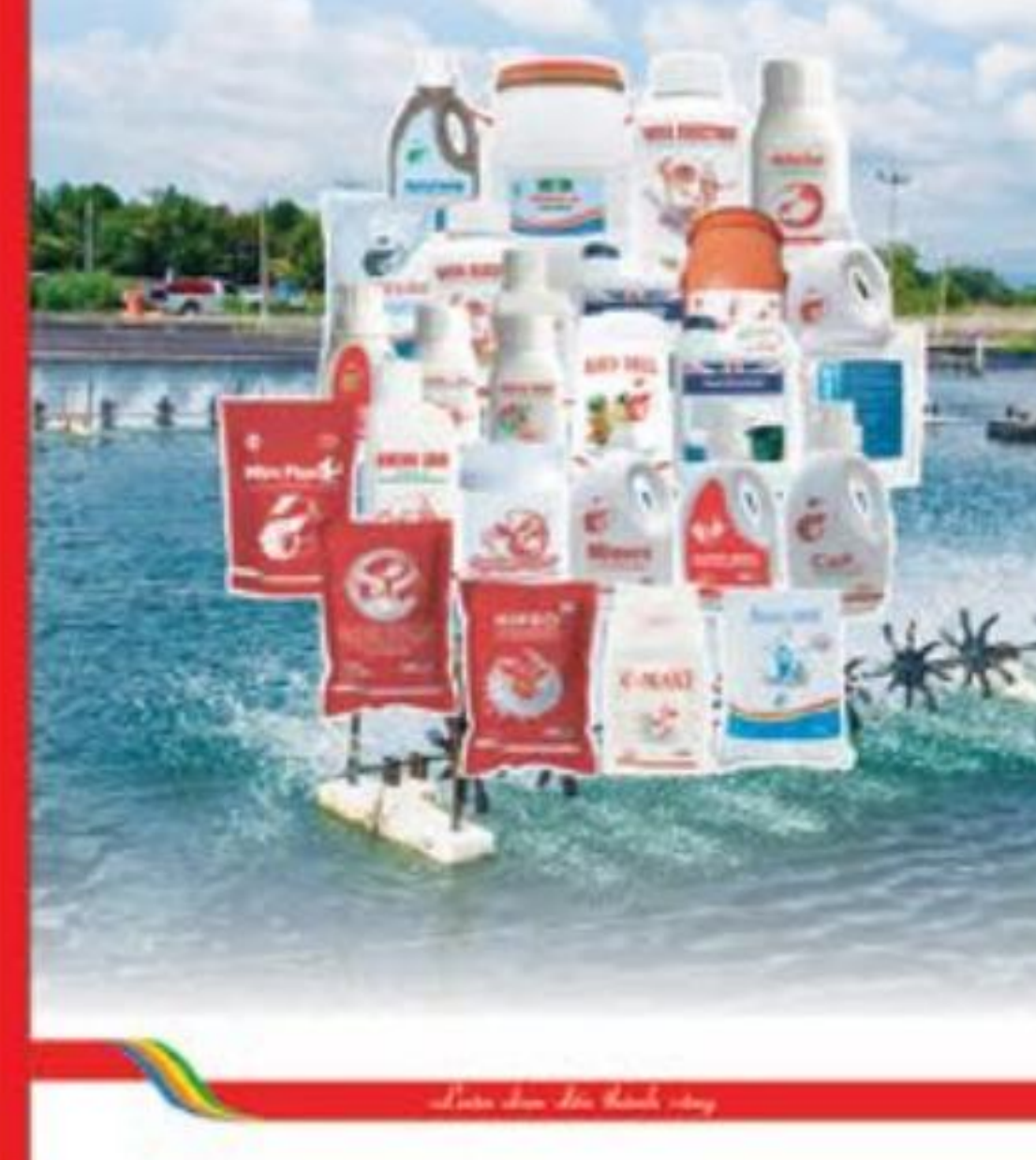
Luôn đem đến thành công

**CUNG CẤP DỊCH VỤ XÉT NGHIỆM
& TƯ VẤN KỸ THUẬT**



Luôn đem đến thành công

**CUNG CẤP QUI TRÌNH NUÔI
& SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG**



Luôn đem đến thành công

**CUNG CẤP
TÔM GIỐNG CHẤT LƯỢNG**



Tôm thẻ chân trắng
Penaeus vannamei

**SẠCH BỆNH
KHỎE/MẠNH
LỚN NHANH**

SIS SUPERIOR
DÒNG SIÊU TĂNG TRƯỞNG & SỨC ĐỀ KHÁNG CAO

Luôn đem đến thành công

**Quét mã để truy cập và liên hệ
với chúng tôi**



Web



Zalo



Facebook



**"Trải nghiệm ngay
App Vinhthinh Biostadt"**



TẢI APP TẠI
Google play



TẢI APP TẠI
App Store

Luôn đem đến thành công

Văn phòng & nhà máy:

Lô 23 đường Tân Tạo, KCN Tân Tạo, Q. Bình Tân, TP. HCM
ĐT: 028 3754 2464/028 3754 2881 - Zalo: 0912 889 542

Website: www.vinhthinhbiostadt.com - Email: contact@vinhthinhbiostadt.com

Công ty sản xuất giống thủy sản:

Khu Sản Xuất Và Kiểm Định Giống Thủy Sản Tập Trung,
Xã An Hải, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận
ĐT: 0259 3 633 062 - Fax : 0259 3 633 064



CHỨNG NHẬN GLOBAL GAP
GGN: 4056186931450



Mô hình nuôi tôm 3 Tốt



LỢI NHUẬN TỐT - TĂNG TRƯỞNG TỐT - TỶ LỆ THÀNH CÔNG TỐT

CDSS

- Loại bỏ F0
- Kịp thời xả thải
- Tiết kiệm chi phí

UNI-PRESIDENT LUÔN ĐỒNG HÀNH VÀ HỖ TRỢ QUÝ KHÁCH!

📍 Số 16-18-20, Đường DT 743, KCN Sóng Thần II, Phường Dĩ An, TP.Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.

🌐 Website: www.uniaqua.com.vn

☎ Điện thoại: (0274) 3791049 - 3732723





ELEVIA



CÔNG TY TNHH NUTRECO INTERNATIONAL (VIỆT NAM)

- Địa chỉ: Lô C1-2, đường số 1, Lô C13, Đường số 14, Khu công nghiệp Thuận Đạo mở rộng, Xã Long Định, Huyện Cần Đước, Tỉnh Long An.
- Điện thoại: +84 272 3630 313.



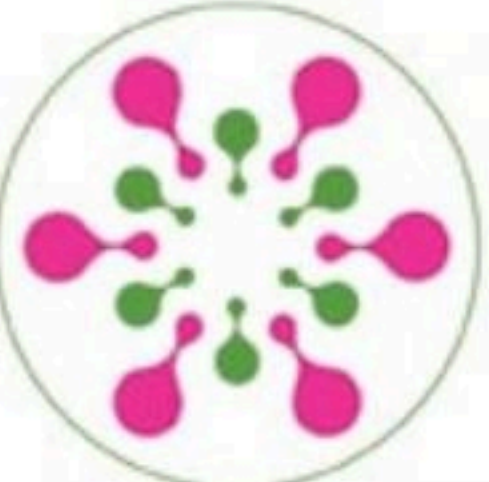
ELEVIA

CHÌA KHÓA QUAN TRỌNG GIÚP TÔM GIỐNG KHỎE MẠNH

Elevia là sản phẩm thức ăn cải tiến mới của Skretting được nghiên cứu để cung cấp nguồn dinh dưỡng vượt trội cho tôm giống và cải thiện chất lượng nước trong các trại nuôi. Quy trình sản xuất được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo chất lượng thức ăn đồng nhất và ổn định, giúp cải thiện chất lượng con giống đồng thời tối giản quá trình quản lý thức ăn và giúp hệ thống nuôi sạch hơn.



THƯƠNG HIỆU DOANH NGHIỆP

 Uni-President	 MINH PHU SHARING GOOD FOOD	 THĂNG LONG	 SKRETTING a Nutreco company	 C.P. GROUP
 TẬP ĐOÀN VIỆT ÚC CHẤT LƯỢNG - CÔNG NGHỆ - BỀN VỮNG	 Vinhthinh Biostadt	 THAINAMVIET BIOSCIENCE TECHNOLOGY GIẢI PHÁP MỤC TIÊU TOÀN DIỆN ISO 9001:2015	 LALLEMAND LALLEMAND ANIMAL NUTRITION	 SAGOPHAR GMP - WHO
 de heus	 Vemedim Corporation	 ZEIGLER nutrition through innovation	 BIO Niềm tin trọn vẹn Bio-Pharmachemie THUỐC THUYẾT V & THUỐC THUYẾT SÀN Tel: (028) 3731 3489	 EVONIK Leading Beyond Chemistry
 Rocky ĐI TRƯỚC MỘT BƯỚC	 I&V BIC ... a better choice	 THE CENTER FOR AQUACULTURE TECHNOLOGIES	 Shrimp Improvement Systems	 HCP HCP PUMP
 HẢI MÃ	 BZT USA ĐI TRƯỚC MỘT BƯỚC	 KYTOS	 GREEN BioScience ENVIRONMENT	 20 Years SITTO VIETNAM Thuốc thủy sản - Phân bón Hotline: (028) 22 297 399
 KHOÁNG CHẤT Vinh Hảo Dưỡng chất hoàn hảo cho tôm	 NANO VIETNAM TECHNOLOGY	 SÓMA Always with Animal Producers	 Chauphi Vượt trên sự mong đợi	 ECOVET GMP-WHO
 ADISSEO A Bluestar Company	 B.H.N BASIC HUMAN NEEDS	 BESTOT CÔNG TY HỮU HẠN SINH HỌC HOÀN CẦU (TNHH) Tel/Fax: 02413871945; DD: 0982955618 Website: www.bestotgl.com.vn	 TAM VIET Hợp tác cùng phát triển	 WM IMPORT AND EXPORT COMPANY LIMITED

NANO BUBBLES

Cung cấp oxy hòa tan cao hơn tới 85% so với các phương pháp sục khí truyền thống

Kích thước siêu nhỏ của bong bóng nano, thường nằm trong khoảng 80-120 nm

MỘT SỐ LỢI ÍCH NỔI BẬT:

- ✓ Dễ dàng lắp đặt và sử dụng
- ✓ Giảm thiểu vi khuẩn có hại trong nước
- ✓ Giảm chi phí điện năng và vận hành
- ✓ Nâng cao năng suất và tối đa hóa lợi nhuận



Các tiến bộ về việc thay thế Artemia trong trại tôm giống

Artemia nauplius là thành phần thiết yếu trong chế độ ăn của ấu trùng TTCT từ khi ngành nuôi tôm thương mại ra đời vào những năm 1970. Tuy nhiên, *Artemia nauplius* không phải là nguồn thức ăn hoàn hảo bởi chúng có thể mang lại rủi ro an toàn sinh học. Để giải quyết vấn đề này, Zeigler Bros. đã phát triển các sản phẩm để thay thế Artemia với dạng vi nang lỏng có tính an toàn sinh học.

Hạn chế Artemia nauplius

Hạn chế lớn nhất của việc sử dụng *Artemia nauplius* trong trại giống là chúng mang lại rủi ro sinh học lớn. Đã có nhiều nghiên cứu cho thấy quá trình ấu trùng nở là đường dẫn chủ yếu để vi khuẩn *Vibrio* xâm nhập vào bể nuôi ấu trùng (Lavilla-Pitogo và cộng sự, 1990; Lopez-Torres và cộng sự, 2001).

Glycerol do trứng Artemia tiết ra trong quá trình ấp là môi trường lý tưởng cho vi khuẩn *Vibrio* phát triển (Van Stappen và cộng sự, 2024). Kết quả là lượng tải *Vibrio* vào trong cả nước ấp và trong bản thân Artemia nauplius có thể rất cao (xem Bảng 1). Để khắc phục vấn đề này, việc tách vỏ trứng trước khi ấp và khử trùng Artemia nauplius trước khi cho ăn được thực hiện, tuy nhiên, các biện pháp này điều này chỉ làm giảm nhẹ tải lượng *Vibrio* nhưng không thể loại bỏ hoàn toàn.

Bảng 1: Lượng tải *Vibrio* trong nước ấp và trong bản thân Artemia nauplius

Capsulated Cysts		De-capsulated Cysts	
Water (x 10 ⁶ CFU/mL)	Artemia (x 10 ⁹ CFU/mL)	Water (x 10 ⁶ CFU/mL)	Artemia (x 10 ⁹ CFU/mL)
6,2 ± 0,45	1,20 ± 0,9	2 ± 1,5	0,45 ± 0,24

Chế độ ăn thay thế Artemia

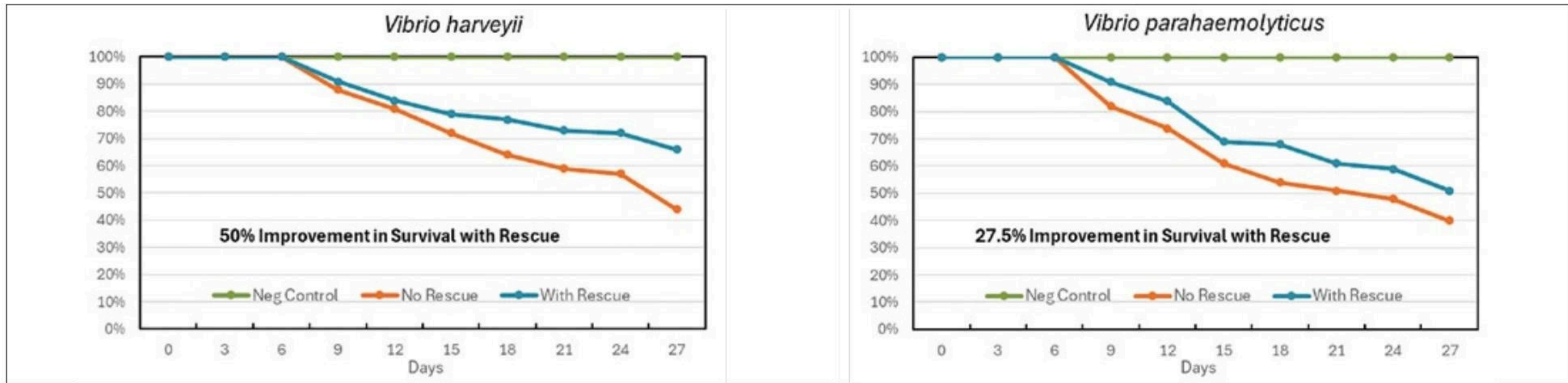
Để giải quyết các vấn đề này, năm 1997, Zeigler Bros. đã phát triển sản phẩm EZ Artemia, một chế độ ăn thay thế Artemia dạng vi nang lỏng có tính an toàn sinh học. EZ Artemia không chứa bất kỳ thành phần Artemia nào, mà được tạo ra bởi các nguồn protein và lipid từ biển nhằm đáp ứng hoặc thậm chí nhiều dinh dưỡng rất nhiều so với Artemia nauplius đã được bổ sung dưỡng chất. Tất cả nguồn protein biển đều được kiểm tra PCR để đảm bảo sản phẩm cuối cùng không chứa *Vibrio* và tất cả các mầm bệnh tôm được liệt kê bởi Tổ chức Thú y Thế giới (WOAH). Ngoài ra, EZ Artemia còn chứa Vpak - một hỗn hợp thành phần giúp tăng cường chức năng miễn dịch ở ấu trùng.



Đến năm 2021, Zeigler ra mắt EZ Artemia Ultra thế hệ 3, là kết quả của gần 25 năm nghiên cứu và phát triển liên tục. So với sản phẩm EZ Artemia ban đầu, EZ Artemia Ultra có mật độ dinh dưỡng cao hơn và khả năng tiêu hóa các thành phần tốt hơn. Vi nang của EZ Artemia Ultra gần như có độ nổi trung tính và có thể duy trì trong cột nước gần như vô thời hạn với mức sục khí tối thiểu.

Tuy nhiên, cải tiến quan trọng nhất là sự bổ sung vi sinh vào sản phẩm. Rescue - một hỗn hợp độc quyền gồm bốn loài vi khuẩn *Bacillus* được chọn lựa vì khả năng kiểm soát các loài *Vibrio* gây bệnh mạnh nhất - được đưa vào vi nang với mật độ 1 x 10⁷ CFU/g thức ăn.

Đồng thời, Remediate - một hỗn hợp các loài *Bacillus* khác có khả năng phân hủy chất hữu cơ và kiểm soát amoniac - cũng được thêm vào phần lỏng của EZ Artemia Ultra. Các nghiên cứu do Zeigler thực hiện cùng Đại học Philippines Visayas đã chứng minh rằng, Rescue khi đưa vào thức ăn giúp cải thiện đáng kể tỷ lệ sống của tôm trong các thử nghiệm đối kháng với *V. parahaemolyticus* và *V. harveyi* (Hình 1).

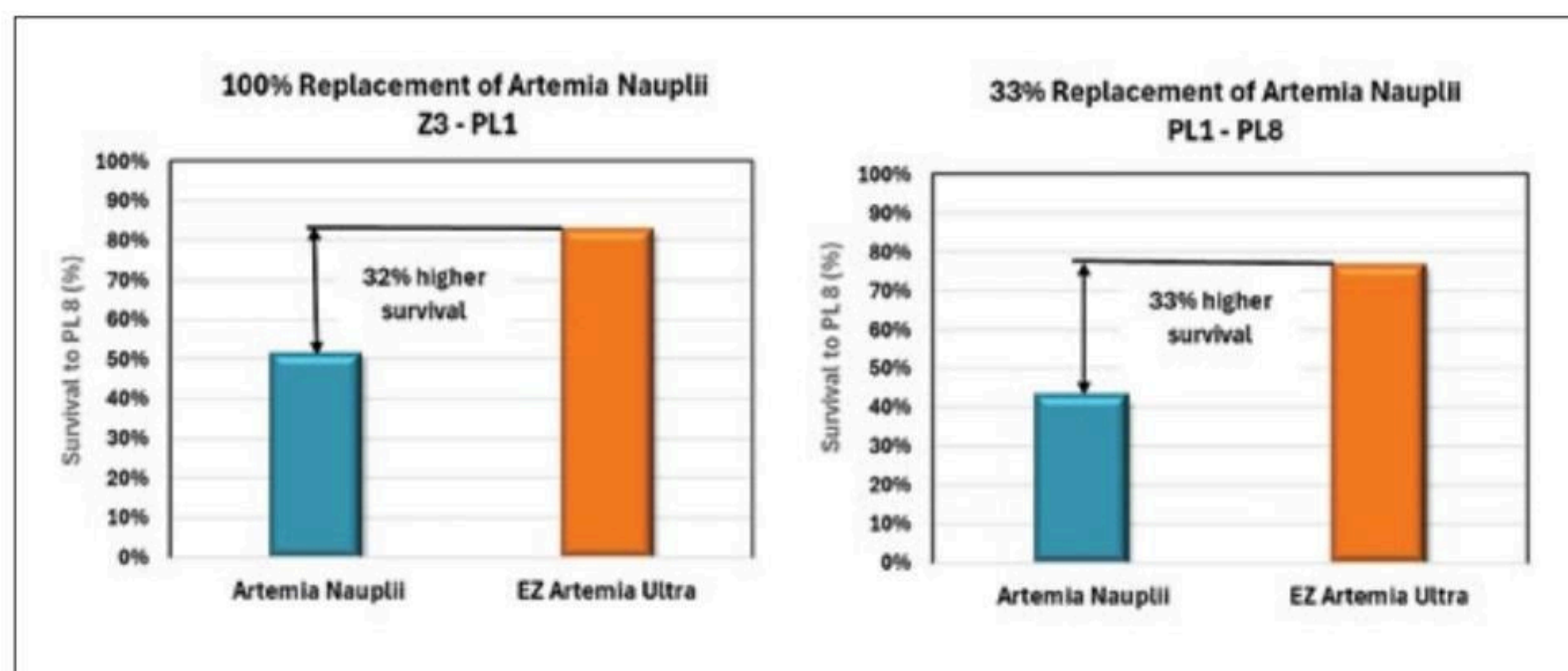


Hình 1: Kết quả của các thử nghiệm đối kháng, so sánh tỷ lệ sống sót của tôm non được cho ăn với thức ăn có phụ Rescue và thức ăn không có Rescue. Biểu đồ bên trái hiển thị kết quả khi đối mặt với *Vibrio harveyi*, còn biểu đồ bên phải là khi đối mặt với *Vibrio parahaemolyticus*.

Các thử nghiệm tại Trung tâm Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản của Zeigler (Z-ARC) cho thấy, EZ Artemia Ultra có khả năng thay thế hoàn toàn (100%) Artemia nauplius trong quy trình nuôi ấu trùng. Tuy nhiên, hầu hết các trại giống thích sử dụng EZ Artemia Ultra để thay thế 30 - 50% Artemia nauplius trong chế độ ăn. Và ngay cả khi chỉ thay thế một phần, nhiều trại giống vẫn đạt được tỷ lệ sống cao hơn so với khi cho ăn 100% Artemia nauplius.

Trong các thử nghiệm gần đây tại một trại giống ở Indonesia (Hình 2), tỷ lệ sống đã cải thiện 32% khi thay thế hoàn toàn Artemia nauplius Instar 1 sống bằng EZ Artemia Ultra từ giai đoạn Zoea 3 đến PL1. Artemia nauplius được cho ăn như bình thường từ PL2 đến PL8.

Trong một thử nghiệm khác tại cùng trại giống, 33% Artemia nauplius được thay thế bằng EZ Artemia Ultra từ PL1 đến PL8, kết quả cho thấy tỷ lệ sống của nhóm sử dụng EZ Artemia Ultra cao hơn 33% so nhóm đối chứng. Trong cả hai thử nghiệm, trọng lượng cuối cùng của các ấu trùng PL thu hoạch là như nhau giữa hai nhóm thử nghiệm.



Hình 2: So sánh tỷ lệ sống sót trong các bể nuôi được cho ăn EZ Artemia Ultra thay thế một tỷ lệ nhất định của Artemia nauplius trong quy trình cho ăn. Biểu đồ bên trái cho thấy kết quả của thử nghiệm 100% Artemia nauplius được thay thế bằng EZ Artemia Ultra từ giai đoạn Z3 đến PL1, trong khi biểu đồ bên phải cho thấy kết quả của thử nghiệm 33% Artemia nauplius được thay thế bằng EZ Artemia Ultra từ giai đoạn PL1 đến PL8.

Theo đó, Zeigler khuyến nghị thay thế 100% Artemia nauplius từ lần cho ăn đầu tiên (giai đoạn Z2 hoặc Z3) đến giai đoạn PL1 và thay thế từ 25 - 50% Artemia nauplius từ giai đoạn PL2 đến khi thu hoạch (Hình 3).



Hình 3: Hướng dẫn thay thế Artemia nauplius bằng EZ Artemia Ultra trong quy trình cho ăn ấu trùng tôm

Bảng 2 hướng dẫn tính toán lượng EZ Artemia Ultra cần thiết để thay thế Artemia nauplius trong một quy trình cho ăn, tùy thuộc vào dạng sản phẩm Artemia được sử dụng (bào xác, ấu trùng Instar 1, hoặc bột nhão Artemia).

Bảng 2: Bảng tương đương EZ Artemia Ultra

Qty of Artemia	Equivalent Qty of EZ Artemia Ultra
1 kg Artemia Cysts	1,58 kg EZ Artemia Ultra
1 kg Instar 1 Artemia paste	0,62 kg EZ Artemia Ultra
1 million Instar 1 Artemia nauplius	7,59 g EZ Artemia Ultra

Hiệu quả kinh tế khi thay thế Artemia

Thay thế Artemia nauplius trong quy trình cho ăn có thể giúp giảm chi phí sản xuất. Khi so sánh chi phí dựa trên tỷ lệ sử dụng tương đương, EZ Artemia Ultra có khả năng rẻ hơn so với việc sử dụng Artemia nauplius, dù là từ bào xác nở hoặc mua dưới dạng bột nhão Artemia nauplius đã nở sẵn (Bảng 3).

Ngoài ra, cần tính đến các chi phí liên quan đến việc ấp bào xác Artemia. Tuy nhiên, khi so sánh kinh tế giữa việc sử dụng Artemia nauplius và EZ Artemia Ultra, cần xem xét thêm ảnh hưởng của tỷ lệ sống sót đối với lợi nhuận của trại ấp. Nếu cải thiện trong an toàn sinh học và giảm tải lượng virus dẫn đến tỷ lệ sống cao hơn, doanh thu từ việc bán ấu trùng sẽ tăng lên. Ảnh hưởng của tỷ lệ sống cao hơn đến doanh thu thường có tác động lớn hơn nhiều đến lợi nhuận của trại ấp so với chênh lệch giá giữa các quy trình cho ăn khác nhau.

Bảng 3: Chi phí cho EZ Artemia Ultra, bào xác Artemia và bột nhão Artemia nauplius tính theo chi phí trên mỗi 100 triệu đơn vị tương đương Artemia nauplius.

Product	\$/Kg	Kg required to equal 100 million Artemia nauplius	Cost/100 million Artemia nauplius equivalent
EZ Artemia Ultra	\$57	0,76	\$43,26
Artemia cysts*	\$95	0,48	\$45,67
Artemia nauplius paste	\$40,75	1,23	\$50,31

Lưu ý: Giá của bào xác Artemia có thể dao động lớn tùy thuộc vào chất lượng, nguồn gốc và nguồn cung hàng năm.

MARK ROWEL NAPULAN, PETER VAN WYK, RAMIR LEE
(Tâm Đào lược dịch)

■ EZ Artemia Ultra là một loại thức ăn ấu trùng an toàn sinh học giúp giảm tải lượng vi khuẩn trong các bể nuôi ấu trùng tôm và hỗ trợ tăng tỷ lệ sống. EZ Artemia Ultra là một giải pháp thay thế an toàn sinh học, kinh tế và tiện lợi cho Artemia nauplius.



Ảnh: NNT

Chăm sóc tôm nuôi vụ Đông

Nuôi tôm vụ Đông thường gặp nhiều rủi ro bởi thời tiết diễn biến thất thường, khiến môi trường không ổn định, tôm dễ mắc bệnh. Do đó, bà con cần nắm vững các kỹ thuật căn bản để chăm sóc và quản lý ao tôm hiệu quả.

Ổn định nhiệt độ

Đây là giải pháp quan trọng nhất đảm bảo sự thành công của vụ nuôi. Để đảm bảo được nhiệt độ trong ngưỡng chịu đựng của TTCT, hệ thống ao ương, ao nuôi hoàn toàn phải được thiết kế có mái che bằng bạt hoặc các vật liệu polyme khác. Mái che được thiết kế phải phủ kín hoàn toàn ao ương và ao nuôi để tránh gió lùa cũng như tác động của nhiệt độ bên ngoài. Mực nước ao nuôi phải duy trì ở mức 1,5 m. Thường duy trì ổn định màu nước trong suốt vụ nuôi.

Thức ăn

Sau khi thả giống phải cho ăn hoàn toàn bằng thức ăn công nghiệp. Cùng đó, cần bổ sung thêm khoáng, men tiêu hóa, Vitamin C, E,... để tăng cường sức đề kháng cho tôm.

Cho ăn 0,6 - 0,8 kg thức ăn/10 vạn PL12/ngày, sau đó 2 ngày tăng 1 lần với lượng tăng 0,2 - 0,3 kg/10 vạn.

Đến ngày thứ 30 nên có nhá (sàng) ăn và dùng các biện pháp kỹ thuật khác (định kỳ chài tôm để theo dõi quá trình tăng trưởng, lượng thức ăn trong ruột, quan sát diễn biến

màu nước,...) và kinh nghiệm (ví dụ: Diễn biến thời tiết, vỏ tôm lột, cát xuất hiện trong nhá, tôm nhảy lên khỏi mặt nước khi có tiếng động hoặc ánh sáng vào ban đêm,... là dấu hiệu để nhận biết sức khỏe của tôm nuôi tốt) để kiểm tra tình hình sức khỏe và khả năng sử dụng thức ăn mà điều chỉnh

theo từng lần cho ăn phù hợp theo bảng dưới.

Số lần cho ăn: 4 lần/ngày vào các thời điểm 7h, 11h, 16h và 21h.

Sử dụng nhá ăn là rất quan trọng để kiểm tra việc cho ăn. Nhá ăn phản ánh khả năng sử dụng thức ăn, sức khỏe, tỷ lệ sống của tôm và điều kiện nền đáy ao.

Tuổi (ngày)	Trọng lượng (g)	Tỷ lệ thức ăn/ngày so trọng lượng thân	Thức ăn trong nhá (g/kg thức ăn)	Thời gian kiểm tra nhá
31 - 40	2,5 - 3,5	5 - 7	10	2
41 - 50	3,5 - 5	4 - 5	10	2
51 - 60	5 - 7	3,5 - 4	10	2
61 - 70	7,5 - 9,5	3,3 - 3,5	10 - 20	2
71 - 80	9,5 - 12	3 - 3,3	20	1,5 - 2
81 - 90	12 - 15	2,8 - 3	20	1,5
91 - 100	15 - 18	2,5 - 2,8	20 - 30	1,5

Bảng. Tỷ lệ thức ăn cho ăn từ ngày thứ 31 đến thu hoạch

Quản lý môi trường ao nuôi

Nước cấp hoặc bổ sung vào ao nuôi cần qua lưới lọc, đặc biệt, nên kiểm tra hàm lượng kim loại nặng như Cu, Zn, Fe,... và các loại khí độc H_2S , NH_3 , SO_2 .

Do nuôi tôm trong nhà bạt nên lượng oxy khuếch tán từ không khí ít hơn so với nuôi tôm ngoài trời. Vì vậy, cần bố trí thời gian chạy quạt nước hợp lý để cung cấp đủ hàm lượng oxy hòa tan cho tôm.

Định kỳ bổ sung chế phẩm sinh học để hạn chế ô nhiễm môi trường.

Nâng cao mực nước đạt tối đa để ổn định nhiệt độ.

Thời gian đầu, màu nước ao nuôi sẽ khó ổn định, vì vậy, cần theo dõi để xử lý kịp thời.

Đặc điểm của loại tôm này là phát triển đồng đều và được thả với mật độ cao nên quá trình lột xác sẽ diễn ra đồng loạt, dẫn đến độ kiểm dễ bị dao động. Do đó, cần thường xuyên bổ sung vôi nông nghiệp để ổn định độ kiềm.

Thu hoạch

Khi tôm đạt kích cỡ 50 - 60 con/kg tiến hành thu hoạch. Trước khi thu hoạch cần theo dõi chu kỳ lột xác, hạn chế tình trạng tôm mềm vỏ vào thời điểm trên.

THS NGUYỄN TRUNG
Trung tâm Khuyến nông
Hải Phòng

■ **Thường xuyên kiểm tra các yếu tố môi trường và đảm bảo luôn nằm trong ngưỡng thích hợp. Khi ao nuôi có dấu hiệu bất thường cần báo với các cơ quan chức năng để có biện pháp phòng trị kịp thời.**

Cách cho tôm sú ăn hiệu quả

Chi phí thức ăn cho tôm sú vào khoảng 50 - 60% trong tổng chi phí nuôi. Do đó, cho ăn hiệu quả sẽ cải thiện quá trình sản xuất, nâng cao lợi nhuận đồng thời giảm thiểu sự ô nhiễm môi trường của vùng nuôi.

Cách cho ăn

- Thức ăn ở dạng bột mịn thường được khuyến cáo sử dụng cho tôm 7 - 10 ngày tuổi. Khi cho ăn cần tắt quạt nước, sau đó tạt xuống ao sao cho cách bờ từ 2 - 4 m.

- Thức ăn ở dạng hạt nhỏ được sử dụng cho tôm nuôi sau 10 ngày tuổi, thức ăn được cho vào sàng và đặt cách quạt khoảng 12 - 15 cm, đảm bảo cứ mỗi 1.600 - 2.000 m^2 sẽ đặt một sàng ăn.

- Đối với tôm sau 15 ngày tuổi, bên cạnh thức ăn công nghiệp, cần bổ sung thêm các loại vitamin, khoáng chất hay chế phẩm vi sinh để tăng cường sức đề kháng và tăng khả năng sống cho ao tôm.

- Liều lượng khuyến cáo: Đối với tôm sú sau khi thả xuống ao liều lượng quy định là 1,2 - 1,5 kg/100.000 con giống, cứ sau 2 ngày sẽ tăng lên tầm 0,2 - 0,3 kg/100.000 con giống. Tôm mới thả nên cho tôm ăn từ 5 - 6 bữa một ngày, sau khi tôm được 30 ngày tuổi nên cho ăn 4 bữa một ngày. Liều lượng có thể điều chỉnh giảm xuống khi các yếu tố thời tiết, pH hay chất lượng nước trong ao có vấn đề.

- Trong 2 tháng đầu, thức ăn nên rải ở vùng nước gần bờ 3 - 4 m; từ tháng thứ 3 trở đi, thức ăn được rải khắp ao; tránh rải thức ăn nơi đáy ao bẩn và không sát bờ; kích cỡ viên thức ăn phải phù hợp với kích cỡ tôm; khi chuyển đổi thức ăn phải chuyển từ từ để tôm thích nghi; Nên bổ sung định kỳ thường xuyên Vitamin C, men tiêu hóa, khoáng chất, bổ gan,... cho tôm ngay từ giai đoạn đầu; trong chu kỳ lột xác của tôm cần giảm thức ăn 20



Sử dụng sàng ăn khi tôm được 20 - 30 ngày tuổi

Ảnh: Shutterstock

- 25% trong 2 - 3 ngày; nếu mưa liên tục nhiều ngày, cần giảm 10 - 20% lượng thức ăn.

- Cho tôm ăn đủ chất, đủ lượng theo 4 định: Định chất, định lượng, định thời gian, định địa điểm một cách linh hoạt giúp tôm lớn nhanh, khỏe mạnh, giảm ô nhiễm môi trường cho ao nuôi và tiết kiệm chi phí thức ăn.

Quản lý thức ăn

Việc theo dõi lượng thức ăn cho tôm là biện pháp kỹ thuật quan trọng trong quản lý thức ăn, điều chỉnh lượng thức ăn cung cấp cho tôm hàng ngày thường căn cứ vào trọng lượng tôm trong ao. Do vậy, việc đầu tiên của người nuôi tôm là phải thường xuyên kiểm tra trọng lượng, kích cỡ của tôm trong ao nuôi, giúp người nuôi điều chỉnh thức ăn hợp lý tránh tình trạng thiếu hoặc dư thừa thức ăn gây ô nhiễm đáy ao cũng như lãng phí thức ăn.

Thông thường khi tôm còn nhỏ khoảng từ 20 - 30 ngày tuổi thì bắt đầu dùng sàng (thường gọi là vó hay nhá) để kiểm tra

thức ăn. Ở mỗi ao, nhằm đảm bảo độ chính xác cao người nuôi cần đặt từ 2 - 4 sàng ăn. Kích thước của mỗi sàng ăn thường 0,8 x 0,8 (m), vị trí đặt sàng ăn cách bờ ao khoảng 1,5 m, đặt khoảng cách đều nhau tùy vào số lượng sàng ăn. Tỷ lệ thức ăn trong sàng thường là 2 - 3% lượng thức ăn của một lần ăn vào các sàng, thời gian kiểm tra sàng ăn phụ thuộc vào độ tuổi cũng như kích cỡ tôm.

Khi tôm lớn, có trọng lượng 7 - 10 g/con việc kiểm tra khả năng bắt mồi của tôm thường kết hợp giữa kiểm tra lượng thức ăn còn lại trong sàng sau 1,5 - 2 giờ cho ăn và dùng chài để kiểm tra. Để xác định khả năng bắt mồi của tôm cần thông qua kiểm tra lượng thức ăn trong bộ phận tiêu hóa và định kỳ chài tôm để lấy mẫu kiểm tra, căn cứ vào quan sát bằng mắt thường và lượng tôm chài được có thể ước lượng được tỷ lệ sống và trọng lượng cá thể của tôm trong ao, từ đó có thể tính được lượng thức ăn cần cho tôm ăn.

BÍCH HÒA



THAINAMVIET
BIOSCIENCE TECHNOLOGY

BỘ BA VI SINH DẠNG LỎNG

Khám phá bộ ba sản phẩm vi sinh dạng lỏng mới: hàm lượng đậm đặc, dễ hòa tan, dễ dàng sử dụng, tính hoạt hoá nhanh, hiệu quả mạnh mẽ trong môi trường nước và sức khỏe động vật thủy sản.



Hàm lượng
đậm đặc



Nhà sản xuất
Hoa Kỳ



Chất lượng
cao



BIOAH® AQUA

- Vi sinh EM Bối mẹ đậm đặc dạng lỏng phiên bản mới
- Chứa các chủng vi sinh đặc biệt chuyên dùng cho ăn
- Chi phí hợp lý, nâng cao năng suất vụ nuôi



HÀM LƯỢNG
Min. 1,0 tỷ CFU/ml.



BIOLAKS PRO

- Sản sinh enzyme, bổ sung 5 chủng lợi khuẩn
- Tạo lớp Biofilm, ức chế vi khuẩn có hại trong đường ruột
- Tăng cường hấp thu dinh dưỡng, cải thiện hệ miễn dịch
- Phòng ngừa phân trắng - trống ruột rất hữu hiệu



HIỆU QUẢ
Sau 3 ngày sử dụng



HÀM LƯỢNG
Min. 5,0 tỷ CFU/ml.



EVOGEN LIQUID CLARITY AQ 10X

- Giá thành cạnh tranh, hàm lượng đậm đặc
- Ức chế NH_3 , NO_2 , H_2S và *Vibrio* spp.
- Có sẵn chất dinh dưỡng trong sản phẩm, giúp vi sinh hoạt động mạnh mẽ



HIỆU QUẢ
Sau 3 ngày sử dụng



HÀM LƯỢNG
Min. 5,0 tỷ CFU/ml.

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SINH HÓA THÁI NAM VIỆT

Trụ sở: 126 Lã Xuân Oai, KP3, P. Tăng Nhơn Phú A, TP.Thủ Đức, TP.HCM

VPKD: 1 Đường 12B, Phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, TP.HCM

Email: info@thainamviet.vn

Website: thainamviet.com

SĐT CSKH: 0888 936366

Hotline: 091 686 5938



QUÉT MÃ



... a better choice

INSTANT ARTEMIA



INSTANT^①
ARTEMIA TƯƠI SỐNG
Dễ sử dụng và Ổn định



INSTANT^⑤
Energy
ARTEMIA GIÀU HOÁ
TƯƠI SỐNG
Làm giàu với Selco®
Spirulina, Vit. C

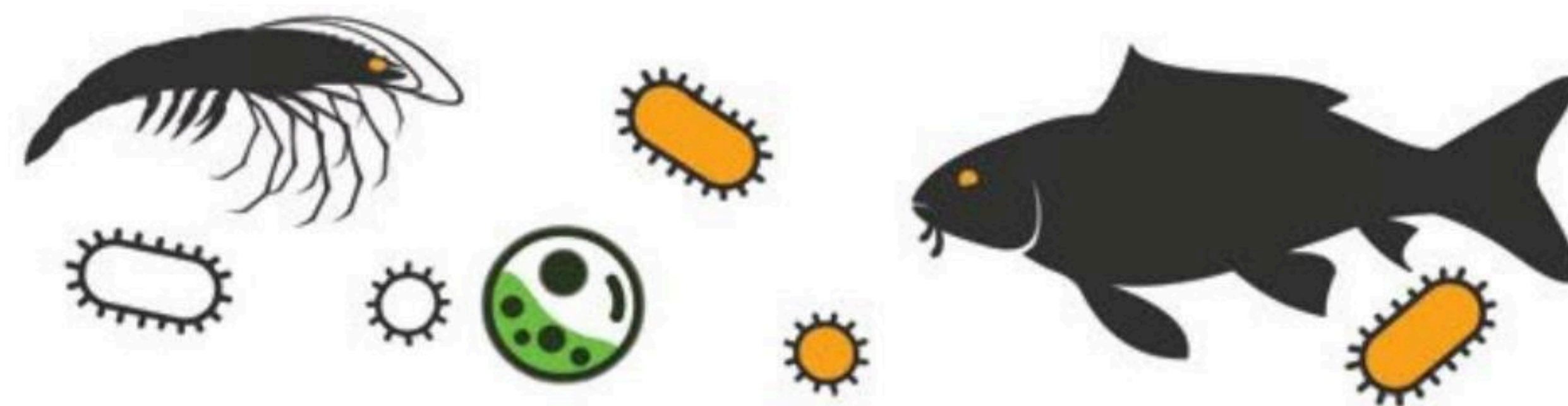
INSTANT ARTEMIA

- ✓ **Sẵn sàng cho ăn**
- ✓ **Không nhiễm Vibrio, EMS, EHP...**
- ✓ **Sạch vỏ, trứng ung**
- ✓ **Không phải ấp nở**
- ✓ **Giảm chi phí điện nước, nhân công**
- ✓ **Dễ quản lý, tránh thất thoát**
- ✓ **Giao hàng hằng ngày đến tận trại, trên toàn quốc**



0937 967 168 • 0259 386 5358

www.iandv-bio.com | e-mail : sales@iandv-bio.vn



Công nghệ tiên tiến, Dễ tiếp cận

Quản lý hệ vi sinh vật một cách **Thông minh**



Quản lý sức khỏe hệ vi sinh vật mọi lúc mọi nơi

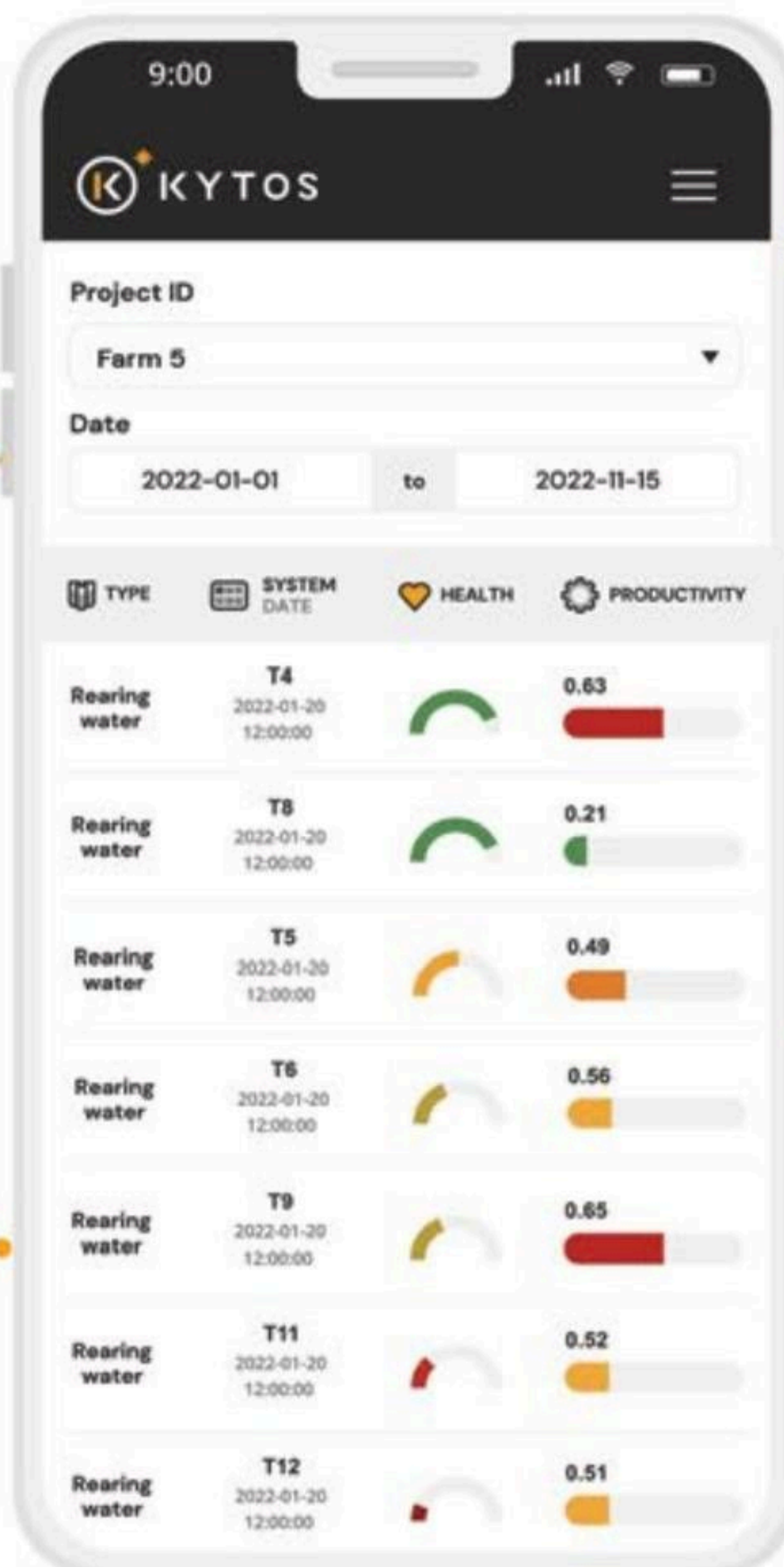
- Bảng tổng quát sức khỏe hệ vi sinh vật
- Trên 10 chỉ số sức khỏe
- Xác định kịp thời các vấn đề về sức khỏe
- Đề xuất các sản phẩm khuyến dùng



Công cụ A.I. giúp tối ưu hoá hệ vi sinh vật



- Hệ thống nuôi tuần hoàn (RAS)
- Tôm
- Trồng trọt
- và còn nhiều hơn nữa

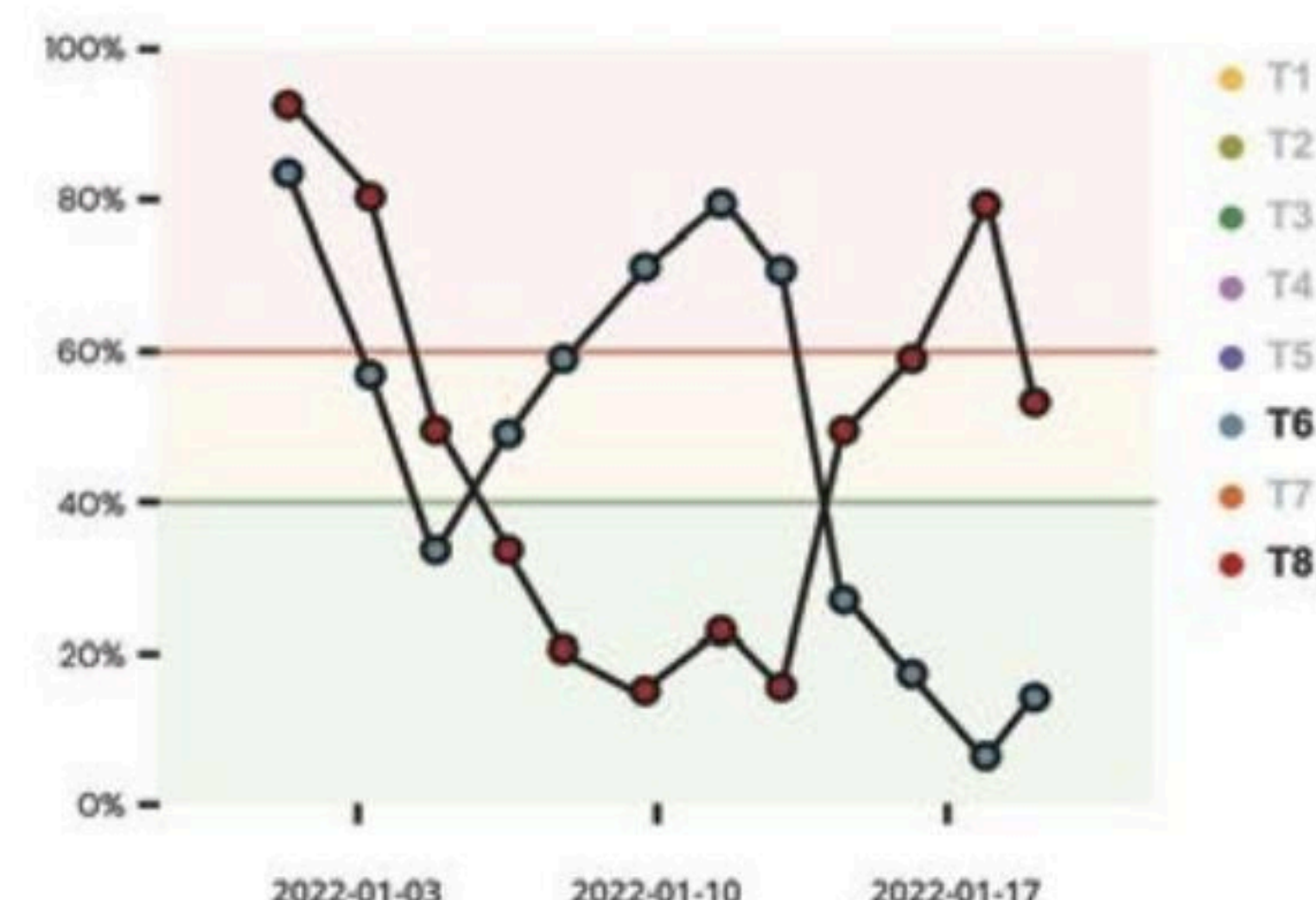


Ứng dụng có thể được tùy chỉnh

- Thêm logo của quý công ty
- Kết nối dữ liệu của công ty với Kytos

Cải thiện đội ngũ Hỗ trợ kỹ thuật

- Đồ thị chi tiết hỗ trợ việc ra quyết định
- Ứng dụng sản phẩm để hỗ trợ khách hàng



Một giải pháp cho mọi vấn đề

Tăng **Tỉ lệ sống** và **Sự ổn định** của farm nuôi

Công nghệ A.I. giúp tối ưu hoá:

- Thay nước
- Thời gian chuyển tôm
- Sử dụng vi sinh
- Giảm thiểu sử dụng hoá chất và kháng sinh

Dịch vụ nhanh chóng!

- Kết quả kịp thời nhờ chương trình lấy mẫu được chuẩn hoá
- Hỗ trợ và hướng dẫn tận tình

Kiểm tra

Làm quen với hệ vi sinh vật



- Dụng cụ lấy mẫu KyotoVial
- Truy cập ứng dụng KytoApp
- Chỉ số sức khỏe hệ vi sinh vật

Sàng lọc

Trở thành chuyên gia sức khỏe hệ vi sinh vật



- Bao gồm chương trình Kiểm tra
- Chỉ thị định danh tảo
- Chỉ thị định danh khuẩn

Quản lý

Làm chủ cách quản lý sức khỏe hệ vi sinh vật



- Bao gồm chương trình Sàng lọc
- Ứng dụng sản phẩm dựa trên dữ liệu
- Chuyên viên hỗ trợ khách hàng tận tâm

Zeigler bổ nhiệm Giám đốc Kinh doanh Nuôi trồng thủy sản toàn cầu



Zeigler, nhà sản xuất hàng đầu về các giải pháp dinh dưỡng cho ngành nuôi trồng thủy sản, vui mừng thông báo việc bổ nhiệm ông Aedrian Ortiz Johnson (ảnh) giữ chức Giám đốc Kinh doanh Nuôi trồng thủy sản. Aedrian sở hữu những kiến thức chuyên môn sâu rộng về vận hành trại giống tôm và kinh doanh thức ăn chăn nuôi, cùng với thành tích đã được ghi nhận ở nhiều quốc gia sản xuất tôm hàng đầu thế giới.

Việc bổ nhiệm Aedrian Ortiz Johnson phù hợp với chiến lược mở rộng của Zeigler nhằm củng cố vị thế trên thị trường nuôi trồng thủy sản toàn cầu. Với cương vị Giám đốc Kinh doanh thủy sản, ông Aedrian sẽ dẫn đầu các nỗ lực của công ty trên con

đường phát triển và duy trì thị phần, thúc đẩy doanh số bán hàng và mang đến những giải pháp dinh dưỡng cải tiến và kiến tạo giá trị cho khách hàng trên toàn thế giới.

Kiến thức chuyên môn sâu rộng của Aedrian trong vận hành trại giống tôm và kinh doanh thức ăn chăn nuôi sẽ mang lại lợi ích và nguồn lực lớn cho đội ngũ bán hàng toàn cầu của chúng tôi, Tim Zeigler, Phó Chủ tịch công ty Zeigler, khẳng định. “Việc bổ nhiệm Aedrian thể hiện những cam kết của chúng tôi trong việc cung cấp các giải pháp và dịch vụ hàng đầu cho khách hàng và đối tác”.

Aedrian có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực vận hành trại giống, kinh doanh thức ăn chăn nuôi và phát

triển kinh doanh tại nhiều quốc gia sản xuất tôm lớn trên thế giới. Tầm ảnh hưởng của ông sẽ giúp công ty Zeigler tăng cường mối quan hệ với khách hàng quan trọng và mở rộng thị trường.

Aedrian chia sẻ: “Tôi rất hào hứng khi gia nhập Zeigler và đóng góp vào sứ mệnh cung cấp các giải pháp dinh dưỡng tiên tiến cho ngành nuôi trồng thủy sản. Tôi mong muốn được sát cánh với khách hàng cùng với đội ngũ nội bộ để thúc đẩy tăng trưởng và thành công”.

Thông tin chi tiết xin vui lòng truy cập website www.zeiglerfeed.com hoặc liên hệ trực tiếp với Aedrian theo địa chỉ email Aedrian.ortiz@zeiglerfeed.com.

ZEIGLER

TÔM GIỐNG GIA HOÁ CHỌN LỘC DI TRUYỀN



TÔM GIỐNG CHÂU PHI



TÔM GIỐNG HAWAII Aloha

SẠCH BỆNH

NHANH LỚN

ĐỀU CỠ

HIỆU QUẢ CAO



CÔNG TY TNHH TÔM GIỐNG CHÂU PHI

Địa chỉ: Lô 92 Thôn Hoà Thạnh - Xã An Hải
Huyện Ninh Phước - Tỉnh Ninh Thuận
Điện thoại: (0259) 3877 339 - Fax: (0259) 3877 379

Email: tomgiongchauphi@gmail.com

Website: www.tomgiongchauphi.com

CÔNG TY TNHH TÔM GIỐNG CHÂU PHI CẦN THƠ

Địa chỉ: 235 Tổ 11 ấp Mỹ Lộc, Xã Mỹ Khánh,
Huyện Phong Điền, Tp. Cần Thơ

Điện Thoại: (0292) 3 942.885 - Fax: (0292) 3 942.885

Hotline tư vấn: 0986.633.033



LARVA A-CE PLUS 4

DINH DƯỠNG BỔ SUNG CAO CẤP CHO TÔM ƯƠNG



SỨC KHỎE TÔM ƯƠNG

Quyết định thành bại vụ nuôi



Tôm giống là một yếu tố rất quan trọng góp phần tạo thành công cho vụ nuôi. Chăm sóc tốt sức khỏe tôm giống sẽ giúp giảm chi phí sản xuất và tăng lợi nhuận.

Chuyển đổi phù hợp

Tôm giống trước khi thả thường trải qua giai đoạn đóng gói và vận chuyển từ trại giống đến ao nuôi, thời gian có thể kéo dài đến hơn 10 giờ đồng hồ. Sau một quãng thời gian và quãng đường di chuyển, sức khỏe tôm giống sẽ bị ảnh hưởng do một số yếu tố như: Thiếu nguồn thức ăn, ôxy giảm, môi trường sống biến động làm tôm lột xác nhanh, ăn thịt lẫn nhau,...

Khi về tới khu vực nuôi, quá trình thả tôm xuống ao hoặc bể lại một lần nữa khiến tôm bị stress do thay đổi môi trường, nguồn thức ăn, khiến tôm không thích bắt mồi, ăn thịt đồng loại và hao hụt nhiều.

Để vụ nuôi hiệu quả, trước hết, cần tìm hiểu tác động của việc thay đổi môi trường và thức ăn đến chất lượng tôm giống. Theo đó, tôm giống trước khi thả nuôi thương phẩm, ấu trùng tôm được ương nuôi ở bể trong nhà, sử dụng thức ăn tổng hợp và Artemia chuyên biệt có hàm lượng dinh dưỡng cao, kích cỡ nhỏ.

Tuy nhiên, khi chuyển qua giai đoạn ương nuôi thương phẩm, tôm giống được thả ở ao có diện tích lớn và môi trường "hồ" bên ngoài, sử dụng hoàn toàn bằng thức ăn viên công nghiệp. Vì vậy, trong giai đoạn đầu của quá trình ương, sự phân hóa về size thường cao, tỷ lệ sống thường thấp.

Giai đoạn chuyển đổi dinh dưỡng làm tôm giảm bắt mồi, sức khỏe yếu, dẫn đến hao hụt, tỷ lệ sống thấp. Để hạn chế hao hụt, tôm giống cần thời gian thích nghi cả về môi trường và dinh dưỡng. Ngoài việc đảm bảo các điều kiện môi trường sống tối ưu thì lựa chọn thức ăn phù hợp và chất lượng cao cho tôm giống là vấn đề được quan tâm hàng đầu.

Thức ăn giai đoạn ương phải đảm bảo có thành phần hoàn chỉnh nhằm đáp ứng giai đoạn chuyển đổi dinh dưỡng từ thức ăn tổng hợp qua thức ăn viên, kích cỡ phù hợp với tuổi tôm để tôm tiêu hóa tốt và không làm ô nhiễm môi trường nước nuôi.

LARVA A-CE PLUS 4 - Giải pháp hoàn hảo

LARVA A-CE PLUS 4 được người nuôi tôm ví như "SỮA DINH DƯỠNG CAO CẤP" cho giai đoạn tôm ương. Sản phẩm đáp ứng những điều kiện khắt khe về chất lượng, mùi vị, độ tan và đảm bảo kích thích được sự bắt mồi cho tôm ương giai đoạn đầu mới thả giống.

Với công thức chuyên biệt cùng một bộ thành phần cao cấp như protein (từ động vật biển, dịch cá thủy phân) kết hợp thêm lecithin, vitamin, khoáng chất và astaxanthin. Ở dạng bột, LARVA A-CE PLUS 4, được xem là sản phẩm thay thế hoàn hảo cho Artemia, trong giai đoạn sau khi thả từ 5 - 7 ngày, LARVA A-CE PLUS 4 có thể xem là nguồn sữa non mang đến cho tôm sự phát triển hoàn hảo.

LARVA A-CE PLUS 4 có nhiều ưu điểm như:

- Giúp kích thích bắt mồi nhanh;
- Hỗ trợ gan, ruột tôm khỏe;
- Tăng cường đề kháng, đạt tỷ lệ sống cao;

BIOTIC C.P. VIỆT NAM
NHÀ SẢN XUẤT VÀ CUNG CẤP
CHẾ PHẨM SINH HỌC UY TÍN DẪN ĐẦU



● Màu sắc tôm đẹp, đồng đều và linh hoạt.

LARVA A-CE PLUS 4 được C.P. Việt Nam sản xuất cho tôm giai đoạn ương từ năm 2022. Sau quá trình phát triển và cải tiến, LARVA A-CE PLUS 4 được gia tăng chất lượng, hoàn chỉnh mùi và màu nhờ sự kết hợp các thành phần tối ưu nhất cho sự tiêu hóa của tôm ương. Sự cộng hưởng của các thành phần vi lượng đã giúp tôm tăng cường chức năng gan, nong to hệ tiêu hóa từ đó giúp tôm ương vượt giai đoạn, khỏe, đồng đều trong giai đoạn đầu chuyển đổi môi trường sống “hở” bên ngoài và thức ăn viên công nghiệp.

Tôm giống sử dụng LARVA A-CE PLUS 4 ngay sau khi được thả ương. Sau 10 đến



15 ngày sử dụng sản phẩm kết hợp với thức ăn viên giai đoạn nhỏ để tập chuyển dinh dưỡng nuôi thâm canh công nghiệp thì kết quả tôm đồng đều, gan tôm đen, đường ruột to và khỏe, tỷ lệ sống đạt trên 95%.



Như vậy, để đảm bảo tôm thả ương khỏe, đều và phát triển tốt nhất, giảm hao hụt, giảm chi phí nuôi thì LARVA A-CE PLUS 4 đang là một giải pháp và hướng đi tất yếu cho các trại ương nuôi tôm hiện nay.

C.P. VIỆT NAM



Ngành tôm nuôi đang đối mặt với nhiều mầm bệnh phức tạp khiến việc chẩn đoán khó khăn và tốn kém hơn. Tuy nhiên, thức ăn chức năng phù hợp có thể là giải pháp hữu hiệu để tăng đáng kể hiệu suất nuôi tôm.

Thức ăn không chỉ là nguồn dinh dưỡng?

Ứng dụng của các loại phụ gia thức ăn thủy sản vẫn đang được nghiên cứu sâu rộng. Nhiều ý kiến cho rằng, nếu không có quy trình chuẩn hóa thì công dụng của phụ gia này sẽ khó đoán định và đầy rủi ro. Trái lại, nhiều người tin rằng dinh dưỡng tối ưu và công thức thức ăn phù hợp sẽ cung cấp dưỡng chất cần thiết cho tôm để duy trì sức khỏe và đề kháng tự nhiên.

Cả hai quan điểm đều có giá trị, nhưng thực tế cho thấy mặc dù đầu tư vào thức ăn chất lượng cao, tôm giống sạch bệnh, khử trùng nước và thực hiện nhiều biện pháp an toàn sinh học thì mầm bệnh vẫn xâm nhập vào trang trại qua nhiều con đường. Do đặc điểm sinh lý phức tạp cộng với điều kiện nuôi nên tôm nhạy cảm trước dịch bệnh.

Xu hướng thâm canh mật độ cao đang lan rộng, biến đổi khí hậu diễn biến khó lường, gây ra căng thẳng và làm suy yếu khả năng miễn dịch của tôm trong khi tính nhạy cảm tăng lên. Theo Jiang et al. (2005), nồng độ oxy dưới mức tối ưu có thể làm giảm đáng kể lượng tế bào máu và miễn dịch của tôm. Wang and Cheng (2005) phát

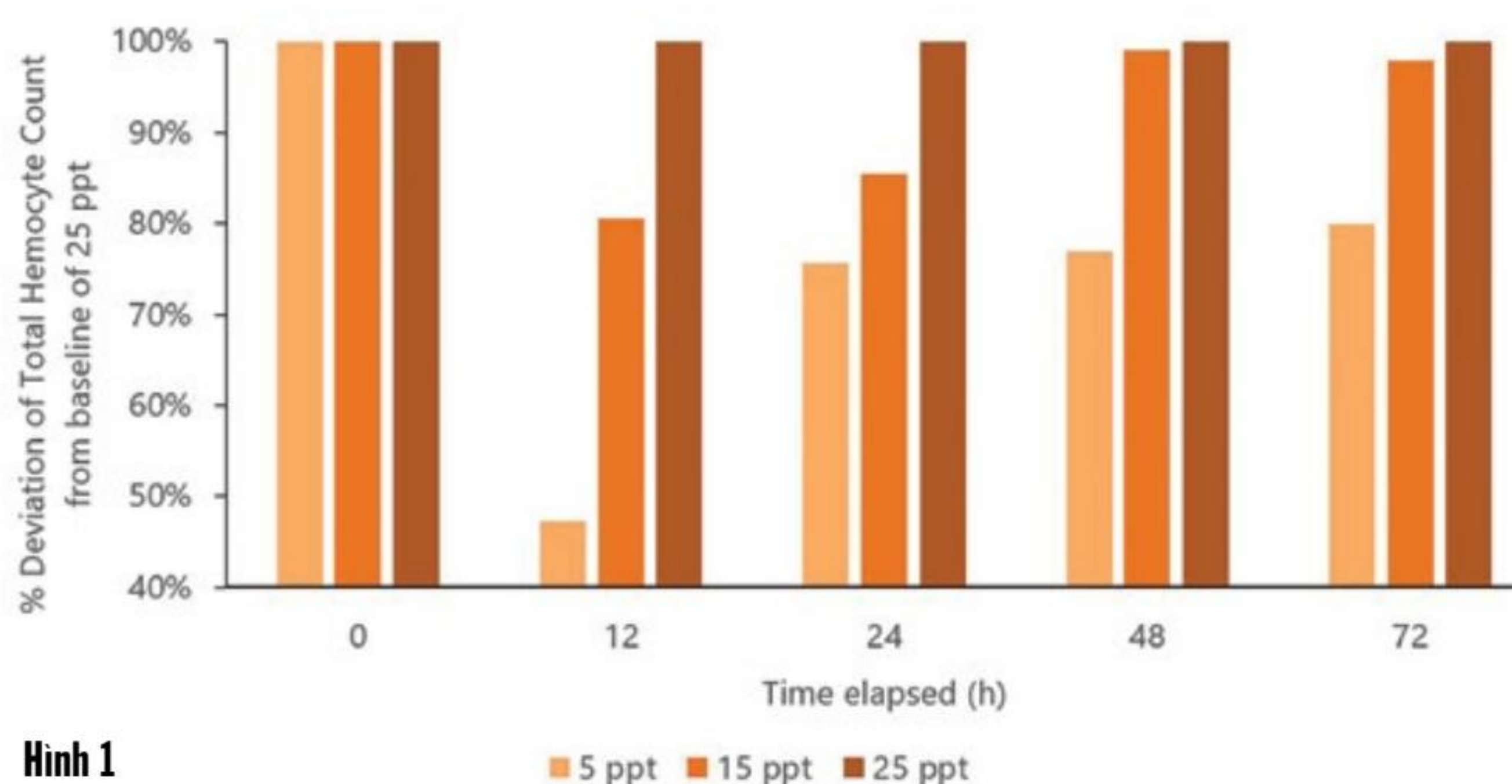
hiện sự thay đổi độ mặn đột ngột làm tổn hại khả năng phòng vệ miễn dịch của tôm trong vài giờ, tạo điều kiện lây nhiễm *V. alginolyticus* (Hình 1).

Thực trạng trên đã thúc đẩy nông dân tích cực sử dụng phụ gia bằng cách phủ một lớp thủ công lên thức ăn thương mại, chủ yếu là các chất tăng cường sức khỏe cho tôm. Mặc dù phương pháp này có hiệu quả giảm thiểu dịch bệnh bùng phát nhưng tích hợp phụ gia vào thức ăn mang lại nhiều lợi ích hơn. Cách làm này đảm bảo liều lượng chính xác và hỗn hợp đồng nhất, cải thiện lượng ăn, đơn giản hóa quản lý,

nâng cao hiệu quả chi phí và hạn chế nguy cơ phụ gia kém chất lượng.

Con đường miễn dịch

Hệ thống phòng vệ tự nhiên của tôm gồm 3 hàng rào chính được kích hoạt nếu có cách tiếp cận phù hợp. Đầu tiên, hàng rào sinh lý và chống oxy hóa tổng thể thực hiện nhiệm vụ duy trì sức khỏe tế bào và chống mất cân bằng oxy hóa do các gốc chứa oxy hoạt tính gây ra. Chức năng của hàng rào đầu tiên đảm bảo tôm khỏe mạnh và ít bị ảnh hưởng bởi bệnh truyền nhiễm hơn.



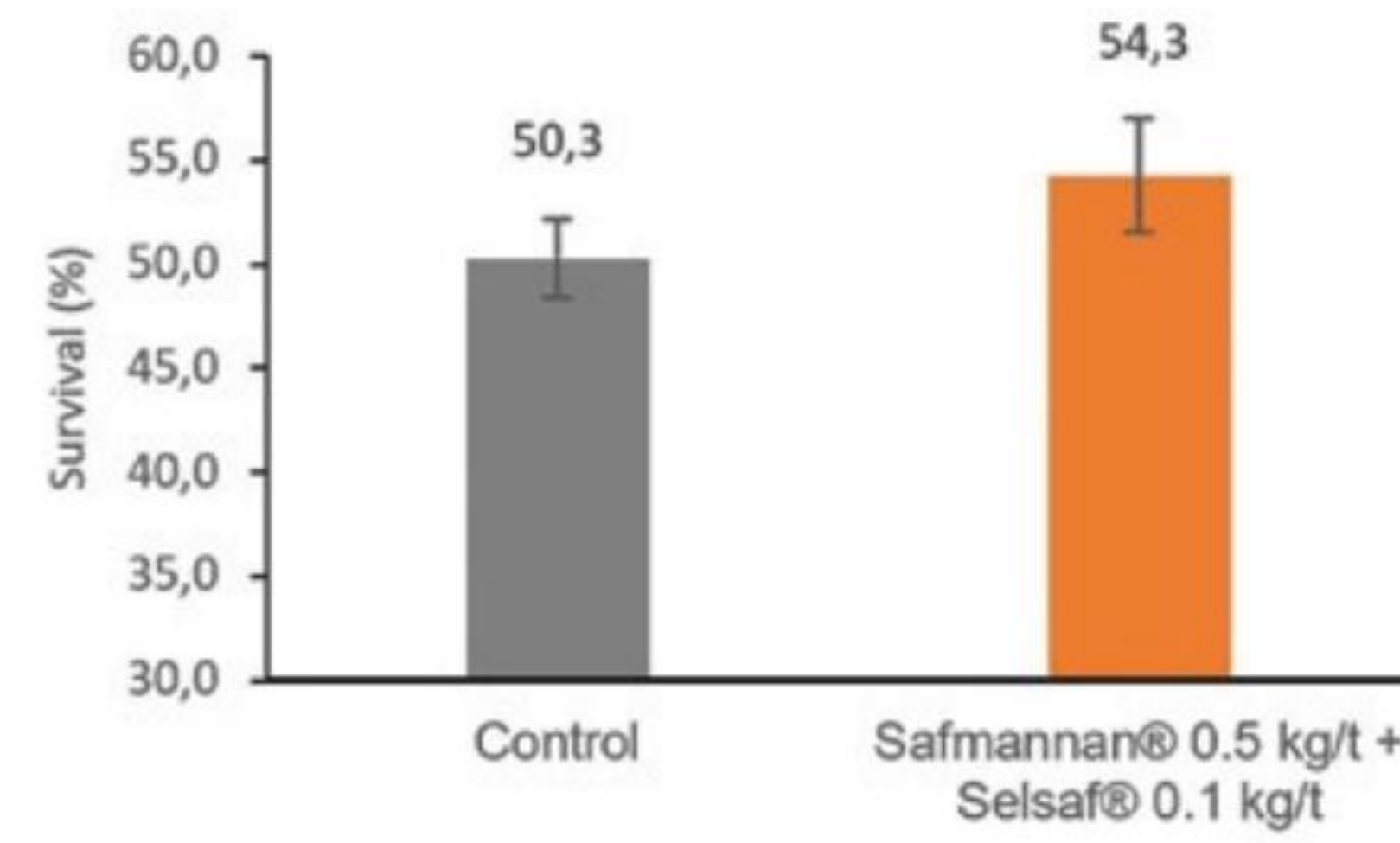
Hình 1

Phileo by Lesaffre phát triển Aquasaf Shrimp, chương trình toàn diện cung cấp hướng dẫn cụ thể về cách sử dụng giải pháp lên men để cải thiện sức khỏe và hiệu suất nuôi tôm. Chương trình được xây dựng dựa trên một thập kỷ nghiên cứu và phát triển nấm men, vi khuẩn, probiotic, và postbiotic với nhiều đối tác thương mại toàn cầu. Hướng dẫn sử dụng chi tiết đi kèm với chương trình và có thể tải xuống bằng mã QR.

Hàng rào thứ hai là lớp biểu mô, đóng vai trò rào cản vật lý, gồm lớp biểu bì, mang, màng ruột, chất nhầy và hệ vi sinh của tôm. Duy trì tính toàn vẹn của các lớp này ngăn ngừa hiệu quả mầm bệnh xâm nhập vào cơ thể và lây lan. Nếu mầm bệnh vượt qua được hai hàng rào này, hệ thống miễn dịch sẽ tạo hàng rào thứ 3. Tôm dựa vào các hệ thống miễn dịch bẩm sinh để phản ứng với mầm bệnh, và tế bào máu là thành phần chính tham gia vào phản ứng miễn dịch tế bào.

Ba hàng rào nói trên được hỗ trợ và tối ưu hóa thông qua các phương pháp can thiệp chiến lược. Chất chống oxy hóa thường được sử dụng để ngăn chặn chuỗi oxy hóa và sản xuất quá nhiều gốc tự do, từ đó quản lý sức khỏe của tế bào và hỗ trợ vật nuôi khỏe mạnh. Các hợp chất hoạt tính sinh học và probiotic có thể được kết hợp với thức ăn để cải thiện sức khỏe và tính toàn vẹn đường ruột. Chất kích thích miễn dịch cũng được sử dụng phổ biến để thúc đẩy sản xuất và kích hoạt tế bào miễn dịch, tăng cường khả năng miễn dịch.

Mặc dù những phương pháp can thiệp này không chống lại mầm bệnh hiệu quả trong nuôi tôm nhưng vẫn là một phần quan trọng trong quản lý tổng hợp nhằm giảm



Hình 3: Hiệu suất tôm được cải thiện sau khi bổ sung Safmannan® và Selsaf®

thiểu rủi ro và mức độ nghiêm trọng của dịch bệnh. Nên xem những phương pháp can thiệp này như công cụ bổ sung trong chiến lược toàn diện gồm thực hành nuôi trồng, an toàn sinh học, giám sát thường xuyên (Hình 2).

Thức ăn nâng cao sức khỏe

Phát triển chế độ ăn cụ thể cho tôm là một quá trình phức tạp, nhằm tạo ra khẩu phần hiệu quả nhất với chi phí thấp nhất. Tuy nhiên, quá trình này gặp trở ngại trong việc cân bằng dinh dưỡng và tác động lên khả năng chống lại mầm bệnh của tôm. Ảnh hưởng của các chế độ ăn, hàm lượng dinh dưỡng, nguyên liệu thô khác nhau đến sức khỏe thường được đánh giá trong phạm vi hạn hẹp bởi những hạn chế về điều kiện và nguồn lực của hãng thức ăn chăn nuôi.

Việc xem xét các yếu tố sức khỏe vẫn rất quan trọng vì dịch bệnh bùng phát có thể tác động nghiêm trọng đến kinh tế của trang trại. Tuy vậy, đôi khi quá trình xem xét các yếu tố sức khỏe lại bị coi nhẹ, mặc dù chúng có thể được giải quyết bằng chi phí tương đối thấp thông qua thức ăn chức năng phù hợp.

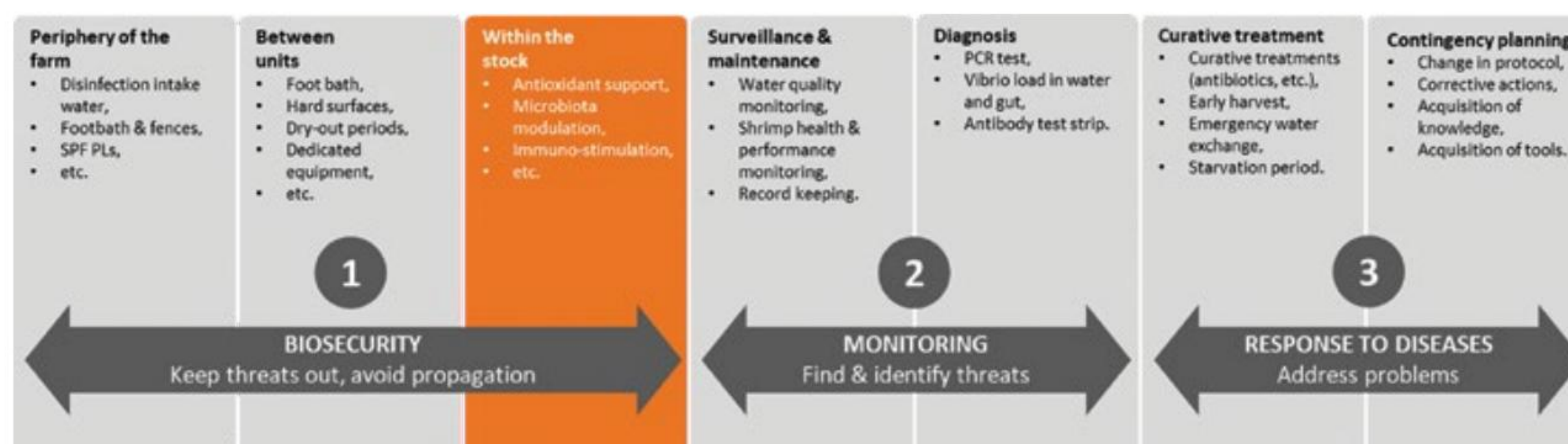
Mục tiêu tăng cường sức khỏe của vật nuôi đã vượt qua lĩnh vực dinh dưỡng và liên quan đến chọn lọc di truyền đa tính trạng nhằm tạo ra các con giống hiệu quả hơn trong điều kiện nuôi thách thức. Cách tiếp cận đa thông số trong di truyền học cũng có thể áp dụng cho dinh dưỡng ở phạm vi rộng lớn hơn. Ngành dinh dưỡng thường đánh giá hiệu quả của chế độ ăn thông qua các thông số như lượng ăn, tăng trưởng, tỷ lệ chuyển đổi thức

ăn (FCR) và tỷ lệ chết. Trong tương lai, tác dụng phụ của một loại thức ăn cần phải được đánh giá qua nhiều thông số hơn, bao gồm cả những thông số liên quan đến sức khỏe.

Để chứng minh giá trị của hướng tiếp cận này, một thử nghiệm quy mô thương mại đã được thực hiện nhằm đánh giá hiệu quả của các loại thức ăn chức năng trong việc tối ưu hiệu quả kinh tế. Thử nghiệm diễn ra tại trang trại gần Guayaquil, Ecuador trên 101 ha ao nuôi tôm thương phẩm nhằm so sánh hiệu suất của tôm nuôi bằng chế độ thức ăn chức năng với chế độ thông thường.

Thức ăn chức năng chứa Safmannan®, nấm men hữu cơ giàu beta 1,3 - 1,6 glucan, mannan và nấm men Selsaf giàu selen do Phileo sản xuất. Cả hai đã tạo tác dụng hiệp đồng hỗ trợ ba hàng rào bảo vệ sức khỏe của tôm và được bổ sung vào thức ăn theo liều lượng lần lượt 0,5 kg và 0,1 kg/tấn.

Bộ đôi Safmannan® và Selsaf® làm tăng tỷ lệ sống từ mức trung bình 50,3% lên 54,3%. Do không có hiện tượng lây nhiễm rõ ràng nào suốt chu kỳ nuôi nên sự cải thiện tỷ lệ sống của tôm được kỳ vọng ở mức vừa phải. Tuy nhiên, FCR giảm đáng kể từ mức trung bình 1,78 ở nhóm đối chứng xuống 1,6 ở nhóm bổ sung phụ gia do sức khỏe đường ruột của tôm được cải thiện. Do đó, chi phí sản xuất giảm từ mức trung bình 4 USD/kg ở nhóm đối chứng xuống 3,6 USD/kg ở nhóm phụ gia; từ đó tỷ suất lợi nhuận (ROI) tăng 409 USD/ha. Safmannan® và Selsaf® mang lại lợi nhuận 100 USD/tấn thức ăn, với khoản đầu tư ban đầu 4 USD/tấn thức ăn, tương đương ROI 1:25. ■



Hình 2: Phương pháp tiếp cận tổng hợp để phòng ngừa và quản lý dịch bệnh trong nuôi tôm

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH Kỹ thuật Công nghệ Khoa Học Xanh

Địa chỉ: Lô LF 26, đường số 2, KCN Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Hotline: 091616.8200

Website: khoa hocxanh.com

NANO BUBBLES

Công nghệ xanh cho nuôi trồng thủy sản bền vững

Trước những thách thức lớn của ngành thủy sản trong việc đáp ứng nhu cầu thị trường ngày càng cao, công nghệ Nano Bubbles đã xuất hiện như một giải pháp tiên tiến, hỗ trợ cải thiện môi trường nước, tăng cường sức khỏe sinh vật nuôi và giảm thiểu chi phí vận hành.

Nano Bubbles là những bong bóng khí nhỏ với kích thước 80 - 120 nanomet, tồn tại lâu trong nước, cung cấp nguồn oxy ổn định cho sinh vật. Khác biệt với các phương pháp truyền thống, Nano Bubbles giúp duy trì lượng oxy hòa tan liên tục, đáp ứng nhu cầu nuôi trồng trong các ao mật độ cao. Đặc biệt, bong bóng nano mang điện tích âm, có khả năng hấp thụ các chất ô nhiễm và giúp làm sạch nước một cách tự nhiên.

Không chỉ tăng cường hàm lượng oxy hòa tan, công nghệ Nano Bubbles còn giúp giảm thiểu chi phí điện năng và giảm sử dụng hóa chất xử lý nước, đảm bảo tính thân thiện với môi trường.

Công nghệ Nano Bubbles của Công ty TNHH B.H.N được thiết kế với các công suất đa dạng từ

5 m³/giờ, 100 m³/giờ, 500 m³/giờ đến 1.000 m³/giờ, đáp ứng nhiều nhu cầu trong xử lý nước. Điều này không chỉ giúp tối ưu hóa quy trình sục khí oxy cho các ao nhỏ mà còn cho các hồ lớn, mang lại sự linh hoạt và hiệu quả cao. Với giải pháp này, các trang trại thủy sản dễ dàng áp dụng công nghệ để duy trì chất lượng nước ở mức ổn định, đồng thời đảm bảo an toàn sinh học cho toàn bộ hệ thống nuôi trồng.

Môi trường giàu oxy không chỉ hỗ trợ sự phát triển của cá, tôm mà còn giúp giảm thiểu mầm bệnh, cải thiện sức khỏe sinh vật nuôi và giảm thiểu tỷ lệ tử vong. Đây là một yếu tố quan trọng giúp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, mang lại sự ổn định cho các trang trại thủy sản, đặc biệt là trong bối cảnh yêu cầu về an toàn thực



phẩm ngày càng khắt khe.

Nano Bubbles, với khả năng ứng dụng linh hoạt và hiệu quả trong các ao nuôi từ quy mô nhỏ đến lớn, đang ngày càng trở thành lựa chọn phổ biến trong ngành thủy sản. Công nghệ này

hỗ trợ duy trì môi trường nước lý tưởng, giúp ngành thủy sản giảm thiểu áp lực lên môi trường và đảm bảo sự phát triển bền vững.

B.H.N

TÌM KIẾM NHÀ PHÂN PHỐI

CÔNG TY TNHH B.H.N ĐANG TÌM KIẾM
NHÀ PHÂN PHỐI CHO SẢN PHẨM NANO
BUBBLES CHẤT LƯỢNG CAO

Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH B.H.N

Số điện thoại: 028.668.101.95

Website: bhnenc.com

Email: bhnenc@gmail.com

Địa chỉ: Số DP-18 Dragon Parc2, KDC Phú Long, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh



Bổ sung khoáng vi lượng hữu cơ cho tôm nuôi



Các nghiên cứu khoa học đều cho thấy rằng, khoáng chất vi lượng đóng vai trò quan trọng trong các quá trình sinh hóa của động vật thủy sản, giúp chúng khỏe mạnh hơn, tăng khả năng thích nghi với sự biến đổi của môi trường. Đặc biệt, đối với tôm là loài có tốc độ tăng trưởng nhanh và lột vỏ liên tục, nên nhu cầu khoáng vi lượng rất cao.



Hình ảnh trích từ tài liệu của Algae AS



Công dụng của khoáng vi lượng trong nuôi tôm

- Tham gia vào quá trình hình thành vỏ, cơ;
- Nâng cao tỷ lệ sống, khả năng tăng trưởng;
- Giảm stress, kích thích miễn dịch;
- Cải thiện màu sắc tôm, tôm bóng, màu đẹp;
- Hoạt hóa Enzyme;
- Điều hòa áp suất thẩm thấu;
- Thành phần quan trọng hình thành Vitamine B12.

Sẽ như thế nào nếu tôm thiếu khoáng vi lượng?

- Tôm bị cong thân, đục cơ, mềm vỏ, mỏng vỏ, màu sắc nhợt nhạt.
- Giảm bắt mồi, giảm tăng trưởng.
- Giảm khả năng đề kháng, tôm dễ nhiễm bệnh.
- Giảm hoạt tính một số Enzyme.
- Thiếu Vitamine B12.

Đề xuất giải pháp từ Thái Nam Việt

Được chiết xuất từ tảo biển *Ascophyllum Nodosum* của vùng biển lạnh khắc nghiệt của Na Uy, AQUAESTHE là sản phẩm chứa nguồn khoáng vi lượng hữu cơ phong phú, cùng các thành phần khác như: Fucoidan, Polysaccharide sulphate, Protein, PUFA, sắc tố, Polyphenols,.... Việc sử dụng

định kỳ sản phẩm AQUAESTHE sẽ đáp ứng được nhu cầu khoáng vi lượng của tôm. Từ đó giúp hạn chế hiện tượng cong thân, đục cơ, kích thích hệ miễn dịch, giảm stress cho tôm đối với sự biến đổi của môi trường, kích thích tôm bắt mồi, nâng cao khả năng và tốc độ tăng trưởng.

Ngoài ra, các thành phần khác như Polysaccharide sulphate,

Protein có tính kháng khuẩn, kháng virus hoặc chống viêm, cung cấp các axit amin thiết yếu cho hoạt động sinh học của tôm; Fucoidan, Polyphenols giúp tôm chống stress, tăng cường miễn dịch, chống ôxy hóa, cải thiện sắc tố, vỏ tôm bóng đẹp,... Tôm nuôi khỏe mạnh và tăng trưởng nhanh hơn.

TNV



Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH Công nghệ
- Kỹ thuật - Sinh hóa Thái
Nam Việt

Địa chỉ: 126 Lã Xuân Oai,
phường Tăng Nhơn Phú A,
TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 0888 59 63 66 (Zalo)
Email: info@thainamviet.vn
Website: thainamviet.com



Hiệu quả mô hình xen canh tôm - lúa
được người dân Cà Mau nhân rộng
Ảnh: ST

CÀ MAU

Hiệu quả mô hình tôm - lúa

Bằng ý chí quyết tâm, học hỏi, không ngại khó khăn, ông Mai Văn Quốc, ấp Sở Tại, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước đã áp dụng thành công mô hình “xen canh lúa - tôm càng xanh, luân canh tôm sú”.

Không ngại khó

Ông Quốc cho biết, gia đình ông có 1,3 ha đất sản xuất nông nghiệp chủ yếu canh tác lúa. Năm 2000 khi có chính sách chuyển dịch đất trồng lúa kém hiệu quả sang nuôi tôm, gia đình ông bắt đầu thực hiện nuôi, chủ yếu theo hình thức quảng canh truyền thống. Tuy nhiên, dịch bệnh thường xuyên xảy ra, cùng đó là năng suất thấp nên hiệu quả không cao.

Trước khó khăn trên, với tinh thần quyết tâm, học hỏi, ông đã tham gia nhiều lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp do Trung tâm Khuyến nông Cà Mau, các hội, ban ngành, đoàn thể tổ chức. Ngoài ra, ông Quốc còn học tập kinh nghiệm các mô hình sản xuất có hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Đúc kết kinh nghiệm từ các chuyến tham quan học tập, lớp tập huấn kỹ thuật đã giúp ông hiểu hơn về mô hình nuôi xen canh lúa - tôm càng xanh, luân canh tôm sú.

Năm 2014, ông bắt đầu chuyển sang nuôi theo mô hình này và đã đem lại hiệu quả năng suất cao, trong đó: Năng suất lúa ST24 đạt 5 tấn/ha, tôm sú 300 - 500 kg/ha, tôm càng xanh 300 - 500 kg/ha. Tổng thu nhập bình quân sau khi trừ các khoản chi

phí trong sản xuất, ông thu được trên 180 triệu đồng/năm.

Nắm chắc kỹ thuật

Theo kỹ sư Trần Thanh Hải - Trung tâm Khuyến nông Cà Mau, để thực hiện hiệu quả mô hình “Xen canh lúa - tôm càng xanh, luân canh tôm sú” thì người nuôi cần lưu ý, đối với tôm càng xanh nên thả nuôi mật độ từ 2 - 3 con/m² và được ương trong ao gièo từ 30 - 45 ngày sau đó chuyển sang ruộng lúa; thường xuyên bổ sung phân hữu cơ định kỳ cho ruộng nuôi để tạo nguồn thức ăn tự nhiên cho tôm. Ngoài ra, trong quá trình nuôi khi tôm đạt kích cỡ lớn bổ sung thêm ốc bươu vàng, cá tạp, khoai mì, khoai lan, hoặc ngâm lúa mầm,... để cho tôm ăn và định kỳ sử dụng chế phẩm sinh học 10 - 15 ngày/lần để làm sạch nền đáy và ổn định môi trường.

Còn đối với tôm sú, sau khi thu hoạch lúa, tôm càng xanh cần tiến hành cải tạo ruộng nuôi triệt để, xử lý gốc rạ, kết hợp bón phân hữu cơ tạo nguồn thức ăn tự nhiên cho tôm; nên thả nuôi mật độ từ 1 - 2 con/m², tôm giống kích cỡ lớn từ 2 - 2,5 cm và định kỳ 10 - 15 ngày/lần sử dụng chế phẩm

■ Trung tâm Khuyến nông Cà Mau nhận định, mô hình sản xuất đa canh có nhiều lợi thế hơn so với các mô hình sản xuất độc canh như tận dụng tối đa diện tích canh tác; các đối tượng nuôi, trồng có mối quan hệ hài hòa, hỗ trợ nhau; giảm thiểu chi phí sản xuất; giảm rủi ro; tăng hiệu quả kinh tế và thân thiện với môi trường, phù hợp với vùng sản xuất lúa tôm trên địa bàn tỉnh Cà Mau và cần được triển khai nhân rộng trong thời gian tới.

sinh học để làm sạch đáy ruộng và phân hữu cơ để tạo nguồn thức ăn tự nhiên cho tôm.

Nhờ áp dụng mô hình “xen canh lúa - tôm càng xanh, luân canh tôm sú” giúp nâng cao thu nhập kinh tế cho gia đình ông Mai Văn Quốc. Ngoài ra, ông Quốc còn kêu gọi bà con xung quanh thành lập hợp tác xã sản xuất tôm lúa, với tên gọi hợp tác xã Quyết Tiến, có 26 thành viên tham gia. Thu nhập bình quân của mỗi thành viên Hợp tác xã trên 100 triệu đồng/năm.

NGỌC DIỆP

CHÂU ÂU

Cải tiến công nghệ nuôi tôm trên núi

Không sử dụng hệ thống biofloc, nhưng một trại nuôi tôm RAS nước trong tại vùng núi cao thuộc nước Áo vẫn tự tin đảm bảo hiệu quả về chất lượng và lợi nhuận.

Kinh tế tuần hoàn

Eva Keferbock, Giám đốc điều hành công ty White Panther, trại nuôi tôm khép kín tại vùng núi Styria thuộc nước Áo, khẳng định dù không chạy theo mô hình biofloc nhưng vẫn nuôi tôm hiệu quả. Cô cho biết, các trại nuôi tôm trong nhà ở Đức đã khơi dậy ý tưởng xây dựng một mô hình tương tự tại Áo, nơi sở hữu 60% đồi núi.

White Panther sở hữu nguồn nước suối riêng sau núi, lò hơi biomass cấp nhiệt được vận hành bằng gỗ thải trong vùng. Công ty cũng xây dựng 4 trạm thủy điện cung cấp năng lượng liên tục cho trại nuôi tôm. Cơ sở chế biến tôm tọa lạc trên một khu riêng biệt. Tại đây, tôm được sơ chế, đóng gói và đưa vào dây chuyền sản xuất để phân loại theo kích cỡ dưới dạng tôm nguyên con hoặc tôm lột vỏ.

White Panther chưa tự chủ nguồn cung con giống mà nhập khẩu toàn bộ sản phẩm từ Hawaii và ương dưỡng tại cơ sở cho đến giai đoạn hậu ấu trùng. Hệ thống nuôi thương phẩm gồm 56 bể chứa trong 3 mô đun độc lập. Đặc biệt, công ty tự sản xuất oxy và ozon tại nhà máy.

Sự khác biệt của White Panther nằm ở mô hình kinh tế tuần hoàn bền vững từ nguồn nước, nhiệt, năng lượng đều mang yếu tố địa phương. Eva Keferbock cho biết: “Chúng tôi tận dụng các loại gỗ thải để sản xuất nhiệt và nước cho các nhà máy thủy điện. Do đó, tài nguyên trong vùng không bị lãng phí mà được tái sử dụng. Ngoài ra, toàn bộ quá trình từ lúc sản xuất đến giao hàng đến tay khách hàng cuối cùng hoặc siêu thị đều do công ty thực hiện và không thông qua trung gian”.

Năm 2022, White Panther tiến hành cải tạo toàn bộ khu nuôi tôm, bổ sung hệ thống lọc tiên tiến nhất hiện nay (lọc trống), bộ khử nitrat và máy tách protein. Ban đầu, trang trại cũng vận hành hệ thống biofloc



White Panther đặt mục tiêu mở rộng diện tích để tăng sản lượng lên 70 tấn trong năm tới

Ảnh: Thefishsite

nhưng nhận thấy phương thức này không hỗ trợ kiểm soát và ổn định môi trường nuôi tôm. Vì vậy, trang trại chuyển sang hệ thống PLC với hơn 200 cảnh báo để giám sát toàn bộ cơ sở ương dưỡng và nuôi tôm. Triển khai hệ thống này là cột mốc quan trọng để White Panther duy trì sản xuất liên tục và được kiểm soát.

Thị trường ngách

Hệ thống biofloc đã bộc lộ sự bất ổn sau 18 tháng. Các thông số chất lượng nước liên tục biến động, đe dọa tỷ lệ thành công của vụ nuôi. Tuy nhiên, sau khi chuyển sang hệ thống RAS nước trong, trang trại có thể kiểm soát chất lượng nước chính xác và đảm bảo nhân giống theo kế hoạch. Chất lượng tôm thương phẩm cũng được cải thiện rõ rệt về màu sắc và độ săn chắc.

80% sản lượng tôm tươi của White Panther được tiêu thụ ở Trung Âu, phần còn lại được cấp đông hoặc chế biến thành sản phẩm ăn liền như bột tôm/tôm pesto. Eva Keferbock chia sẻ: “Tôm núi chưa thể cạnh tranh với

tôm nhập khẩu về giá cả và chất lượng bởi thị phần quá nhỏ. Mô hình nuôi tôm trong nhà không đạt tỷ suất hồi vốn (ROI) nhanh, và cần khoảng thời gian 6 - 8 năm”.

Do đó, White Panther đặt mục tiêu mở rộng diện tích nuôi tôm trên núi để tăng sản lượng từ 35 tấn vào năm ngoái lên 70 tấn trong năm tới, sau đó tăng trưởng liên tục theo nhu cầu của khách hàng.

Khác với tôm nhập khẩu từ châu Á, hay Mỹ Latinh, tôm núi tươi và đông lạnh nhắm đến đối tượng khách hàng cao cấp, khách sạn, nhà hàng, và các hộ gia đình ở châu Âu. Chi phí cho sản phẩm tôm núi cũng cao hơn 77% so với tôm đông lạnh được nhập khẩu vào châu Âu. Eva Keferbock cho biết: “Chúng tôi không cạnh tranh với tôm nhập khẩu, mà hoạt động ở một thị trường ngách với sản phẩm tôm tươi dành cho những dịp đặc biệt. Do đó, giá tôm tươi vùng núi không bị ảnh hưởng bởi xu hướng chung của thị trường toàn cầu”.

DŨNG NGUYỄN
(Theo Thefishsite)

Một số biện pháp phòng, chống bệnh do vi bào tử trùng

Hiện nay, thế giới chưa có thuốc điều trị bệnh do vi bào tử trùng (EHP). Vì vậy, phòng, chống bệnh do EHP chủ yếu dựa vào việc áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp kỹ thuật trong quản lý ao nuôi (con giống, thức ăn, môi trường, quy trình nuôi,...).



Tuân thủ đúng quy trình cải tạo ao để loại bỏ được mầm bệnh tồn tại từ vụ nuôi trước

Ảnh: Tệp bạc

Tên bệnh

Bệnh chậm lớn, bệnh do vi bào tử trùng *Enterocytozoo hepatopenaei*.

Tác nhân

Tác nhân gây bệnh là vi bào tử trùng (*Microsporidian*) EHP, thuộc họ *Enterocytozoonidae*.

Đặc điểm dịch tễ

Tôm sú (*P. monodon*), TTCT (*Litopenaeus vannamei*), tôm he (*P. japonicus*, *P. merguensis*) đều mẫn cảm với EHP ở tất cả các giai đoạn (giống, thương phẩm). Ngoài ra, EHP còn được phát hiện trên một số loài động vật thủy sinh khác như: Giun đất, giun nhiều tơ (dời); giáp xác (cua, còng); động vật hai mảnh vỏ (ngao, sò, hào,...) và *Artemia*.

Bệnh do EHP thường được phát hiện nhiều trên các ao tôm nuôi đã nhiễm hội chứng phân trắng (WFS) với tỷ lệ nhiễm lên

đến 96% và hội chứng chậm lớn (MSGs) với tỷ lệ nhiễm khoảng 55,5%. Ngoài ra, tôm nhiễm EHP có thể tăng tính mẫn cảm với một số bệnh như: Đốm trắng (WSD); Hoại tử gan tụy cấp tính (AHPND),... và tỷ lệ chết có thể lên đến 100% trong khoảng thời gian ngắn.

Bệnh do EHP có tốc độ lây lan nhanh theo đường truyền dọc và truyền ngang. EHP trong môi trường nuôi bám vào vỏ tôm trong quá trình lột xác để xâm nhập vào cơ thể và gây bệnh; tôm ăn thức ăn tươi sống hoặc sinh vật trong ao nuôi bị nhiễm EHP như: Các loài giun đất, giun nhiều tơ (dời), động vật hai mảnh vỏ (ngao, sò, hào,...) và *Artemia*.

Triệu chứng

Tôm bị bệnh EHP không có bệnh tích điển hình. Đối với các ao bị nhiễm EHP, tôm thường có kích cỡ không đồng đều sau khoảng 25 ngày thả nuôi. Tăng trưởng của

tôm chỉ đạt từ 10 - 40% so với tôm ở các ao không nhiễm bệnh.

Chẩn đoán

Chẩn đoán lâm sàng: Do bệnh không có triệu chứng, bệnh tích điển hình và dễ nhầm lẫn với các bệnh khác nên việc chẩn đoán lâm sàng chỉ có tính hỗ trợ định hướng trong quá trình chẩn đoán, xét nghiệm bệnh.

Chẩn đoán trong phòng thí nghiệm: Phương pháp mô bệnh học; soi kính hiển vi bằng phương pháp nhuộm H&E hoặc Giemsa; các phương pháp sinh học phân tử đang được sử dụng (PCR, Nested PCR, LAMP và Realtime PCR) là công cụ chẩn đoán nhanh đối với bệnh do EHP.

Năm 2016, Cục Thú y đã ban hành Tiêu chuẩn cơ sở số 03:2016/TY-TS kèm theo Quyết định số 545/QĐ-TY-TS ngày 06/9/2016 của Cục trưởng Cục Thú y để chẩn đoán bệnh do EHP bằng phương pháp

PCR; Tiêu chuẩn này đã và đang được áp dụng tại các phòng xét nghiệm, chẩn đoán bệnh động vật của Cục Thú y.

Phòng bệnh

Để phòng, chống dịch bệnh tại cơ sở nuôi, các địa phương và đơn vị thực hiện các biện pháp tổng hợp theo quy định tại Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT và một số nội dung chính sau đây:

- **Xử lý ao sau mỗi vụ nuôi:** Toàn bộ bùn đáy ao, chất thải trong quá trình nuôi phải được thu gom, đưa ra ngoài khu vực nuôi để phơi khô. Đáy ao đất sau mỗi vụ nuôi phải được phơi khô nứt chân chim (đối với ao không nhiễm phèn) trước khi thực hiện cải tạo đáy ao cho vụ nuôi tiếp theo. Đối với ao phủ bạt, rửa sạch bằng nước ngọt, phơi khô và khử trùng bằng nước vôi hoặc hóa chất.

- **Cải tạo đáy ao:** Sử dụng vôi bột (CaO) rắc đều một lớp dưới đáy ao, sau đó cho nước vào ngâm, duy trì pH khoảng 11 - 12 (để tiêu diệt EHP còn sót lại trong đáy ao) trong khoảng 5 ngày trước khi điều chỉnh lại pH ao nuôi cho phù hợp với hướng dẫn kỹ thuật nuôi tôm.

- **Xử lý nước ao nuôi:** Các cơ sở thực hiện lấy nước qua hệ thống túi lọc để loại bỏ một số loài trung gian truyền bệnh cũng như ngăn chặn các loài thủy sản khác xâm nhập

vào cơ sở. Nước trong ao xử lý/chứa lắng phải được khử trùng bằng Chlorine nồng độ từ 15 - 30 ppm hoặc bằng các hóa chất khác tương đương/biện pháp phù hợp khác để diệt EHP và các tác nhân gây bệnh cũng như loại thủy sản khác.

- **Con giống:** Chọn con giống khỏe mạnh, đã được kiểm dịch và có thực hiện xét nghiệm đảm bảo không nhiễm EHP cũng như các tác nhân gây bệnh nguy hiểm khác để thả nuôi.

- Trong quá trình nuôi, không sử dụng thức ăn tươi sống không có nguồn gốc rõ ràng và phải được xét nghiệm bệnh do EHP trước khi sử dụng. Đồng thời áp dụng các biện pháp an toàn sinh học để quản lý ao tôm như: Hạn chế cho người lạ vào khu vực nuôi, thực hiện khử trùng dụng cụ ngay sau khi sử dụng; nguồn nước nuôi (thay mới hoặc bổ sung vào ao nuôi) phải được khử trùng; bờ ao phải được quây lưới chắn giáp xác và có biện pháp xua đuổi chim cò tự nhiên; cơ sở nuôi tuyệt đối không thực hiện san thưa tôm từ ao bệnh sang ao khác trong toàn bộ quá trình nuôi để tránh làm lây nhiễm bệnh từ ao này sang ao khác.

- Xây dựng và triển khai giám sát lưu hành bệnh tại cơ sở theo hướng dẫn tại Công văn số 431/TY-TS ngày 18/3/2019 của Cục Thú y.

■ **Việc sử dụng thuốc kháng sinh để phòng và trị bệnh do EHP là không hiệu quả bởi có thể khiến tôm chậm lớn và gây ra hiện tượng kháng kháng sinh.**

- Có lộ trình và kế hoạch tổ chức xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT.

- Khi phát hiện tôm chết bất thường hoặc có biểu hiện chậm lớn khoảng 25 ngày sau thả nuôi, chủ cơ sở thực hiện khai báo với thú y cơ sở, cơ quan thú y của địa phương để được kiểm tra xác định nguyên nhân và hướng dẫn thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

- **Xử lý ổ dịch phải đảm bảo:** Toàn bộ dụng cụ, phương tiện chứa đựng, vận chuyển, bể nuôi,... phải được khử trùng bằng chất sát trùng và phương pháp phù hợp; nước trong ao bệnh phải được xử lý bằng Chlorine nồng độ 30 ppm, ngâm trong 7 ngày trước khi xả ra ngoài môi trường; các chất cặn bã, bùn đáy ao,... trong quá trình nuôi phải được thu gom và xử lý tại khu vực riêng.

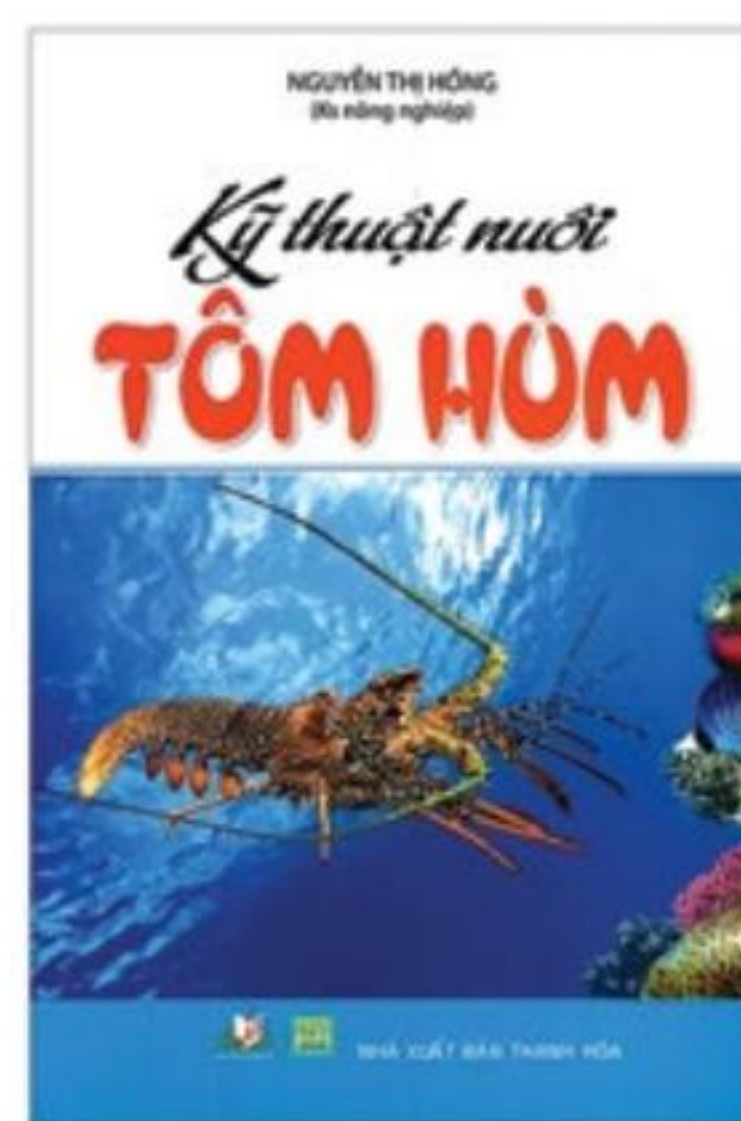
CỤC THÚ Y

■ SÁCH KỸ THUẬT

Kỹ thuật nuôi tôm hùm

Tôm hùm là một loại hải sản giá trị kinh tế cao và được nhiều người trên thế giới ưa chuộng hương vị thơm ngon và dinh dưỡng cao. Nghề nuôi tôm hùm thương phẩm trong những năm gần đây đang phát triển khá mạnh, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho nhiều hộ nuôi. Cuốn sách "Kỹ thuật nuôi tôm hùm" của tác giả Nguyễn Thị Hồng có những nội dung cơ bản như: Chọn giống tôm hùm, quản lý nguồn nước, cho đến chế độ dinh dưỡng và phòng bệnh. Với sự kết hợp hoàn hảo giữa lý thuyết và thực hành, tác giả đã giới thiệu những phương pháp hiện đại và hiệu quả, giúp người nuôi tôm có thể cải thiện năng suất sản xuất, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm. Hãy cùng khám phá và ứng dụng những kỹ thuật nuôi tôm hùm tiên tiến nhất để hiện thực hóa ước mơ phát triển bền vững trong nghề nuôi trồng thủy sản.

Sách do Nhà xuất bản Thanh Hóa phát hành!



LÊ LOAN

■ BÁCH KHOA THƯ

Tép Blue Dream

Là một dòng tép cảnh phổ biến được biết đến với màu sắc nổi bật và tính dễ nuôi trong hồ thủy sinh. Ra đời thông qua quá trình lai tạo từ một loài tôm hoang dã màu nâu, được tiến hành tại Đài Loan. Với màu sắc độc đáo và khả năng sinh sản tốt, loại tép này đã trở thành sự lựa chọn phổ biến ở nhiều quốc gia. Là loài ăn tạp, tép Blue Dream dễ dàng hòa nhập với thức ăn. Vì vậy, có thể cho chúng ăn viên tảo nhật, thức ăn công nghiệp hoặc lá dâu luộc kỹ. Lá dâu chứa nhiều khoáng chất, giúp tép có màu sắc đẹp hơn. Để chúng phát triển tốt, hãy bổ sung thêm khoáng chất vào thức ăn. Tép Blue Dream có tính hiền lành, thích hợp để nuôi chung với nhiều loài cá khác nhau. Tuy nhiên, hãy chắc chắn nuôi chúng cùng với những loài có kích thước tương tự, như cá neon, cá bảy màu, tép yamato, và cá tỳ bà bướm. Kết hợp những sinh vật này sẽ mang lại sự sống động cho hồ của bạn.



NGUYỄN HẰNG (ST)

HỎI - ĐÁP

■ **Hỏi:** Nguyên nhân gây bệnh phát sáng trên tôm? Xin tư vấn biện pháp điều trị bệnh hiệu quả?

(Phan Huỳnh Trung, xã Cần Đăng, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang)

Trả lời:

Bệnh phát sáng trên tôm có nhiều nguyên nhân gây ra như:

Do vi khuẩn *Vibrio harveyi*: Vi khuẩn này phát triển mạnh khi nhiệt độ nước tăng cao, hàm lượng chất hữu cơ cao, hàm lượng oxy hòa tan thấp. Vi khuẩn xâm nhập vào cơ thể tôm đồng thời vi khuẩn tiết ra enzyme (Luciferase) có khả năng phát ra ánh sáng trắng hoặc xanh vào ban đêm, gây ra hiện tượng tôm phát sáng.

Do nhóm tảo roi (*Dinoflagellate*): Gồm các loài *Peridinium*, *Ceratium*, *Gymnodinium* và một số loại tảo giáp làm nước phát sáng, không trực tiếp gây bất lợi cho tôm nhưng chúng tiết ra chất độc gây bệnh gan và ruột cho tôm, làm tôm giảm ăn và tăng trưởng chậm.

Do hàm lượng lân trong ao nuôi cao: Nuôi tôm mật độ cao, hàm lượng chất thải chứa photpho nhiều vào cuối vụ nuôi, cũng gây hiện tượng nước phát sáng vào ban đêm.

Ngoài ra, bệnh còn có thể lây lan từ nguồn con giống bố mẹ không rõ nguồn gốc trong sản xuất, từ nguồn nước cấp vào ao nuôi và động vật trung gian truyền bệnh.

Khi phát hiện tôm bị nhiễm bệnh từ những biểu hiện bệnh đã nêu trên, cần nhanh chóng thu mẫu nước và mẫu tôm (nếu tôm trên 20 ngày) đến nơi xét nghiệm gần nhất để kịp thời xác định nguyên nhân gây bệnh. Nếu tôm bị nhiễm vi khuẩn *V. harveyi*, người nuôi có thể sử dụng men vi sinh với hàm lượng tỷ lệ khuẩn cao cấy 2 - 3 lần liên tiếp để ức chế vi khuẩn có hại đồng thời bổ sung thêm vi sinh có lợi, kết hợp với trộn men tiêu hóa và sản phẩm tăng cường sức đề kháng cho tôm. Nếu tôm bị nhiễm bệnh do nhóm tảo roi, cần tiến hành thay nước 30 - 50%, sử

dụng những sản phẩm cắt giảm tảo độc. Sau đó sử dụng men vi sinh, khoáng tổng hợp với vôi Dolomite gây màu nước (tảo lục hoặc tảo khuê) nhằm ức chế và lấn át tảo có hại.

■ **Hỏi:** Rong đáy phát triển trong ao tôm gây những tác hại gì?

(Trịnh Văn Bình, xã Vân Khánh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang)

Trả lời:

Trong nuôi tôm nước lợ, tình trạng các loại rong phát triển dưới đáy ao nuôi tôm, nhất là ao nuôi tôm quảng canh cải tiến như rong nhớt, rong đuôi chồn, rong mền,... là rất phổ biến. Trong những ao nuôi tôm ít cải tạo, cải tạo không triệt để hay ao ô nhiễm do chứa nhiều chất hữu cơ cũng thường gặp tình trạng rong đáy phát triển. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do mực nước ao nuôi quá thấp (dưới 0,8 m), tảo tàn làm cho nước ao trong khiến ánh sáng chiếu xuống nền đáy ao tạo điều kiện cho rong đáy phát triển mạnh.

Khi rong đáy xuất hiện trong ao tôm sẽ ảnh hưởng đến hoạt động di chuyển bất mỗi của tôm, làm giảm hàm lượng oxy hòa tan trong nước, cạnh tranh dinh dưỡng làm cho tảo khó phát triển, từ đó gây biến động các yếu tố thủy, lý, hóa trong môi trường nước ao nuôi. Mặt khác, nếu rong đáy phát triển quá nhiều thì đến một giai đoạn nào đó rong sẽ chết và nổi lên mặt nước, nếu người nuôi không xử lý kịp thời thì xác rong sẽ phân hủy sinh ra khí độc, gây ô nhiễm môi trường nước và ảnh hưởng đến sức khỏe của tôm.

■ **Hỏi:** Bể cày tôm càng xanh để làm gì và phương pháp bể cày thường được thực hiện như thế nào?

(Trần Thanh An, xã Đại An, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh)

Trả lời:

Phương pháp bể cày thường được thực hiện trên tôm càng xanh toàn đực,

sau khi bể cày giúp cho tôm sinh trưởng phát triển tốt hơn, tăng kích cỡ và cải thiện màu sắc khi thu hoạch, tỷ lệ sống cao vì hạn chế hao hụt do ăn thịt lẫn nhau vào những ngày lột xác. Sau khi thả nuôi từ 60 - 75 ngày có thể tiến hành bể cày, việc bể cày cần phải áp dụng đúng biện pháp kỹ thuật, tránh hao hụt sau khi bể cày. Vị trí bể ở khớp gần cơ thể, tạo điều kiện cho tôm tự bỏ cày một cách tự nhiên để hạn chế tôm bị thương bằng cách giữ chặt hai càng, để tôm bung tự nhiên. Sau thời gian nuôi thêm 3 - 4 tháng, hai càng tôm sẽ tự mọc trở lại. Đối với giống tôm bình thường không toàn đực nên tách riêng đực cái sau thời gian nuôi từ 75 - 90 ngày.

■ **Hỏi:** Cách sử dụng EDTA trong nuôi tôm?

(Đặng Văn Nam, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau)

Trả lời:

Trong nuôi tôm, EDTA chủ yếu được sử dụng để xử lý kim loại nặng và làm giảm độ cứng của nước. Ngoài ra, EDTA còn góp phần cung cấp thêm nitơ cho môi trường kích thích tảo phát triển, hòa tan, cô lập kim loại nặng trong ao nuôi tôm thịt. Hiện nay đối với xử lý nước trong trại giống, liều thường áp dụng khoảng 5 - 10 ppm. Trong quá trình xử lý nước khi nuôi tôm thương phẩm, đối với những ao nuôi trong vùng có độ mặn thấp và đất nhiễm phèn, khi cấp nước vào ao khoảng 0,8 - 1 m, nếu độ kiềm thấp, nước có màu vàng nhạt. Có thể sử dụng EDTA ở liều 2 - 5 kg/1.000 m³ để xử lý trước khi bón vôi để nâng độ kiềm trong ao. Trong quá trình nuôi, định kỳ dùng EDTA với liều thấp hơn, khoảng 1 - 2 kg/1.000 m³ nước (1 - 2 ppm). Hiện nay có nhiều sản phẩm phối chế có chứa thành phần EDTA, do đó người nuôi cần lựa chọn phù hợp với mục đích và sử dụng theo chỉ dẫn của nhà sản xuất.

BAN KHKT



Niềm tin trọn vẹn



Bio-Pharmachemie
THUỐC THỦ Y & THUỐC THỦ SẢN

Tel: (08) 3731 3489

Công ty Liên doanh **Bio - Pharmachemie**

2/3 Tầng Nhơn Phú, Phường Phước Long B, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh | Tel : (028) 3731 3489
E: bio@biopharmachemie.com - Web: www.biopharmachemie.com | Fax: (028) 3731 3488



Made in Germany

Lutz-Jesco Vietnam Office

Address: 39B Truong Son St., Ward 4,
Tan Binh District, HCM

Email: ntesco@ntesco.com

Phone: (+84)28 6297 3952

Một vụ thu hoạch tôm thẻ chân trắng thành công là điều mà tất cả người nông dân đều mơ ước. Bởi vì, với một vụ thu hoạch thành công, người nông dân có thể thu được lợi nhuận khổng lồ. Tuy nhiên, cần có một quá trình chăm sóc tốt và đúng đắn để đạt được điều đó.

Một trong những thông số chất lượng nước quan trọng và thành công trong nuôi tôm là chất kiềm

Độ kiềm trong ao nuôi tôm là khả năng trung hòa axit của nước ao, được đo dựa trên các thành phần cấu thành của nó dưới dạng ion bicarbonate (HCO_3^-), cacbonat (CO_3^{2-}) và hydroxit (OH^-). Bởi vì bất kỳ biến động nào về chất lượng nước từ bên ngoài đều có thể ảnh hưởng đến tốc độ phát triển, dễ mắc bệnh và thậm chí chết hàng loạt

Giới hạn của giải pháp

➤ Giám sát

Hầu hết người nuôi tôm không thể theo dõi thông số kiềm theo thời gian thực và không thể tìm ra nguyên nhân tôm chết hoặc bệnh, vì sự đa dạng của nguồn nước có thể dao động trong vài giờ.

➤ Dùng quá liều lượng hóa chất.

Hóa chất có bicarbonate trên thị trường thường rất đắt và tỉ lệ trong dung dịch không cao khoảng 5% (Có nghĩa là 5kg mỗi nước 100 lít), nên việc sử dụng quá liều là nguyên nhân khiến người nuôi tôm giảm lợi nhuận

➤ Lỗi của con người

Nguyên nhân khiến tôm chết và bệnh nhiều do thiếu quan tâm và giám sát chất lượng nước.

Nuôi hiệu suất cao Giải pháp Nâng kiềm thông minh

Giải pháp và kỹ thuật nuôi trồng thủy sản

Công nghệ chuyển chất lỏng và bột tiên tiến của Châu Âu giúp hạn chế trang trại truyền thống trở thành trang trại thâm canh hoặc siêu thâm canh.



Giám sát hệ thống
bằng thời gian thực trực tuyến.



Ít giám sát và cung cấp giải pháp
ghỉ lại theo thời gian thực.



Hệ thống điều chỉnh độ kiềm trong
nước bằng chương trình thông minh
là điều chỉnh trung bình dựa trên
chất lượng nước thực tế.



8-10% ↓



Hóa chất
sử dụng

80% ↑



Độ chính xác

40% ↑



Hiệu quả
thu hoạch

Actual Experimental success
(Location Bac Lieu Province - 1980 m3/day)



CÔNG TY TNHH HCP PUMPS VIỆT NAM
HCP PUMPS VIETNAM COMPANY LIMITED

Trụ sở chính tại miền Nam ☎ 027-2381-7590

VPĐD miền Bắc ☎ 024-6666-4834

VPĐD miền Trung ☎ 023-6362-2028

www.hcypump.com.vn



MTH



FN



IC



L/LH



POND



AD

“Nuôi” nước trước nuôi tôm cá

Đó là quy luật bất biến trong ngành nuôi trồng thủy hải sản. Duy trì chất lượng nước tốt và ổn định là chìa khóa thành công tạo ra môi trường thích hợp cho thủy hải sản phát triển. Tuy nhiên, môi trường sinh thái ao hồ luôn thay đổi nhanh chóng, liên tục là thách thức lớn cho các doanh nghiệp và bà con nông dân. Nhận thức được điều đó, công ty HCP đã dày công nghiên cứu thiết kế và sản xuất ra dòng máy bơm chuyên dụng quản lý chất lượng nước tốt nhất phục vụ cho ngành nuôi trồng thủy hải sản.

L-A1

- ◆ Thiết kế sản phẩm chuyên nghiệp từ công ty HCP Đài Loan
- ◆ Bằng sáng chế độc quyền bơm di động thế hệ mới
- ◆ Lưu lượng nước cực lớn Tiết kiệm điện 30 ~ 50%



Thiết kế cải tiến mới · Thoát nước nhanh



MÔ HÌNH NUÔI TÔM NHIỀU GIAI ĐOẠN THĂNG LONG SMART SYSTEM (TLSS)

CÔNG TY THĂNG LONG kết hợp thể mạnh của
THỨC ĂN | CON GIỐNG | CHẾ PHẨM SINH HỌC
KỸ THUẬT CHUYÊN NGHIỆP
đã xây dựng được công thức thành công mới

A Sản lượng cao - Giá thành thấp
Kiểm soát được rủi ro



B Con giống phát triển nhanh
Giá cả hợp lý



C 300 kỹ sư phục vụ tư vấn từ thiết kế
ao đến kỹ thuật gièo và nuôi tôm thịt



CÔNG TY TNHH KHOA KỸ SINH VẬT THĂNG LONG

📍 Lô A05, KCN Đức Hòa 1, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Việt Nam

☎ +84-272 3761358

☎ +84-272 3761359

✉ thanglong@shenglongbt.com

🌐 www.shenglongbt.com



FACEBOOK
FANPAGE



FACEBOOK
GROUP



ZALO
OFFICIAL



TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ

DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG 4.0

Kể từ năm 1992 cho đến nay,

Chúng tôi không ngừng cung cấp những sản phẩm tốt nhất đến người tiêu dùng tại Mỹ, Nhật, Châu Âu và 50 quốc gia trên thế giới bằng cách áp dụng các công nghệ tiên tiến và những hoạt động tích cực bảo vệ môi trường cùng các tổ chức đa quốc gia



Năm 2021, Tập đoàn thủy sản Minh Phú tự hào được Tổ chức Kỷ lục Việt Nam vinh danh là đơn vị có vùng nuôi sinh thái ngáp mặn lớn nhất Việt Nam, lên đến 9,722 ha được trồng và phục hồi cùng diện tích nuôi tôm hoàn toàn thuận thiên